



# BẢN TIN



## SINH HOẠT CƯ AN TỰ NGUY



**Tổng Hội Cựu SVSQ /TB/QL VNCH**



**SỐ 10**



### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị: Trần Xuân Thời  
 Chủ Tịch Hội Đồng Cố Vấn: Đặng Xuân Ngô  
 Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành: Trần Xuân Thời  
 Chủ Tịch Hội Đồng Giám Sát: Phạm Trung Cang  
 Văn phòng Tổng Hội Cựu SVSQ/TB/TĐ/HK:  
 P.O.Box 14572, Minneapolis, MN 55414

**BẢN TIN SH/CATN** phát hành 4 tháng/kỳ.

**Bản Tin số 10** với các nội dung sau:

- 1- Thư Tổng Hội
- 2- Đọc thư Hồi âm của độc giả khắp nơi
- 3- Thư cảm ơn của BBT/BT/SH/CATN
- 4- Tổ chức Điều Hành Tổng Hội
- 5- Tin tức Sinh Hoạt Tổng Hội
- 6- Sinh hoạt Đồng môn và Hậu duệ VNCH trong các Cộng Đồng ở khắp nơi
- 7- Trang Thơ Tình Lính
- 8- Trang Tim thân nhân
- 9- Trang các Link sinh hoạt
- 10- Bài viết từ khắp nơi gửi về
- 11- Trang Hình sinh hoạt khắp nơi



Đây là **Bản Tin Sinh Hoạt Cư An Tư Nguy số 10** của **Tổng Hội Cựu SVSQ/TB/TĐ** tại **Hoa Kỳ** đến với quý độc giả. Ban Biên Tập thành thật cảm ơn tất cả quý Niên trưởng, Đồng môn, Chiến hữu của các Quân Binh Chủng QLVNCH, và Thân hữu đã gửi bài vở, tài liệu, hình ảnh, video cho chúng tôi. Ban Biên Tập rất lấy làm khích lệ nhận được sự ưu ái, ủng hộ, và ý kiến xây dựng của quý vị để giúp Bản Tin Sinh Hoạt được phát triển tốt đẹp và phong phú hơn.

Tất cả những bài vở đăng trong Bản Tin không nhất thiết phù hợp hoàn toàn với đường lối và chủ trương của Tổng Hội. Tác giả chịu trách nhiệm về nội dung bài viết của mình. Và để phù hợp với khuôn khổ của Bản Tin, chúng tôi xin được phối hợp với tác giả để rút gọn hay sửa đổi khi cần. Bài gửi trễ sẽ được chọn đăng trong các Bản Tin kế tiếp. Các bài dài hơn sẽ dành cho Đặc San Tổng Hội trong tương lai.

Xin tiếp tục gửi bài vở hay liên lạc Ban Biên Tập về:

**Chu Quang Đại:** [daichu43@gmail.com](mailto:daichu43@gmail.com)

**Lê Lộc:** [longviewle@gmail.com](mailto:longviewle@gmail.com)

**Phan Quốc Ý:** [Giason90@msn.com](mailto:Giason90@msn.com)

**Lê Duy Tôn:** [leton5419@gmail.com](mailto:leton5419@gmail.com)

Trân trọng cảm ơn,

Ban Biên Tập Sinh Hoạt Cư An Tư Nguy.

### THÔNG BÁO ĐẶC BIỆT

Vì có nhiều bài viết và hình ảnh của Đại Hội nên các bài viết và hình ảnh sinh hoạt các nơi gửi về cho BT số 10 này sẽ được đăng vào BT Số kế tiếp





## TỔNG HỘI CỰU SVSQ/TB/QLVNCH BẢN TIN SINH HOẠT CỰU AN TƯ NGUY



Trân trọng kính chào:  
 Quý Niên trưởng, Huynh Trưởng, Quý  
 Độc giả  
 Quý Chiến hữu, Đồng môn, gia đình và  
 Thân hữu,  
 Quý Truyền Thông báo Chí và Truyền  
 hình

Thật là một vinh dự cho chúng tôi Tổng Thư Ký kiêm Trưởng Ban BBT. Bản Tin Sinh Hoạt Cựu An Tư Nguy được lên Chào Mừng Đại Hội và toàn thể quý vị hiện diện hôm nay. Đồng thời xin kính chào tất cả Quý vị đang theo dõi chương trình Đại Hội qua hệ thống truyền thông trên toàn Thế giới. Chúng tôi cũng không quên kính chào tất cả Quý Dân Quân Cán Chính VNCH, Quý Thương Binh cùng gia đình Chiên Sĩ VNCH tại quê nhà đang theo dõi.

Kính thưa quý vị, mừng Đại Hội TH Cựu SVSQ/TB/QLVNCH 2023 tại San Jose, Kỷ Niệm 72 năm Nhớ Về Trường Mẹ. Chúng tôi xin sơ lược về tin tức sinh hoạt của Tổng Hội kể theo thời gian với nhiều thiện chí kiện toàn và phát triển kết quả như sau:

1-Đã và đang cố gắng gìn giữ và phát triển mối liên lạc giữa các Hội Cựu SVSQ/TB/QLVNCH, Các Hội đoàn Cựu Chiến Sĩ Quân Lực VNCH, Các tổ chức Hậu Duệ và Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn CS trên toàn Thế Giới.

2--Chuyển tải tin tức, hình ảnh sinh hoạt, văn thơ của tất cả Đồng môn, Chiến hữu và Thân hữu VNCH chúng ta đến với nhau, nhằm bảo tồn nền văn hóa trong sáng, nhân bản hơn bốn ngàn năm của dân tộc.

3-Tiếp tục an ủi nhau vượt qua nỗi đau

thương Quốc hận, sự mất mát to lớn. Cùng giúp nhau tái tạo cuộc sống, không quên tinh thần phục vụ Tổ Quốc, Danh dự, Trách nhiệm dù còn trong Quốc nội hay phiêu bạt tha hương ở bất cứ nơi đâu...

#### 4- CỨU TRỢ VÀ GIÚP ĐỠ THƯƠNG BINH ĐỒNG MÔN CATN

Qua phương tiện điện tử BBT/VPTH nhận điện thư và tin nhắn, chuyển tiếp hồ sơ xin cứu trợ của quý Chiến hữu Thương binh Đồng Môn từ Quốc nội đến Các Hội Đoàn địa phương xin cứu xét giúp đỡ. Kết quả đã có nhiều cá nhân, Hội đoàn và thân hữu nhiệt tình cứu trợ trực tiếp các TB Đồng Môn. Đã có thông báo trong các *BTSH CATN (từ trang 160/Bản Tin SHCATN Số 8 Và từ trang 105/Bản Tin SHCATN Số 9)*

VPTH xin cảm ơn:

- 1- CH/HTTĐ/OK Phạm Bá Thành đặc trách Tài Chánh và Thương Binh Tổng Hội.
- 2- Hội TĐ/Detroit & Hội QCC Michigan,
- 3- CH Lê Văn Nam Đại Diện TĐ Alberta Canada.
- 4- Hội TĐ/NSW Úc Châu đã phối hợp giúp đỡ các Thương binh Cựu SVSQ/TB tại quê nhà

#### 5- ĐẶC SAN ĐẠI HỘI 2023 \_ 72 NĂM NHỚ VỀ TRƯỜNG MẸ

Kính thưa Quý vị, giờ này đây chúng ta đang được quý Anh Chị trong BTC đưa Đặc San đến tận bàn để chúng ta nhận cho mình và cho bạn hữu. (Xin cho tràng pháo tay cảm ơn Quý Anh Chị)

Trước hết xin Cảm ơn CH Ng. Hữu Nhân Trg Bạn Tổ Chức Đại Hội năm nay đã ngỏ ý cùng TH cho thực hiện Đặc San. Cảm ơn Quý NT đã góp ý chọn chủ đề 72 NĂM NHỚ VỀ

TRƯỜNG MẸ. Cảm ơn tất cả quý tác giả, chiến hữu và thân hữu từ khắp nơi như: Úc, Đức, Pháp, Đan Mạch, Canada, Hoa Kỳ và trong nước đã gửi bài về cho BBT kịp hoàn tất Đặc San Đại hội năm nay với thời gian kỷ lục. Sách dày gần 400 trang khổ chữ lớn với gần 50 trang hình màu! Gồm các bài viết thật hay, văn chương nhẹ nhàng trong sáng, rất thật về Người Lính VNCH, chuyện gia đình lính, kỷ niệm “Biệt kinh kỳ”, kỷ niệm quân trường, bãi tập, tình yêu thắm thiết, thủy chung thời chinh chiến, bi thương thời “cải tạo”, trốn tù, vượt biên, tha hương nhiều nhương và sự cố gắng tới thành công tuyệt vời trên quê hương thứ hai

Đặc biệt không có quảng cáo, Chỉ với hình ảnh, thơ văn của các Chiến hữu từ khắp nơi trên Thế Giới. Xin Quý Đồng Môn và Thân hữu rộng tay ủng hộ Ban Tổ Chức. Chi phí cho mỗi cuốn là \$10:50 và mình đã in 250 cuốn

Cũng xin thành thật tri ân quý Chiến hữu đã nhiệt tình ủng hộ tài chánh cho việc thực hiện ĐS đã có đăng trong trang Ân Nhân ủng hộ và những vị ủng hộ sau BTC có ghi trong danh sách cảm ơn.

Chúng tôi cũng không quên cảm ơn các thành viên trong BBT như Anh Lê Lộc, Anh Phan Quốc Ý, Anh Lê Tôn đã cùng với chúng tôi đêm ngày miệt mài trên máy tính. Cảm ơn tất cả Quý vị đã nhiệt tình ủng hộ cách này hay cách khác, tinh thần hay vật chất để chúng ta kịp thời có được Đặc San. Một lần nữa xin quý vị hãy nhận về cho mình, cho bạn hữu, cho Hội đoàn và rộng tay ủng hộ BTC có đủ chi trả ấn phí.

## 6-VỀ BẢN TIN SHCATN

Kính thưa Quý vị, với sự nhiệt tình ủng hộ, tích cực nhận xét, đóng góp ý kiến xây dựng của quý vị, Bản Tin nay đã phát triển, ngày càng đi xa tới các Chiến hữu và Đồng hương cùng độc giả trên khắp năm Châu. Chúng tôi ghi nhận và tri ân tất cả những khích lệ tinh thần, bồi dưỡng vật chất, đóng góp bài vở của quý vị. Xin tiếp tục yểm trợ, gửi bài về theo THÔNG BÁO ở trang cuối mỗi bản tin.

Đặc biệt xin kính mời sự cộng tác của Quý phu nhân và các Cháu viết về những kỷ

niệm của gia đình Lính, người yêu lính, đời sinh viên học sinh trong thời VNCH văn minh nhân bản...*BT Số 10 đang nhận bài từ bây giờ để sau Đại Hội và sẽ lưu hành vào Đầu tháng 8/2023.*

Một lần nữa, chúng tôi hân hoan Chào Mừng Đại Hội 72 Năm Nhớ Về Trường Mẹ. Kính chúc Đại Hội thành công tốt đẹp. Quý Niên Trưởng, Huynh trưởng, Quý Chiến hữu cùng gia đình luôn an bình hạnh phúc, thường thức trọn vẹn niềm vui hội ngộ không những trong Đại Hội mà còn mang âm hưởng về mọi miền địa phương thân mến.

Anh Em từ bốn phương trời  
Về vui Đại Hội nhớ thời Sinh Viên  
Nỗi niềm Huynh Đệ Chi Binh  
Vượt qua dâu bể tình mình thắm sâu  
Giảng đường bãi tập có nhau  
Chiến trường lửa đạn dương cao ngọn cờ  
Bây giờ vâng phục cơ Trời!  
Nhưng lòng vẫn mộng tới thời thái lai  
Quê hương sẽ có một ngày  
Tự do tươi sáng xum vầy hân hoan.

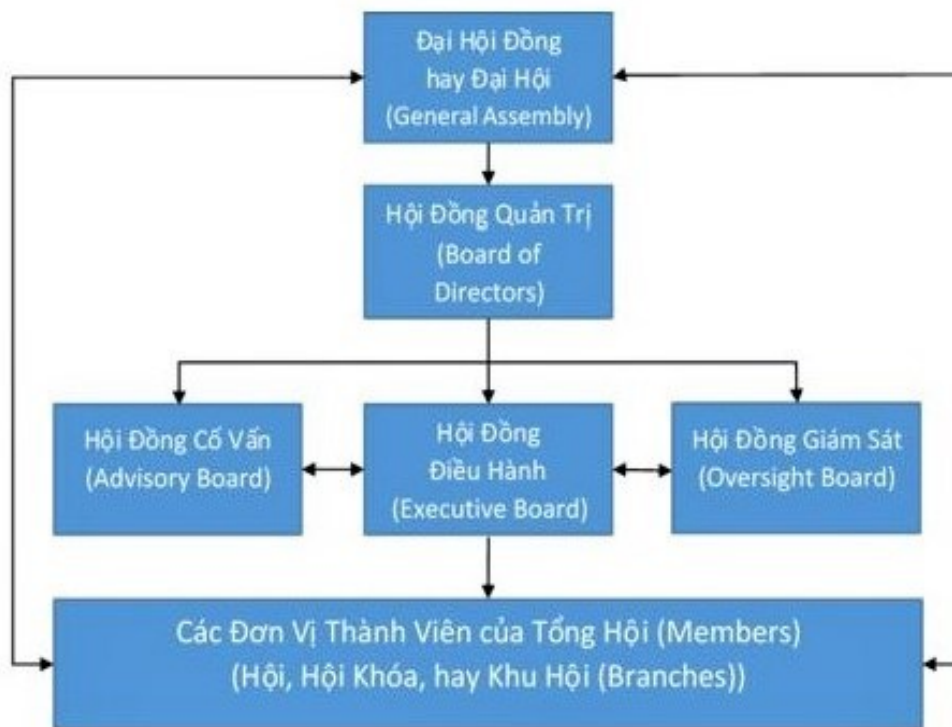
## Thanh Huyền Khóa 19

Trân trọng kính chào toàn thể quý vị





**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC và BAN CHẤP HÀNH TỔNG HỘI  
CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN TRỪ BỊ THỦ ĐỨC tại HOA KỲ**



**Thành viên Tổng Hội (từ trái): Lê Văn Sanh, Nguyễn Khắc Vinh, Huỳnh Văn Chính, Phạm Trung Cang, Trần Xuân Thời, Đặng Xuân Ngô, Bùi Ngọc Lân, Ngô Viết Quyền**

**Văn Phòng Tổng Hội:**

P.O. Box 14572, Minneapolis, MN 55414

Phone: (763) 458-1123

Email: [thuducmn@gmail.com](mailto:thuducmn@gmail.com)

Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị: Trần Xuân Thời  
 Chủ Tịch Hội Đồng Cố Vấn: Đặng Xuân Ngô  
 Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành: Trần Xuân Thời  
 Chủ Tịch Hội Đồng Giám Sát: Phạm Trung Cang

**Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội Thủ Đức****Hội Đồng Quản Trị**

Chủ Tịch: Trần Xuân Thời

Quản Trị Viên 1: Bùi Ngọc Lân

Quản Trị Viên 2: Ngô Việt Quyền

**Hội Đồng Cố Vấn**

Chủ Tịch: Đặng Xuân Ngô

Thành viên: Huỳnh Văn Chính, Lê Văn Sanh,  
 Trần Văn Ngà, Chu Hùng, Huỳnh Thành Nhơn,  
 Nguyễn Hữu Chè, Nguyễn Kim Sơn, Đoàn Hữu  
 Định, Huỳnh Hồng Quân

**Hội Đồng Giám Sát**

Chủ Tịch: Phạm Trung Cang

Phó Chủ Tịch: Trần Văn Chính

Tổng Thư Ký: Lê Văn Hoàng

**Hội Đồng Chấp Hành**

Chủ Tịch: Trần Xuân Thời

Phó Chủ Tịch Nội Vụ: Lê Đình Thăng

Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ: Lê Tiến Dũng

Tổng Thư Ký: Chu Quang Đại

Thủ Quỹ: Trần Văn Thanh

Phạm Bá Thành: Phụ Tá Tài Chính

Trương Quốc Tuấn: Phụ Tá Liên Lạc

Nguyễn Văn Thành: Phụ Tá Liên Lạc Canada

**Phụ Tá Liên Lạc Các Vùng Tại Hoa Kỳ:**

Trần Hồng Minh: Phụ tá Vùng Tây Bắc, gồm:  
 AK, WA, OR, MT, ID, WY

Phan Thành Lạc: Phụ Tá Vùng Tây Nam gồm  
 CA, HI, AZ, NV, CO, UT, NM, NV

Lê Văn An: Phụ Tá Vùng Trung Bắc, gồm:  
 ND, SD, MN, IA, NE, KS, OK, WI, MI

Bùi Ngọc Lân: Phụ Tá Vùng Trung Nam, gồm:  
 MO, TX, TN, KY, AR, AL, MS, IL, OH

Hà Văn Tài, Phụ Tá Vùng Đông Bắc, gồm:  
 VT, ME, NH, MA, CT, RI, NY, PA, NJ, VA

Nguyễn Văn Cường: Phụ Tá Vùng Đông Nam,  
 gồm:  
 DE, DC, MD, GA, FL, LA, NC, SC.





## DANH SÁCH LIÊN LẠC CÁC HỘI ĐOÀN

### USA: Hoa Kỳ/Tên Tiểu Bang, Thành Phố - Họ và Tên

- |                            |    |                   |
|----------------------------|----|-------------------|
| 1. Alabama, Huntsville:    | XL | Nguyễn Ngọc Sơn   |
| 2. Arizona:                | HT | Đỗ Đức Vĩnh       |
| 3. CA, Orange County:      | HT | Nguyễn Trọng Thu  |
| 4. CA, San Diego:          | HT | Phan Thành Lạc    |
| 5. CA, San Jose:           | HT | Nguyễn Hữu Nhân   |
| 6. CA, San Jose:           | HT | Nguyễn Minh Đường |
| 7. CA, Sacramento:         | HT | Trần Văn Ngà      |
| 8. Colorado:               | HT | Nguyễn Văn Thịnh  |
| 9. Connecticut:            | XL | Vũ Trọng Triêm    |
| 10. Florida, Jacksonville: | HT | Trần Quyền        |
| 11. Florida, Orlando:      | HT | Huỳnh Thành Nhơn  |
| 12. Florida, Palm Beach:   | HT | Nguyễn Kim Sơn    |
| 13. Florida, Pensacola:    | HT | Vương Văn Giàu    |
| 14. Georgia:               | HT | Phạm Trung Cang   |
| 15. Kansas, Kansas City:   | HT | Bùi Tỳ            |
| 16. Kansas, Wichita:       | HT | Vũ Đình Thảo      |
| 17. Louisiana:             | HT | Nguyễn Văn Cường  |
| 18. Massachusetts, Boston: | HT | Phạm Văn Khanh    |
| 19. Michigan, Detroit:     | HT | Tô Văn Minh       |
| 20. Minnesota:             | HT | Trần Xuân Thời    |
| 21. Missouri:              | HT | Vũ Ngọc Hải       |
| 22. Mississippi, Biloxi:   | HT | Nguyễn Văn Mãng   |
| 23. New York:              | HT | Nguyễn Bích       |
| 24. New York:              | HT | Tiêu Nhơn Lạc     |
| 25. Oklahoma:              | HT | Phạm Bá Thành     |
| 26. Oregon:                | HT | Trần Văn Tố       |
| 27. Philadelphia:          | HT | Bùi Thế Thụy      |
| 28. Tennessee:             | HT | Hoàng Trọng Hanh  |
| 29. Texas, Austin:         | HT | Đặng Văn Nghiệp   |
| 30. Texas, Dallas:         | XL | Nguyễn Ngọc Sơn   |
| 31. Texas, Houston:        | HT | Hà Nhật Tân       |
| 32. Texas, San Antonio:    | HT | Nguyễn Thế Dũng   |
| 33. Washington DC:         | HT | Lê Tiến Dũng      |
| 34. Washington:            | HT | Nguyễn Đồng Duy   |
| 35. Wisconsin:             | HT | Võ Huy Ngân       |

### CANADA: Gia Nã Đại/Tên Tiểu Bang, Thành Phố - Họ và Tên

- |                                 |    |                  |
|---------------------------------|----|------------------|
| 1. Alberta, Calgary và Edmonton | ĐD | Lê Văn Nam       |
| 2. Ontario, Toronto             | CT | Nguyễn Văn Tân   |
| 3. Ontario, Toronto             | CT | Lê Đức Vận       |
| 4. Quebec, Montreal             | CT | Nguyễn Như Thành |
| 5. Quebec, Ottawa               | ĐD | Hoàng Song An    |

**AUSTRALIA: Úc Châu/Tên Tiểu Bang, Thành Phố - Họ và Tên**

- |                         |                        |
|-------------------------|------------------------|
| 1. Sydney (NSW)         | Ch/h Lâm Xuân          |
| 2. Melbourne , Victoria | Ch/h Hoàng Chính Đan   |
| 3. WA                   | Ch/h Nguyễn Lê Thanh . |
| 4. Nam Uc               | Ch/h Hồ văn Tư ỹ       |
| 5. QLD                  | Ch/h Lê Nghĩa Lễ       |

**EUROPE: Âu Châu/Tên Quốc Gia, Thành Phố - Họ và Tên**

- |                    |                    |
|--------------------|--------------------|
| 1. Germany, Bochum | CH. Lê Thanh Tùng  |
| 2. Germany:        | CH. PHẠM VĂN THÀNH |
| 3. France, Paris   | ĐD Bảo Tuấn        |

Chúng tôi rất cảm ơn tất cả quý vị đã có thiện cảm với Bản Tin Sinh Hoạt Cư An Tư Ngụy. BBT/Bản Tin rất vui chào mừng quý vị. Chúng tôi luôn sẵn sàng đón nhận tất cả những ý kiến xây dựng, khuyến khích, đóng góp bài vở v.v.

BBT/BT/SINH HOẠT CƯ AN TƯ NGUY

Ghi chú chức vụ: HT (Hội Trưởng)/ CT (Chủ Tịch)/ XL (Xử Lý)/ ĐD (Đại diện)/

Chừa trống (Blank): Cần tin tức.

Nhiều thành phố lớn có hơn 1 hội đoàn/đại diện.

Nếu cần liên lạc, bổ túc, hay có thay đổi, xin quý Hội/Đại diện thông báo về Tổng Hội Cựu SVSQ/TB/TĐ/HK qua:

*Tổng Thư Ký: Chu Quang Đại [daichu43@gmail.com](mailto:daichu43@gmail.com)*

Trân trọng cảm ơn





# Thư Của Tổng Hội CSV/SQTB/QLVNCH

Quý Huynh Trưởng và quý Chiến  
Hữu QLVNCH

Nhân Đại hội Thường Niên ngày 23-24 tháng 7  
năm 2023

Hằng năm, chúng ta hội ngộ qua các dịp 30-4; 19- 6, và đại hội thường niên để ôn lại quá khứ, kiểm điểm các công tác đã thực hiện trong thời gian qua và dự trù kế hoạch cho tương lai. Mục đích chung của Đại hội năm nay là:

1-Để nhớ về Trường Mẹ, tri ân những chiến hữu đã hy sinh vì tổ quốc.

2-Để tương thân tương ái, phát triển tình huynh đệ chi binh.

3-Để nuôi dưỡng tinh thần quyết tâm bảo vệ chính nghĩa quốc gia.

4-Để đóng góp vào công tác tái lập tự do, dân chủ, và toàn vẹn lãnh thổ cho VN, tiếp nối công trình của Tiên nhân đã dựng nước và mở mang bờ cõi từ Ái Nam Quan đến Mũi Cà Mau vì QLVNCH đã lãnh nhận trách nhiệm quản trị quốc gia từ ngày QL 19-6-1965 ngoài sứ mệnh bảo vệ biên thùy.

Các Hiệp Ước Việt-Pháp-Hoa Kỳ:

(1)-Hiệp ước Pháp-Việt ngày 5-6-1948 tại Vịnh Hạ Long công nhận VN là một quốc gia độc lập.

(2)-Hiệp Ước ngày 8-3-1949 tại điện Elysée, Pháp giúp VN thành lập quân đội quốc gia.

(3)-Hiệp Ước ngày 23-12-1950, Pháp –Việt - Mỹ ký thỏa ước hỗ tương, phòng thủ, viện trợ quân sự cho Quốc Gia Việt Nam trở thành tiền đồn chống Cộng vì Mao Trạch Đông đã chiếm Trung Hoa Lục địa năm 1949 và Tưởng giới Thạch di tản ra đảo Đài Loan.

Qua Hiệp Ước 1950, Hoa Kỳ đã tài trợ Chính phủ Quốc Gia VN tăng cường binh lực bằng cách thiết lập hai trường Sĩ Quan Trữ Bị (École des Officiers de Réserve) tại hai địa điểm Nam Định, Thủ Đức từ năm 1951 và di chuyển Trường Sĩ Quan Đập Đá Huế lên Đà Lạt. Trong suốt thời gian từ tháng 10 năm 1951 đến tháng 4 năm 1975, các quân Trường Nam Định, Thủ Đức, Đồng Đế, Long Thành đã đào tạo được khoảng 80,000 sĩ quan cho QLVNCH.

Quân lực Việt Nam Cộng hoà được hình thành qua các giai đoạn:

(1) Giai đoạn 1946-1949 là giai đoạn lập các lực lượng quân sự gồm có Vệ Binh Nam Việt, Bảo Vệ Quân Trung Việt và Bảo Chính Đoàn Bắc Việt.

(2) Giai đoạn 1949-1955: Chiếu Hiệp Ước Élysée năm 1949, Quốc Gia Việt Nam được thành lập Vệ Binh Quốc Gia với quân số 60,000 người. Các đơn vị Vệ Binh Nam Việt, Bảo Vệ Quân Trung Việt và Bảo Chính Đoàn Bắc Việt được chuyển qua Vệ Binh Quốc Gia. Năm 1949, Mao Trạch Đông chiếm Trung Hoa lục địa và Tưởng Giới Thạch phải di tản ra đảo Đài Loan.

Trong thời gian 1949- 1955, Vệ Binh Quốc Gia đã tham chiến, càn quét phiến loạn Việt

Minh từ Nam chí Bắc. Trong trận đánh Điện Biên Phủ, Việt Minh đã hy sinh hơn 30 ngàn quân để làm áp lực đưa vấn đề VN ra Hội Nghị Geneve. Hiệp Ước Geneve do Thực Dân và Công Sản ký kết ngày 20 tháng 7 năm 1954, chia cắt Việt Nam ra làm hai miền Nam (Quốc Gia), Bắc (Cộng Sản).

Năm 1955, chính phủ Việt Nam Cộng Hòa được thành lập và quân đội Quốc Gia Việt Nam được đổi danh xưng thành Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa và từ năm 1965 được mệnh danh là Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Quân Lực VNCH từ 60,000 quân năm 1950, tăng quân số đến hơn 1 triệu quân năm 1975.

Việt Nam Cộng Hòa định ngày 19 tháng 6, năm 1965 làm Ngày Quân Lực, là ngày đầu tiên trong lịch sử và pháp chế sử quân đội Việt Nam Cộng Hòa lãnh nhận trách nhiệm quản trị quốc gia. Trách nhiệm này, ngày nay sau 48 năm lui binh, chúng ta vẫn còn hai vai gánh nặng sơn hà, cho đến khi nhà nước yên “sĩ mới được thung dung”. Trách nhiệm này đã được minh thị trong Bản Nội Quy của Tổng Hội

- (1) Duy trì, phát triển tình chiến hữu cao đẹp
- (2) Tạo môi trường gặp gỡ và khích lệ sự tương trợ lẫn nhau
- (3) Phát huy những nét đặc thù của nền văn hoá Việt Nam
- (4) Tranh đấu cho phúc lợi chung của đồng bào quốc nội, hải ngoại
- (5) Góp phần tranh đấu tái lập tự do, dân chủ và độc lập tại Việt Nam
- (6) Bảo vệ các quốc gia tự do nơi người Việt cư ngụ

Cộng sản Hà nội, điên cuồng vì tham vọng lập công với Cộng Sản Quốc Tế và theo di chúc của Hồ Chí Minh, quyết xâm lăng miền Nam để dâng Việt Nam cho Nga Sô và Trung Cộng, dù phải hy sinh đến người Việt cuối cùng.

QLVNCH đã chiến đấu mãnh liệt trên mọi chiến trường nhưng đến năm 1975, vì thiếu phần tăng viện của Thế giới tự do, đành phải lui binh.

Sau 48 năm, người Việt quốc gia hải ngoại cũng như quốc nội vẫn không an lòng vì quốc dân còn sống trong cảnh lầm than, cơ cực về thể xác và cưỡng bức về tinh thần trong chế độ độc tài đảng trị của Cộng sản Hà nội, một ngụy quyền nổi tiếng “hèn với giặc và độc ác với dân”.

Đồng bào quốc gia quốc nội cũng như hải ngoại vẫn hãnh diện về cuộc chiến thần thánh chống CS vô thần vì đó là một cuộc chiến chính nghĩa (a just war) theo tinh thần thượng võ phù hợp với các tiêu chuẩn được quốc tế công nhận về chiến tranh chính nghĩa.

(1) VNCH chiến đấu để bảo vệ tự do, dân chủ và phú cường cho toàn dân miền Nam Việt Nam chống lại Cộng sản Hà nội xâm lăng, là một cuộc chiến tự vệ chính đáng (just cause);

(2) VNCH là một chính phủ hợp pháp do toàn dân miền Nam tấn phong qua các cuộc bầu cử tự do nên có trách nhiệm bảo vệ sinh mạng, tài sản và các tự do căn bản do Tạo hoá ban cho con người. Chính phủ VNCH có thẩm quyền mời gọi sự hỗ trợ của các quốc gia tự do trợ lực ngăn chặn CS xâm lăng (lawful authority);



(3) Bảo vệ chính nghĩa chống quân xâm lăng là nghĩa vụ thiêng liêng của mọi công dân trong một quốc gia tự do (good intention);

(4) VNCH tiến hành cuộc chiến chống quân xâm lăng trong tinh thần người Việt cao quý, nhân đạo, về cả quân sự lẫn chính trị (đối xử nhân đạo với tù binh, chiêu hồi các cán binh lầm đường lạc lối, tái lập đời sống an cư lạc nghiệp sau khi quy chánh) (reasonable treatment);

(5) Phương tiện và cường độ chiến đấu hợp lý, tương xứng với những thiệt hại về nhân mạng và tài sản do đối phương gây nên hay chiến tranh có giới hạn. VNCH đã không tiến quân ra Bắc Việt để tiêu diệt phiến Cộng (means proportion);

(6) VNCH tôn trọng mạng sống của đồng bào, di tản thường dân ra khỏi trận địa (no innocent people harm). Trong lúc đó, cộng quân tàn sát dân chúng trong các vùng bị chiếm đóng, pháo kích bừa bãi vào các vùng đông dân cư, đô thị, trường học hay dùng dân chúng làm bia đỡ đạn cho chúng;

(7) VNCH tuân thủ lệnh hưu chiến (International Conventions obeyed). Cộng sản xâm lăng chủ trương vô độ bất trượng phu, vi phạm lệnh hưu chiến như trường hợp Tết Mậu Thân 1968, sát hại hàng chục ngàn thường dân vô tội. Ngoài ra đảng CS Hà nội vi phạm các công ước quốc tế. nhất là vi phạm Hoà Ước Ba Lê năm 1973, xâm lăng VNCH, thanh trừng, bắt bớ giam cầm trái phép dân, quân, cán, chính VNCH.

Dù quốc nội hay hải ngoại, những chiến tích oai hùng của QLVNCH vẫn được

đồng bào ca ngợi. Quốc Kỳ và Quân Kỳ VNCH vẫn tung bay trong tâm hồn người Việt quốc gia khắp 5 Châu, 4 bề vì đâu đâu cũng in hình dấu vết của con cháu Lạc Hồng.

Chính nghĩa của chính phủ VNCH và danh dự của QLVNCH ngày càng tỏ rạng.

Đại hội thường niên để ghi ơn những vị anh hùng dân tộc đã vì quốc vong thân, kết chặt thân tình, kết tinh chí hướng trong đại nghiệp bảo quốc, an dân.

Xây dựng tự do, dân chủ và bảo vệ nhân quyền là chính sách cố hữu của Hoa Kỳ, miễn là được thực hiện trong tinh thần bất bạo động trong giai đoạn hiện nay vì lý do chống khủng bố, nên Hoa Kỳ không cho phép tàng trữ vũ khí, chiêu mộ quân sĩ trên lãnh thổ Hoa Kỳ, chứ không phải Hoa Kỳ không hỗ trợ các công cuộc đấu tranh tâm lý nhằm tái lập tự do, dân chủ cho quê hương gốc của các tập thể di dân đến Hoa Kỳ từ các nước độc tài, rồi chủ trương ”im lặng là vàng” trước sự tàn bạo của CS Hà Nội.

Cám ơn quý huynh trưởng, chiến hữu và thân hữu tham dự đại hội.

Mong sao cho đồng bào quốc nội sớm được sống yên bình và được hưởng mọi quyền tự do căn bản làm người, xứng danh là dân tộc Việt Nam Cao quý nhất thế giới.

Xin ơn Trên phù hộ chúng ta

Kính thư

**Trần Xuân Thời**  
**Tổng Hội CSV SQTB QLVNCH**

# Email trả lời thắc mắc

THT Trần Xuân Thời

Kính gửi quý vị,

Re: Đại Hội Tổng Hội CSVSQTB-QLVNCH 2023

1) Danh Xung đã được biểu quyết: Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trừ Bị Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (gồm CSV các Trường Nam Định, Thủ Đức, Đồng Đế, Long Thành đã tốt nghiệp hoặc chưa tốt nghiệp) (Danh xưng TH Sĩ Quan Trừ Bị QLVNCH đã có lần được đề nghị nhưng không được chấp thuận)

2) Chủ Trương của TH được thể hiện qua 9 số Bản Tin "Cư An Tư Nguy (đính kèm), bao gồm một phần ý nghĩa - Si Vis Pacem Para Bellum.

3) Đại hội được tổ chức chính thức 2 năm một lần, hoặc mỗi năm lần tùy nhu cầu.

4) Nội dung của Đại hội sẽ được Văn Phòng Tổng Hội được ghi vào chương trình của hai phiên hội: - Tiền Đại hội và Đại hội - ngoài phần nghi lễ, tương thân tương ái, huynh đệ chi binh ... kiểm điểm quá khứ và hoạch định kế hoạch cho tương lai. TH chú trọng đến vấn đề thực thi sứ mệnh "Bảo Vệ Chính Nghĩa Quốc Gia" trong công tác tái lập tự do, dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam.

<https://thanhuyenk19.wixsite.com/thtd/blog>

Cảm ơn quý vị đã lưu tâm đến sinh hoạt của Tổng Hội

Trần Xuân Thời THT  
(763) 458-1123



## **Talk show: Đại hội CSVSQTĐ tại San Jose, CA lúc 3:00 pm, ngày 30-5-2023**

Chị Maria Phạm, anh Tuấn, anh Nguyễn, **Đài Vì Dân Media**  
với:

**CH Trần Xuân Thời Tổng Hội Trưởng và  
CH Nguyễn Hữu Nhân Trưởng Ban Tổ Chức**

### **Mục đích - Ý nghĩa:**

- 1- Kỷ niệm 72 năm hướng về Trường Mẹ
  - (1)-Hiệp ước Pháp-Việt ngày 5-6-1948 tại Vịnh Hạ Long công nhận VN là một quốc gia độc lập.
  - (2)-Sau đó Hiệp Ước ngày 8-3-1949 tại điện Elysée. Pháp giúp VN thành lập quân đội quốc gia.
  - (3)-Hiệp Ước ngày 23-12-1950, Pháp –Việt- Mỹ ký hiệp định hỗ trợ, phòng thủ, viện trợ quân sự để trang bị quân đội và thành lập hai trường sĩ quan dự bị (École d'Officiers de Reserve) Nam Định và Thủ Đức và di chuyển Trường Sĩ Quan Đập Đá Huế lên Đà Lạt. Khóa I Nam Định và Khóa I Thủ Đức khai khóa vào đầu tháng 10, 1951 đến nay đã được 72 năm.
- 2-Đề tri ân những chiến hữu đã hy sinh vì tổ quốc
- 3-Đề tương thân tương ái, phát triển tình huynh đệ chi binh.
- 4-Quyết tâm xây dựng Cộng Đồng VN hải ngoại, bảo vệ chính nghĩa quốc gia
- 5-Đóng góp vào công tác tái lập tự do, dân chủ, và toàn vẹn lãnh thổ cho VN

## Thành tích

Trường Nam Định đào tạo một khoá và đóng cửa vào năm 1952.

Trường Thủ Đức hoạt động đến 1975 chia làm 3 giai đoạn

**(1) 1951-1955:** Trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức đào tạo được 5 khoá, 4000 sĩ quan

**(2) 1955-1963:** Trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức được đổi danh thành: Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức gồm thêm các Trường: Quân nhu, Quân Cụ, Thiết Giáp, Truyền tin, Pháo Binh, Công Binh, Thể dục quân sự...

**(3) 1964-1975:** Liên Trường Võ Khoa được đổi tên thành Trường Bộ Binh. Đến năm 1968-1975, mỗi năm có nhiều khóa đánh số từ 1/68...2/68. ...1/75...2/75 Vì số lượng sinh viên sĩ quan quá lớn nên một số được chuyển đến thụ huấn tại Trường Đồng Đế, Nha Trang. Đến năm 1973 Trường Bộ Binh Thủ Đức được chuyển đến Long Thành, công tác di chuyển hoàn tất vào năm 1974

**Tóm lại** các Trường Bộ Binh QLVNCH đào tạo được 69 khoá và khoảng 80 ngàn sĩ quan tốt nghiệp trong đó khoảng 20 ngàn Sĩ quan đã hy sinh vì tổ quốc.

Hiện nay Tổng hội phục vụ 34 Hội ở Hoa Kỳ và liên lạc với các Hội ở Canada, Âu Châu và Úc Châu. Cơ quan ngôn luận của TH là Bản Tin CU' AN TƯ' NGUY phát hành tam cá nguyệt.

Cám ơn [Chị Maria Phạm](#), [anh Tuấn](#), [anh Nguyên](#), [Đài Vi Dân Media](#) và quý vị thính giả:

**Trần Xuân Thời.**

**Anh Nguyễn Hữu Nhân:** Trình bày về chương trình Đại hội như đã chuyển đến quý NT và CH cho 2 ngày Đại hội 22-23/7/2023.

# ĐẠI HỘI TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN TRÙ BỊ QLVNCH

TẠI MILPITAS, SAN JOSE, CA USA \_ 22-23/07/2023  
72 NĂM NHỚ VỀ TRƯỜNG MẸ



Hàng Chào Danh Dự



Con Cháu Cựu An Tư Ngụy Hậu Duệ VNVCH Vinh danh Các Bà Mẹ



# TIỀN ĐẠI HỘI



THT tuyên bố Quyết Định Bổ Nhiệm CH. THP Ngô Viết Quyền là Quyền Tổng Hội Trưởng



Chào cờ khai mạc TIỀN ĐẠI HỘI

Chiếu theo quyết định của Đại Hội 2022 tại Minnesota, Hội Liên Trường Sĩ Quan Trừ Bị Bắc CA tổ chức Đại Hội 2023 vào hai ngày 22-23 tháng 7 tại San Jose CA USA thật đông vui và thắm thiết tình chiến hữu.

Chủ đề của Đại hội là “72 Năm Nhớ Về Trường Mẹ” được diễn ra trong 2 ngày TIỀN ĐẠI

## HỘI và ĐẠI HỘI.

Thứ bảy 22/7 TIỀN ĐẠI HỘI gồm tất cả các SVSQ Trừ Bị QLVNCH và gia đình đến từ khắp nơi. Mọi người tay bắt mặt mừng trong tình thương mến thương...

Sau phần chào cờ và phút mặc niệm, Chiến Hữu Nguyễn Hữu Nhân Trưởng ban tổ chức chào mừng và giới thiệu các phái đoàn và gia đình Cựu An Tư Nguy đến từ khắp nơi. Hội trường hoan hô nhiệt liệt về sự có mặt đông đảo của nhiều Đồng Môn cao niên, thương binh, tật nguyên cũng được vợ con đưa về tham dự Đại Hội.



Tiếp theo là diễn văn khai mạc của CH THT Trần Xuân Thời, sau phần tuyên bố khai mạc, CH THT đã trình bày vì lý do nhận nhiệm vụ khác ngoài Tổng Hội nên Quyết định đề cử CH. Ngô Viết Quyền Tổng Hội Phó thay thế trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ là từ (24/7/2023) đến 24/7/2024 Đại Hội sẽ bầu Ban Quản Trị mới.

Kế tiếp CH Chu Q. Đại Tổng Thư Ký trình bày Tổng quát sinh hoạt của Tổng Hội trong thời gian qua. Trích dẫn Nội Quy phần mục đích thành lập Tổng Hội và những việc Tổng Hội đang thực hiện để mọi người đều biết rõ về những sinh hoạt của Tổng Hội. Xin quý CH ở khắp nơi tiếp tay và nhiệt tình ủng hộ BẢN TIN SINH HOẠT CỰ AN TƯ NGUY là phương tiện liên lạc chính thức hiện nay của Tổng Hội.

Phần hội thảo, với tiêu đề “Đoàn Kết Xây Dựng” Hội trường đã bầu lên Chủ tọa đoàn ghi nhận và giải quyết mọi ý kiến và thắc mắc của từng hội đoàn, từng CH. được thỏa mãn. Riêng việc Đại Hội Thường Niên năm tới (2024) Hội Ái Hữu Thủ Đức San Diego đã ghi danh tổ chức nhưng vì Hội San Diego đã vắng mặt kỳ này nên có những Hội khác muốn tổ chức. Chủ tọa đoàn đã chấp nhận ý kiến của phần đông nghị trường là quyền THT Ngô Viết Quyền sẽ liên lạc trực tiếp với các Hội này và sẽ có thông báo sớm nhất.

Cuối cùng là phần chung vui ấm thực, văn nghệ Lĩnh hát Lĩnh nghe và lời mời nhắc nhớ ngày giờ, địa điểm Đại Hội ngày mai Chủ Nhật 23/7/2023 của Trưởng Ban Tổ Chức.





Không hẹn mà nôn nóng đến sớm gặp nhau trước giờ khai mạc Tiền Đại Hội

# ĐẠI HỘI



Theo chương trình đã thông báo, và theo thư mời của Ban Tổ Chức, đúng 3 giờ chiều Chủ nhật 23/7/2023 mọi người từ khắp nơi đổ về hội trường rộng lớn khang trang, chỗ đậu xe thoải mái, khung cảnh được ban tổ chức trang trí cờ hoa đẹp mắt tại Milpitas để khai mạc Đại Hội Thường Niên 2023 của Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trừ Bị Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Dọc theo lối vào hội trường là dãy bàn trưng bày những quân trang chiến cụ kỷ vật



thời chinh chiến do CH Phạm Thái di chuyển đến từ Miền Nam Cali đã khơi dậy bao kỷ niệm trong lòng người Chiến sĩ...



Mở đầu Chương trình CH Nguyễn Hữu Nhân TBTC có đôi lời phi lộ giới thiệu Sĩ Quan nghi lễ và toán Quốc Quân Kỳ cùng 2 MC cho CT Đại Hội hôm nay.

Tiếp theo CH trưởng BTC, chào mừng quan khách đã nhiệt tình về tham dự ĐH như: Phu nhân cố Thiếu tướng Lê Minh Đảo đến từ Connecticut. ÔB THT Trần Xuân Thời đến từ Minnesota, Nhà văn Nguyễn Tường Tuấn. CH. Phạm Thái Chủ nhiệm Báo KBC; CH. Thái Hoa Lộc Báo Người Việt Dallas Texas; Niên trưởng khiếm Thị Phạm minh Nguyệt cùng phu nhân và phái đoàn SVSQ/TB đến từ OR. BS Nguyễn Như Thành phụ tá liên lạc Canada; CH. Trần Ngọc Thiện cựu HT/QCC; CH. Lê Nam đại diện SVSQ/TB Calgary đến từ Canada. Ông Bà Thomas Cao Chủ tịch CĐNVQG Minnesota, Ông CTCĐ San Jose Nguyễn Ngọc Tiên và Đại diện nhiều hội đoàn như BS Phạm Đức Vượng CT Cựu Chiến Sĩ Hải Ngoại. Các hội: Quân Cảnh, TQLC, Nhảy Dù, BĐQ, Thiết giáp, tổ chức Hậu Duệ VNCH v.v. Ông cũng cảm ơn các ban bộ và thành viên trong Ban Tổ Chức, Hội Ái Hữu Thủ Đức Dallas TX từ xa xôi đã chuyên chở vật dụng về trang trí Sân khấu rất công phu và thật đẹp mắt.



Tiếp theo CT là diễn văn của THT Trần Xuân Thời. Sau lời Chào mừng quan khách, THT trình bày tổng quát kết quả sinh hoạt của TH trong nhiệm kỳ, kể đó THT tuyên bố Quyết Định Bổ Nhiệm CH. Tổng Hội Phó Ngô Viết Quyền là Quyền Tổng Hội Trưởng thay mình cho đến hết nhiệm kỳ vì Ông đã nhận nhiệm vụ khác.



Mục vinh danh các bà mẹ, tặng hoa, tặng khăn choàng cờ Việt Mỹ và những bài ca của con cháu Cựu An Tư Ngụy Hậu Duệ VNVCH thật cảm động khiến hội trường không ngớt tiếng vỗ tay hoan hô... Mục tuyên dương và trao tặng tượng lệ cho các CH có công. Mục cựu SVSQ và toàn thể Hội trường đồng ca bài Việt Nam Quê Hương Ngạo Nghễ và chụp hình kỷ niệm.

Phần ẩm thực với khẩu lệnh nhà bàn đứng lên ngồi xuống nhắc nhớ kỷ niệm thời Quân Trường thuở xưa; Phần đấu giá hào hứng tượng đài thu nhỏ do gia đình CH Nguyễn Kim Sơn từ Florida đem tới tặng Đại Hội.





Phần giới thiệu và phát hành Đặc San 72 Năm Nhớ Về Trường Mẹ và cuối cùng là Chương trình Văn nghệ do ca nhạc sĩ Bảo Tố cùng với MC Thu Tâm và Kim Sơn giới thiệu nhiều tiết mục thật cảm động và hấp dẫn...



Đại Hội kết thúc rất khuya, mọi người lưu luyến chia tay hẹn gặp lại kỳ tới.

Link hình ảnh ĐẠI HỘI TỔNG HỘI Milpitas, San Jose xem Link Liên Kết





# THƯ CẢM ƠN LHQ CVM OM



**Kính cảm ơn tất cả quý NT, quý CH đã tham dự Đại Hội 2023 tại San Jose, CA USA.**

**Cám ơn chiến hữu Nguyễn Hữu Nhân và tất cả Quý Chiến Hữu trong Ban Tổ chức tại địa phương San Jose.**

**Cám ơn Chiến Hữu Chu Quang Đại và Ban Biên Tập, đã hoàn tất Đặc San 2023 nhân Đại Hội tại San Jose, CA.**

**Kính cảm ơn tất cả quý NT và quý CH đã hỗ trợ công tác TH trong suốt những năm qua từ 2014-2023, thời gian mà tôi đã phục vụ trong HĐQT, giúp TH tiến sang một giai đoạn mới theo đúng chủ đích của Nội Quy, nhất là phát huy tình Huynh Đệ Chi Binh trong trách nhiệm bảo vệ Chính Nghĩa Quốc Gia. Tinh thần này được truyền thông qua các Đặc San và nhất là Bản Tin Cư An Tư Nguy phát hành tam cá nguyệt.**

**Tôi đã bàn giao công tác của TH cho chiến Hữu Ngô Viết Quyền.  
Chiến hữu Ngô Viết Quyền (PA) sẽ đảm trách công tác TH trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ, từ 7/2023-7/2024.**

**Đại Hội năm 2024 sẽ bầu lại tất cả các chức vụ trong Hội Đồng Quản Trị.**

**Xin ơn Trên phù hộ tất cả quý NT và quý CH  
Kính thư**

**Trần Xuân Thời**

# TIỆC CHIA TAY

## Cựu Tổng Hội Trưởng

Sau Đại Hội Thường Niên 2023 tại TP. San Jose, vào trưa thứ hai 31-07-2023 chúng tôi có buổi chia tay với anh chị Trần xuân Thời tại nhà hàng Cao Nguyên.

Vì là thứ hai nên chỉ một số ít anh chị em Liên Trưởng sĩ quan Trừ bị đã tham dự buổi com thân mật trước khi chia tay anh chị Trần Xuân Thời về lại Minnesota. Dù Anh không còn giữ chức vụ Tổng Hội Trưởng nữa, anh đã giao lại cho anh Ngô Viết Quyền tạm thời đảm nhiệm cho đến tháng 7 năm 2024.

Chúng tôi chúc anh trong công việc mới được hoàn thành tốt đẹp và giữ tình cảm cùng sự liên lạc với anh em chúng tôi.

Kính chúc anh chị có những ngày tại thành phố san Jose với nhiều kỷ niệm đẹp.

Nguyễn hữu Nhân  
(408) 224-4800







## THƯ TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN TRÙ BI QLVNCH

**Nhân Lễ Độc Lập Hoa Kỳ ngày  
4 tháng 7 năm 2023**

**Kính quý Niên Trưởng, quý Chiến hữu**

Hoa kỳ kỷ niệm năm thứ 247 (1776-2023) sống trong độc lập, tự do, hạnh phúc thực sự nhờ chính quyền tôn trọng các quyền căn bản do Tạo hóa ban cho nhân loại và trở thành một quốc gia giàu mạnh nhất thế giới. Việt Nam ngược lại, hết nạn thực dân bóc lột đến đại họa cộng sản chuyên quyền, áp đặt chính thể độc tài đảng trị, cướp của, giết người, tại Miền Bắc từ 1954 và trên toàn quốc Việt Nam từ 1975 đến nay, khiến cho Việt Nam trở thành lạc

hậu về mọi lĩnh vực văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị.

Vì thế, để cho dân giàu nước mạnh, các quyền căn bản đang được áp dụng tại các quốc gia tân tiến mà Việt Nam muốn được tiến bộ phải áp dụng các nguyên tắc dân chủ căn bản được quốc tế công nhận dựa trên hai văn kiện:

1)-Bản Tuyên Ngôn Độc Lập của Hoa Kỳ năm 1776 long trọng xác nhận

“Chúng tôi khẳng định một chân lý hiển nhiên rằng mọi người sinh ra đều bình đẳng, rằng tạo hóa ban cho họ những quyền bất khả xâm phạm, trong đó có quyền sinh sống, quyền được tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc. We hold these truths to be self-evident, that all men are created equal, that they are endowed by their Creator with certain unalienable Rights, that among these are Life, Liberty and the pursuit of Happiness.”



Để bảo đảm cho những quyền lợi này, các chính phủ do nhân dân tấn phong và đồng thuận trao cho họ những quyền chính đáng. Bất cứ khi nào một chính phủ phá vỡ những mục đích đề ra, thì nhân dân có quyền giải thể hoặc loại bỏ chính quyền đó và lập nên một chính quyền mới.... That to secure these rights, Governments are instituted among Men, deriving their just powers from the consent of the governed, --That whenever any Form of Government becomes destructive of these ends, it is the Right of the People to alter or to abolish it, and to institute new Government“

Về điểm này, Chính quyền độc tài đảng trị Cộng sản hiện nay tại Việt Nam, không do nhân dân bầu cử và tấn phong theo thủ tục tự do, dân chủ, nên phải được giải thể để toàn dân bầu một chính thể biết tôn trọng những quyền tự do căn bản và tái tạo tự do, dân chủ, sự toàn vẹn lãnh thổ hầu mang lại hạnh phúc thực sự cho toàn dân và nâng cao vị thế của Việt Nam trên chính trường quốc tế.

2) Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền do Liên Hiệp Quốc ban hành năm 1948 tái xác nhận:

“Mọi người sinh ra đều được tự do và bình đẳng về nhân phẩm, cũng như quyền lợi. Mọi người đều được thiên phú có lý trí và lương tâm và con người phải đối xử với nhau trong tinh thần bác ái huynh đệ - All human beings are born free and equal in dignity and rights. They are endowed with reason and conscience and should act towards one another in a spirit of brotherhood”

Cộng sản Hà nội gia nhập Liên Hiệp Quốc năm 1977, nhưng rất sợ không dám phổ biến bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền trong các cơ sở giáo dục và cũng không thông báo cho toàn dân.

**Thái độ của nhân dân Hoa Kỳ đối với các**

**nước theo chủ nghĩa Xã hội Cộng sản**

3)- Ngày 2/2/2023, Quốc Hội Hoa Kỳ, trong phiên họp thứ 118, đã ban hành Nghị Quyết H.Con. Res.9 – Denouncing the horrors of socialism- tố giác Chủ nghĩa Xã hội CS sát hại cả trăm triệu người từ khi phát động cuộc cách mạng vô sản năm 1917 tại Nga Sô.

4)- Trong bản Báo cáo năm 2023 của Ủy Ban Tự Do Tôn Giáo Thế Giới, CS Hà nội được liệt vào danh sách SWL (Special Watch List) vì vi phạm tôn giáo trầm trọng (SWL for countries where the government engages in severe violations of religious freedom) ngang hàng với các nước Phi châu!

**Chúng tôi cảm phục quý vị lãnh đạo tinh thần đã hoàng dương đạo pháp, phục vụ đồng hương, xông pha gian khổ mà lòng vẫn can đảm.**

\*

Bằng vào những sự kiện xảy ra cho Việt Nam từ năm 1945 đến nay, chúng ta nhận diện được hai khía cạnh: Quốc gia phù thiện và Cộng sản phù ác

**Quốc Gia Phù Thiện.**

5)-Người Việt quốc gia dù trong hoàn cảnh nào cũng phù Thiện trong lời nói và việc làm: Chính sách Chiêu hồi của VNCH là một bằng chứng đáng được hãnh diện. Chiếu theo chủ trương lấy nhân nghĩa thắng hung tàn của Đại thần Nguyễn Trãi qua bản Tuyên Ngôn Độc Lập năm 1428

“Bình Ngô Đại Cáo”.

6)-Trên bình diện quốc tế, sau đệ nhị Thế Chiến, các quốc gia thắng trận hình thành Liên Hiệp Quốc và chủ trương dùng nhân nghĩa để ngăn ngừa chiến tranh thể hiện qua bản “Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền”. Hậu quả rất đáng khích lệ, hơn 40 năm sau, Nga sô và khối CS Đông Âu sụp đổ

vào đầu thập niên 1990.

7)-Người Việt quốc gia chủ trương “Nhân chi sơ tánh bản thiện” và chú trọng đến nhân tính (humanity) của con người, “Nhân linh vạn vật”. Dù trong hoàn cảnh nào cũng không quên tình yêu nhân hậu trong cách xử thế đối với tha nhân. Chủ trương này thể hiện qua nền luân lý cổ truyền và nhờ các tôn giáo truyền dạy các đức tính như công bình, bác ái, từ bi, hỷ xả, nhân, lễ, nghĩa, trí, tín... thương người như thể thương thân...

8)-Tôn giáo hướng thượng hành vi của con người. Các vị lãnh đạo tinh thần đang, ngày quên ăn, đêm quên ngủ, để hoằng dương đạo pháp trong hoàn cảnh đàn áp dã man của đảng cộng sản Hà Nội.

9)-Hoa Kỳ đã tu chính và ban hành Đạo luật Bảo Vệ Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế năm 1998 –International Religious Freedom Act of 1998 (IRFA)- để thực thi các điều khoản ấn định trong Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền do Liên Hiệp Quốc ban hành năm 1948 mà CS Hà nội tỏ ra vô nhân đạo, liên tục vi phạm các điều khoản của bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền.

10)-Trong bản Báo cáo năm 2023 của Ủy Ban Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế, CS Hà nội được liệt vào danh sách SWL (Special Watch List) vì vi phạm tôn giáo trầm trọng (SWL for countries where the government engages in severe violations of religious freedom) ngang hàng với các nước Phi châu!

11)- Cố Tổng Thống Hoa Kỳ Calvin Coolidge thật chí lý khi nhận định về vai trò quan trọng của các tôn giáo: “Chỉ khi nào con người được tín ngưỡng linh hướng hành vi mới mong được trưởng thành- Only when men begin to worship that they begin to grow”.

### **Cộng Sản Phù Ác**

13)- Người Cộng sản chủ trương giết,

giết và giết sạch kể cả các thương bệnh binh của chúng. Người quốc gia mang thương binh CS về chữa trị, theo tinh thần được thẩm nhuận từ thời thơ ấu, thể hiện qua tác phẩm “Tâm Hồn Cao Thượng “Khi chiến đấu, con phải chiến đấu hết lòng vì đó là bổn phận của con, nhưng khi quân thù bị thương, con hãy xem họ như người bạn đáng thương hại”.

14)-Cộng sản ép buộc con cái đầu tó cha mẹ, sát hại đồng loại để tranh quyền, đoạt lợi, xoá bỏ lương tâm, tôn giáo, cương thường đạo nghĩa cho nên CS trở nên u mê, lầm lạc. CNCS xem con người là sinh vật được sinh ra vốn tính độc ác, chỉ lo tranh ăn, tranh sống. “Nhân chi sơ tánh bản ác”. CS chú tâm đến thú tính (animality) để bào chữa cho chủ thuyết cai trị độc tài của chế độ để trừng trị kẻ ác, tức là trừng trị những người quốc gia, không đồng quan điểm với CS.

15)- CS khích lệ giai cấp đầu tranh chẳng những trong công ăn việc làm, giữa chủ thợ, thầy trò, đồng liêu, mà còn áp dụng giai cấp đầu tranh trong gia đình nhằm làm băng hoại liên hệ thân tộc giữa cha mẹ, con cái, vợ chồng, anh em, bè bạn, phá vỡ hệ thống luân lý cổ truyền. CS khủng bố khiến cho xã hội sợ hãi, tê liệt, hết khả năng chống đối để cai trị và khai thác. Hình ảnh Lm Nguyễn Văn Lý và nhiều vị chân tu trong các tôn giáo bị trói tay, bịt miệng trước vành móng ngựa khiến cho nhiều người hy sinh cuộc đời còn lại quyết tranh đấu cho tự do và công lý tại Việt Nam. CS phân biệt bạn, thù. Ai không theo CS là kẻ thù, cần phải được loại bỏ, nên CS cướp của, giết người không gớm tay. CS không tin có tiền kiếp hay hậu lai, chết là hết nên quan niệm tôn giáo, đạo đức, đối với CS chỉ là thuốc phiện mê hoặc tâm trí con người.

### **Vương Đạo tất thắng Bá Đạo**

16)-Chủ nghĩa CS đang gặp phải sự chống đối của đa số nhân loại nên mặc dù CS



có lúc đã chiếm hết ½ thế giới từ 1950 đến 1980, hiện nay năm 2023 thế giới có trên 190 quốc gia nhưng vồn vẹn chỉ còn lại 4 nước CS như Tàu Cộng, Việt Nam, Bắc Hàn và Cuba. Chủ nghĩa CS đang trên đà bị triệt tiêu, như nước sông Hoàng Hà tự lung trời tuôn xuống bể, khôn vờn trở lại. “Hoàng Hà chỉ thủy thiên thượng lai, lưu bồn đảo hải, bất phục hồi” vì “Thiên bất dung gian”.

17)-Sở dĩ các chính quyền vô thần hay dùng bạo lực là vì các chính quyền vô thần không có khả năng thuyết phục, và mất năng lực thu hút kể cả với giới vô sản. May thay, Cộng đồng quốc tế vô thần càng ngày càng thu hẹp và tinh thần thánh thiện ngày càng được gia tăng nhờ giáo huấn của các tôn giáo, giúp con người trở nên chí thiện.

19)- Vì như triết lý giáo dục của Nho học chú trọng đến luân thường đạo lý, đào luyện lương tâm (conscience formation), biến hóa tùy thời. Phương pháp này đến nay vẫn còn giá trị và hữu hiệu. Giáo dục ngành phổ thông rộng rãi là đại học theo nghĩa tứ thư, ngũ kinh cốt để: (1) Làm sáng cái đức tính của mình; “*Đại học chi đạo, tại minh minh đức*” (2) Đề thân dân, cải tiến dân sinh, giúp dân bỏ cái xấu, theo cái tốt “*tại thân dân và* (3) An trụ ở nơi chí thiện, “*tại chi u chí thiện*”. “Ba cương lĩnh này được cụ thể hóa bằng sách lược đào luyện qua tám (8) phương cách để giúp con người trở thành đại trượng phu, mẫu người quân tử theo quan niệm của Nho học:

Cách vật, trí tri, thành ý, chính tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ.

(1)-Cách vật: tiếp cận và tìm hiểu, lãnh hội được cái nguyên lý của sự vật;(2) Trí tri: đạt sự hiểu biết thấu đáo; (3) Thành ý: Mỗi khi đã hiểu thấu đáo sự kiện thì ý kiên của mình được thành thực;(4) Chính tâm: Khi ý thành thì tâm được chính trực; (5) Tu thân: tu sửa chính mình; (6) Tề gia: xếp đặt mọi sự cho gia đạo hài hòa; (7) Trị quốc: khiến cho nước được an trị;(8) Bình Thiên hạ: khiến

cho thiên hạ được thái bình. Đây là một tiến trình đào luyện nhân cách cổ truyền để đạt đến cảnh giới chí thiện.

Có chí thiện thì thế sự mới được giải quyết được hoàn mỹ. Điều mà Roberto Mattei nhận định: Thánh thiện là con đường duy nhất giúp giải quyết thế sự. “Holiness: The Only Solution to the Crisis of Our Time”. **Nói khác đi Tôn Giáo đóng vai trò quan trọng trong đời sống. Con người sống và hành động theo đức tin (faith) của mình.** Tôn giáo hướng thượng hành vi con người thì các chế độ độc tài lại cho là thuốc phiện (the opiate of the people).

20)- Những người chủ trương vô thần CS càng ngày càng lãnh hội được ngoài thế giới hữu hình còn có thế giới vô hình và trở lại hữu thần. Sự bành trướng của các tôn giáo trong các xã hội vô thần là một chứng minh cụ thể cho nhận định này. Ngay trong các xã hội độc tài, khuynh hướng vô thần không khống chế nổi khuynh hướng hữu thần, nên đảng cầm quyền phải dùng những phương pháp đàn áp, ngăn cản sự tự do hành đạo của các tôn giáo, hay tạo nên các tổ chức ma giáo “quốc doanh” để phục vụ chủ trương vô thần. Họ sống trong ma giới đầy si mê, lầm lạc “Ma đưa lối, quỷ đưa đường, lại tìm những chốn đoạn trường mà đi”! (Nguyễn Du).

Triết gia Socrate quan niệm vô minh là tội lỗi. Người vô minh không phân biệt được phải trái, vấp phải hết lỗi lầm này đến lỗi lầm khác... cho đến lúc sụp đổ toàn diện như Liên bang Xô Viết... mới biết tấp tễnh xây dựng lại tương lai với sự trợ lực về cả tinh thần lẫn vật chất của thế giới hữu thần trong tinh thần vị tha, bác ái. Các quốc gia tự do thường chủ trương “Lấy nhân nghĩa thắng hung tàn. Đem chí nhân thay cường bạo” chiếu theo điển mô chung của các tôn giáo hiện hành.

Các tôn giáo hiện nay tôn trọng lẫn nhau khiến cho CS tìm cách chia rẽ. Nhưng sự thực



là Tổ chức Liên Tôn Thế Giới vẫn hội họp và đối thoại thường niên và cho biết giáo hội Công giáo đã minh thị” Tổ lòng cung kính và ngưỡng mộ tất cả truyền thống tinh thần của các Tôn Giáo và muốn dẫn thân trong cuộc đối thoại chân thành với các tín hữu của các tôn giáo.”

Vì thế, đạo hữu và tu sĩ trong các giáo hội không những yêu chuộng những người đồng tín ngưỡng mà phải yêu chuộng cả những người không cùng tín ngưỡng nhưng có lòng thành. “The Church Pastors... speaking with love and mercy not only to believers but to all people of good will” vì phương thức cứu độ của các tôn giáo được ban chung cho mọi người. “Salvation is open to all”.

Chế độ Cộng sản cố gắng triệt tiêu tự do chính trị nhưng bất lực trong vấn đề ngăn trở tự do tâm lý nên dù sống trong chế độ CS độc tài đảng trị, con người vẫn suy tư, yêu thương, vẫn

tôn thờ các đấng chí tôn thắm kín theo tín ngưỡng của mình.

Tư tưởng lên khuôn cho hành động.

Thành viên của Tổng Hội có mặt trong nhiều đoàn thể văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị nhằm thực thi mục đích tương thân tương ái, kết chặt thân tình và kết tinh chí hướng trong công tác hỗ trợ đại nghiệp cứu quốc, tiếp nối sứ mệnh quân chính mà Quân Lực VNCH đã đảm nhận từ ngày 19-6-1965 hầu đóng góp vào công tác giải thể chế độ độc tài CS, mang lại tự do, dân chủ, thái bình, thịnh trị và sự toàn vẹn lãnh thổ cho toàn thể con cháu Lạc Hồng.

Kính chào quyết thắng

**Trần Xuân Thời**

Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trừ Bị QLVNCH



# THẾ TAM QUỐC MỚI LIÊN QUAN ĐẾN VIỆT NAM

Ngô Thiện Cơ

Thế giăng mắc tròng tréo trong cuộc cờ thế giới liên quan tới Việt Nam như thế nào?

## NỘI DUNG

### I)- THẾ ĐỨNG CỦA NGA

1)- Ba (3) sai lầm to lớn của Leonid Brezhnev (Tổng Bí Thư Liên Xô)

2)- Chiến tranh Nga-Ukraine phơi bày sự yếu kém về kinh tế, quân sự và xã hội Nga bị lụn bại

### II)- THẾ ĐỨNG CỦA TÀU:

1)- Về Kinh Tế:

2)- Về Chính Trị:

3)- Về Quân Sự:

21)- Năm Chiến khu quan trọng của quân đội Trung Cộng:

1- Chiến khu miền Bắc (Northern Theater Command)

2- Chiến khu Trung tâm (Central Theater Command)

3- Chiến khu miền Tây (Western Theater Command)

4- Chiến khu miền Nam (Southern Theater Command)

5- Chiến khu miền Đông (Eastern

Theater Command)

22)- Trung Cộng cạnh tranh với đại cường Phương Tây và bán vũ khí:

a)- Phẩm chất yếu kém của vũ khí Trung Cộng:

b)- Người mua vũ khí Trung Cộng vì chính trị nhiều hơn là nhu cầu quân sự:

4)- Tàu xâm lược đất đai, cưỡng chiếm biển đảo và bóc lột người dân các nước khác tận xương tủy.

### III)- MỸ ĐẾN TẠO PHỒN VINH:

1)- Xét về Việt Nam Cộng Hòa:

a)- Trước khi người Mỹ đến Miền Nam: (1954-1965)

b)- Khi người Mỹ có mặt ở Miền Nam (1965-1975):

2)- Xét về Philippines:

21)- Sơ lược địa dư và dưới cái dù che của Mỹ:

22)- Về Kinh Tế Philippines:

3)- Sơ lược về Kinh tế Bắc Cộng trước khi Mỹ đặt quan hệ ngoại giao:

4)- Sơ lược về kinh tế Bắc Cộng sau khi Mỹ đặt quan hệ ngoại giao:

5)- Tổng lược:

### IV)- CHỌN BÊN MỸ hay TÀU ?

.Chọn Tàu sống lâu, chọn Mỹ chết liền?

### V)- TAM KẾT:

1)-. Kinh tế số là gì?

2)- Đặc điểm của kinh tế số.

# THẾ TAM QUỐC MỚI LIÊN QUAN ĐẾN VIỆT NAM

Ngô Thiện Cơ

**Thế giăng mắc trông treo trong cuộc cờ thế  
giới liên quan tới Việt Nam như thế nào?**

## I)- THẾ ĐỨNG CỦA ANH

Vì vị thế của Nga hiện nay đã không còn liên hệ nào mang tính cách quan trọng nhiều đến Việt Nam như thời trước và sau 1975; nên tác giả chỉ nêu rất sơ sài, tổng quát về chính trị, kinh tế, xã hội và về quân sự thôi. Thế đứng của Nga hiện nay đã lung lay hầu như tận gốc rễ. Cái thế tam quốc mới ngày nay đã biến dạng rõ rệt là sau khi Nga xâm lược Ukraine. Cuộc chiến xâm lăng này đã khiến cho phương Tây giật mình tỉnh thức và tạo cho Liên Âu (EU), đặc biệt là các nước trong khối NATO buộc phải suy nghĩ lại để cùng nhau đoàn kết giúp đỡ hết mình về vũ khí, tài và vật lực cho Ukraina chống quân xâm lược Nga. Đồng thời cũng là để Liên Âu (EU) có thể tự vệ trước tham vọng bành trướng lãnh thổ của Vladimir Putin với giấc mộng vực dậy vai trò lãnh đạo và mở rộng lãnh địa như thời Liên Xô cũ. Tuy nhiên, ước mơ của Putin đã hầu như hoàn toàn thất bại.

Ngược dòng lịch sử một chút, ngày hôm nay sau gần một trăm năm thông qua các nước đã áp dụng lý thuyết của Karl Marx như Liên Xô qua cách mạng tháng 10/1917 với Lenin (Nga bây giờ), Cuba với Fidel Castro, Trung Cộng với Mao Zedong, Bắc Triều Tiên với Kim Il-sung (Kim Nhật Thành), Cambodia với Polpot, Indonesia với

Henk Sneevliet, Venezuela với Hugo Chávez, và ở Việt Nam với Hồ Chí Minh v. v... Tóm lại bất cứ nước nào đem áp dụng chủ nghĩa cộng sản để cai trị đất nước đều đem tới nghèo đói cho người dân và nền kinh tế đất nước đó đều trở nên suy sụp.

Ngày nay, người ta đã thấy rõ chính Karl Marx mới là kẻ hoang tưởng. Vào đầu những năm 1980, trước khi chết, Leonid Brezhnev đã phải than lên: “*Xã hội chủ nghĩa gì mà 1/3 xe chạy ngoài đường là ăn cắp xăng, dầu (gasoline, diesel) của nhà nước; 1/2 thành phần cán bộ xài bằng cấp là bằng cấp giả (“dốt như chuyên tu, ngu như tại chức”)*. Cán bộ, công chức đến sở làm là chỉ đến để cho có mặt, lãnh lương; sau đó một vài giờ là đi du hí với bồ nhí, hện hò nhậu nhẹt, coi hát hay làm việc riêng !” Dưới nền cai trị Xã Hội Chủ Nghĩa (XHCH) có rất nhiều khẩu hiệu kêu to như chuông đồng, ồn ào như loa phừng. Chẳng hạn như cái khẩu hiệu: “***Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu***”, quan niệm sai lầm này vô hình chung đã bãi bỏ quyền tư hữu của con người vốn có theo tự nhiên, đối với một ý niệm rất nhân bản về quyền tư hữu đã nảy sinh mạnh mẽ ngay từ sau thời đồ đá. Đối với mọi người dân ngày nay, đây cũng là một nguyên động lực khiến con người trong Xã Hội Chủ Nghĩa (XHCH) của cộng sản, không ai chịu dốc lòng và tận lực làm việc hết mình. Do đó, Xã Hội Chủ Nghĩa (XHCH) đã đưa đến cảnh mà tổ tiên chúng ta đã từng cảnh báo: “***Cha chung không ai khóc, ruộng chung không ai cày.***” Chứ không phải chỉ riêng những sai lầm từ các triết gia mà Karl Marx đã từng nặng lời chỉ trích; bao gồm những nhà tư tưởng xã hội học nổi danh từ trước Karl Marx thuở sinh thời như Robert Owen, Saint Simon, Charles Fourier v.v...

## 1)- Ba (3) sai lầm to lớn của



## Leonid Brezhnev (Tổng Bí Thư Liên Xô) *giấy chết*". (Sic !)

Nguyên do chính làm cho đế quốc Liên Xô sụp đổ căn bản và nguyên ủy đó là sự hoang tưởng về lý thuyết của Karl Marx và Fredirick Engels về Marxism. Trong đó, nội dung của nó là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, kinh tế chính trị học mà nền tảng là học thuyết giá trị thặng dư, và chủ nghĩa xã hội khoa học. Cũng vì sự hoang tưởng của chủ nghĩa Marxism; nên chính Leonid Brezhnev đã phạm phải ba (3) sai lầm to lớn sau:

1- Quá coi thường địch thủ là thế giới tư bản Âu-Mỹ Châu giàu mạnh. Đặc biệt đối trọng số một là Mỹ ở trong nước họ rất dồi dào trí tuệ, ngân sách và những nhà phát minh ở khắp nơi trên thế giới đều bị mua chuộc bằng tài chánh với giá cao chót vót kèm theo bảo đảm về đời sống hàng ngày ở Mỹ thì rất an ninh, cùng sự hưởng thụ dư thừa mọi mặt. Tiếp theo là ngân sách quốc phòng và các loại ngân sách khác của Mỹ cũng đều vượt trội hơn các nước Âu Châu tổng hợp lại. Nếu Nga muốn chạy theo Mỹ trên đoạn đường dài (marathon) về bất cứ lĩnh vực nào thì sẽ mệt đứt hơi, đứng tim mà chết! Bất cứ ai đã nghiên cứu theo Binh Thư Tôn Tử đều hiểu rằng: "***Biết người biết ta trăm trận trăm thắng***" (Thiên 03: *Mưu Công - Binh Pháp Tôn Tử*). Ngược lại thì Leonid Brezhnev chỉ biết tự tôn, tự sừng vì đánh giá quá cao về mình và ngược lại, đi đánh giá quá thấp về địch là một khối tư bản Âu Châu và đặc biệt là Mỹ vừa giàu vừa mạnh về quân sự, về trí tuệ với kế sách trị quốc vạch sẵn cả hàng 200 năm.

2- Kế đó là tên đầu lãnh Leonid Brezhnev, kẻ đã cố thực hiện cứng nhắc giáo điều Marxism và hoàn toàn tin theo lời dạy hoang tưởng của Karl Marx về nguy biện lý luận đầy cường điệu: "*Các nước Tư bản đang*

3- Leonid Brezhnev đã tiêu xài quá độ ngân sách quốc gia, qua việc chạy đua võ trang không tiền khoáng hậu với Mỹ. Đặc biệt là chương trình thám hiểm mặt trăng. Ngoài ra, Leonid Brezhnev còn thiếu hiểu biết về việc làm kinh tế; nên đã sai lầm cầm đầu đi vào những vụ đầu tư hoang phí ở Siberia. Tên này đã quên đi việc sửa sai nội bộ, chấn chỉnh lại cơ cấu cai trị; nên đã đưa Liên Xô đi đến một nền kinh tế bị lụn bại, gần như ngừng trệ. Có đôi lúc đã xảy ra tình huống không có đủ thực phẩm ở chợ, ở những cửa hàng quốc doanh cho cán bộ cấp trung hay cấp thấp hơn cũng như người dân thường phải xếp hàng cả ngày (XHCN) dưới trời mưa hay bão tuyết lạnh thấu xương cũng chưa chắc đến lượt mà còn mua được theo chỉ số quy định; nên đành phải quay về tay không, với bao uất ức trong lòng; mà thực phẩm chỉ có một ít sản xuất chỉ đủ dành riêng cho cán bộ cao cấp mà thôi!

2)- **Chiến tranh Nga-Ukraine phơi bày sự yếu kém về kinh tế, quân sự và xã hội Nga bị lụn bại.**

Về kinh tế và xã hội thì như vậy, về quân sự thì Nga đã bị Liên Âu (EU) và Mỹ xỏ lá bom ngành quân sự của Nga lên cao chót vót là hùng mạnh đáng đứng hàng thứ nhì trên thế giới. Nhưng thực chất là sau khi xâm chiếm Ukraine, quân đội Nga đã phơi bày sự yếu kém rõ ràng về chiến thuật, chiến lược về hiệu quả việc sử dụng vũ khí các loại. Đặc biệt là kho dự trữ vũ khí của Nga đã không đủ xài trong tầm tiên liệu. Chứng tỏ lãnh đạo Nga đã thiếu viễn kiến chính trị cho một cuộc chiến dài hạn. Trong khi cuộc chiến xâm lăng nước Ukraine mới chỉ kéo dài có hơn một năm thôi; mà Nga đã bị thiếu hụt vũ khí nhiều loại; nên đã phải (*bán chính thức*) mua thêm vũ khí của Iran,

Tàu Cộng và đành phải đem ra sử dụng vũ khí cũ mèm như xe tăng T54 và T55 được sản xuất từ 1946-1981 khoảng 100,000 xe và đã trang bị cho quân đội Nga từ 1947. Trong khi các loại vũ khí hiện đại của Nga đã không đủ dùng; mà chỉ đủ để đi diễn binh ở công trường đổ nhằm hù dọa thiên hạ thôi! Ngoài ra, cũng không đủ hiệu năng như Nga mong ước hầu đê bẹp hay ngăn chặn sức phản công dũng mãnh và kiên cường của quân đội Ukraina.

## II)- THẾ ĐỨNG CỦA TÀU:

### 1)- Về Kinh Tế:

Kinh tế thế giới hiện tại cũng đang tỏ rõ sự bất ổn cùng khắp các vùng miền của nhiều nước.

Nền kinh tế toàn cầu không mấy lạc quan trong hiện tại và trong vài năm tới, đặc biệt là ở Trung Cộng là một nền kinh tế mới nổi, lớn đứng hàng thứ nhì trên thế giới hiện nay. Đây là một nền kinh tế theo chiều hướng qui định sản xuất. Nghĩa là nhà nước độc quyền chỉ thị việc sản xuất các mặt hàng. Cung cách qui định này sẽ rất nguy hiểm vì nếu với tốc độ tăng trưởng kinh tế ở Trung Cộng bây giờ rất thiếu vắng tinh thần tự do cạnh tranh, công nhân chỉ làm lấy lệ, làm cho có làm; để lãnh lương thôi; thậm chí còn chậm hơn, thấp hơn so với các nước đã và đang phát triển mạnh theo chiều hướng tiêu dùng, tự do cạnh tranh trong Liên minh châu Âu và Mỹ Quốc. Đồng thời còn thấp hơn cả ở các nước mới hay đang phát triển như Malaysia (8,9%). Triển vọng kinh tế đầy ảm đạm này của Trung Cộng được cho là vẫn còn gây nhiều xáo trộn trong lĩnh vực kinh doanh và công nghệ của Trung Cộng. Trong khi nền kinh tế Mỹ có thể không phải chịu bất kỳ ảnh hưởng lâu dài hay vĩnh viễn nào, nên họ bất chấp suy thoái do việc tăng lãi suất liên tục 6 lần

trong năm 2022; để chống lạm phát. Tốc độ tăng trưởng tiềm năng của họ dự kiến sẽ vẫn ổn định. Vì thế, trong cuộc đua dài hơi với Mỹ càng trở nên khó khăn hơn. (Phỏng theo **PHƯƠNG ANH** - Nguồn: *South China Morning Post* - 28/9/2022).

Cũng vì thế, quan điểm về toàn cầu hóa hiện nay đang được các nhà lãnh đạo trên thế giới dẫn đo suy nghiệm chín chắn và xem xét lại kỹ càng hơn. Vì hầu như nó không còn được ưa chuộng nhiều như trước nữa. Các thị trường lớn như Trung Cộng, Ấn Độ, Nam Phi (South Africa) Nga v. v... đang được các nhà đại tư bản tìm kiếm và nghiên cứu nghiêm chỉnh trở lại trước khi họ chịu đầu tư. Riêng nền kinh tế Tàu Cộng chịu ảnh hưởng nặng nhất vì chiến tranh thương mại với Mỹ từ 2017 đến nay và tiếp tục trì trệ hầu như đang đi đến lụn bại đúng như tình trạng hiện nay ở Hongkong hầu như hơn một nửa các nhà giàu đều đã tìm đường tháo chạy khỏi bàn tay cai trị sắt máu của Bắc Kinh. Gần đây nhất, với hàng trăm ngàn người dân Quảng Tây đã vượt biên giới vào Việt Nam; mà không cần xin VISA; để tìm kiếm công ăn việc làm. Nguyên do cốt lõi là bởi chính sách sai lầm chống Covid quá nghiêm ngặt trong hơn hai năm qua, ở Vũ Hán, Thượng Hải và ngay tại Bắc Kinh. Thật ra thì các nhà đầu tư nước ngoài chưa hoàn toàn rời bỏ Trung Quốc, mà họ chỉ chuyển một phần công xưởng của họ sang Việt Nam và mấy nước phụ cận như Singapore, Thái Lan, Indonesia v. v... Cũng theo suy nghiệm cũ khi họ mới đầu tư vào đại lục; mà họ nghĩ là có thể tận dụng được lực lượng lao động trẻ với giá rẻ ở Việt Nam và các nước lân bang. So với mức lương trung bình trả cho công nhân lao động ở Trung Cộng thì hiện nay đã cao hơn, khiến lợi nhuận thu về ít hơn. Nhất là vào lúc này cuộc chiến tranh thương mại và kinh tế giữa Mỹ-Trung Cộng đang ở vào



cao điểm khiến cho Tàu cộng đang bị “*xác bết xang bang*”, tiến thoái lưỡng nan! Bốn bề thọ địch.

Để kìm hãm đà suy giảm kinh tế, nhà cầm quyền địa phương Trung Cộng đã gây sức ép lên các tổ chức tín dụng, buộc họ phải tiếp tục cấp vốn cho nhiều công ty bất chấp lợi nhuận cao hay thấp. Chính việc làm sai lầm này đã tạo ra các công ty theo kiểu “*xác chết biết đi*” (Zombie), dù họ đã hay đang bên bờ vực phá sản, nhưng vẫn được nhà cầm quyền duy trì hoạt động trên mặt nổi chỉ để khoe mẽ cho báo cáo hàng quý hay hàng năm của họ thôi. Xu hướng này ngày càng trở nên trầm trọng khi suy giảm kinh tế đến hàng loạt nhiều ngành công nghiệp đang bị ảnh hưởng tồi tệ nhất lịch sử khi nhiều công ty lớn từ nhà ngân hàng, đến hãng hàng không đều giảm lợi nhuận tới mấy chục phần trăm. Hiện tượng “*xác chết biết đi*” (Zombie) này đặc biệt phổ biến trong lãnh vực tài chính và bất động sản ở Trung Cộng. Vì nhà cầm quyền địa phương hỗ trợ vào hai lãnh vực trên rất mạnh. Tuy nhiên, việc làm này sẽ gây áp lực phản ngược lên sự tăng trưởng kinh tế trong dài hạn (vĩ mô). Hậu quả là suy thoái kinh tế của Trung Cộng sẽ khiến các doanh nghiệp không thể phục hồi lợi nhuận và kéo tụt lùi thị trường chứng khoán xuống thấp hơn mong đợi. Nhưng thực ra, việc suy giảm kinh tế này đâu phải mới xảy ra gần đây, mà đó là vấn nạn của nền kinh tế Trung Cộng đã tiềm ẩn từ rất lâu rồi do quan trị sai lầm là chỉ chú trọng “*hồng hơn chuyên*” cũng như của hầu hết các chế độ cộng sản trên toàn cầu. Hiện tượng “*xác chết biết đi*” (zombie) này đặc biệt phổ biến trong lĩnh vực tài chính và bất động sản ở Trung Cộng. Vì chính quyền địa phương hỗ trợ vào hai lĩnh vực trên rất mạnh. Tuy nhiên, việc này sẽ gây áp lực phản ngược lên sự tăng trưởng kinh tế trong dài hạn. Hậu quả là suy thoái kinh tế của Trung Cộng sẽ khiến các doanh

nh nghiệp không thể phục hồi lợi nhuận và kéo tụt thị trường chứng khoán xuống thấp hơn mong đợi.

## 2)- Về Chính Trị:

Thêm vào đó lại có cuộc tranh chấp ở biển Đông càng ngày càng gia tăng cường độ xâm phạm không phận Đài Loan; mà thực ra Đài Loan chỉ là điện, nhưng điểm lại liên quan trực tiếp tới Việt Nam. Hơn thế nữa, Đặng Tiểu Bình năm 1979 đã đánh qua biên giới Việt-Trung; để được Hoa kỳ chấp thuận viện trợ; thì đại gì không đánh. Do đó, họ Đặng đã công du Washington DC trước khi khai chiến ở biên giới với Bắc Cộng. Có người đã hỏi tôi là sao kỳ cục và tréo cẳng耿耿 dzậy? - Xin thưa rằng chính tại bọn Việt Gian Cộng Sản Hà Nội đã may mắn gặp vận hên “*ăn may gặp xoi gấc*” được Mỹ “*tặng không*” miền Nam cho Bắc Cộng theo một thỏa thuận quốc tế ngấm ngấm giữa ba cường quốc Mỹ - Nga - Tàu mà bè lũ Bắc Cộng lại tự hào “*dõm*”, ngu xuẩn, ngông cuồng rêu rao: “*chiến thắng thần thánh đánh cho Mỹ cút, đánh cho nguy nhào*” trên khắp chính trường thế giới. Điều này cũng khiến cho Mỹ cảm thấy bực mình; nên muốn dạy cho Bắc Cộng một bài học nhớ đời: đừng quá cao ngạo nữa. Đúng ra, Mỹ đã “*sang tay*” Việt Nam Cộng Hòa cho Cộng Sản Liên Xô, để cho Nga vào “*thủ lĩnh*” ở Vịnh Cam Ranh, chỉ sau vài năm, Nga âm thầm bỏ của chạy lấy người. Sau Mỹ lại “*gật đầu*” cho Đặng Tiểu Bình “*dạy cho Việt Nam một bài học*”... Mỹ đã có tính toán gì trong kế sách lâu dài hàng 200 năm của họ; khi cố tình để lại gần như toàn bộ vũ khí viện trợ cho Việt Nam Cộng Hòa, như ngấm ngấm “*viện trợ*” quân sự cho Cộng Sản Bắc Việt ở giai đoạn cuối trước tháng 4/1975? Thực chất là Mỹ cũng đã “*đòn phép*” với Đặng Tiểu Bình cũng như đã “*read my lips*” với Pháp trước khi xảy ra trận Điện Biên Phủ! Lũ vượn người Cộng Sản Bắc Việt không biết bây giờ

đã có chút nào sáng mắt ra chưa? – Nếu có thì Bắc Cộng phải làm gì ngay ngõ hầu đem lại lợi ích lâu dài cho giống giòng Âu Lạc, cho đất nước được vẹn toàn. Sau cuộc chiến biên giới Việt-Trung. Theo những nhà quan sát quốc tế, thì họ cũng không tìm thấy bất cứ loại vũ khí cao cấp nào của Hoa kỳ ở bất cứ đâu sau cuộc chiến biên giới Việt-Trung kéo dài 10 năm (1979-1989). Sự việc này ai lanh trí một chút cũng có thể tạm đồng ý, nhưng Tàu Cộng có cần phải kéo dài cuộc chiến sau cả chục năm trời nữa không? Điều đáng nói là trên chiến trường ở biên giới Việt-Trung, đã xảy ra nhiều trận đánh, trong suốt 10 năm liên tiếp. Và những trận sau này nhiều khi còn khốc liệt dã man hơn những trận lúc ban đầu.

Hà Giang đã là nơi diễn ra những trận đánh đẫm máu vào năm 1984, trong cuộc chiến mà Bắc Cộng nguy ngôn gọi một cách nhẹ nhàng, ên dịu là “*chiến tranh bảo vệ biên giới phía bắc*”. Kẻ xâm lăng - chưa bao giờ được gọi đích danh - chính là Trung Cộng. Khi đó, do Đặng Tiểu Bình lãnh đạo. Một nhân chứng sống là ông Duc Mon người Hà Giang (62 tuổi) có người em cùng với ba người lính khác cùng quê ở Hà Giang đã thiệt mạng lúc họ mới 20 tuổi, vào tháng 9/1984 khi căn hầm của họ bị Trung Cộng oanh kích. Những trận đánh lớn vào năm 1984 ở Hà Giang từ lâu vẫn là điều cấm kỵ, không được Bắc Cộng nhắc đến cho đến cách đây cả hơn chục năm nhiều người Việt trong nước và hải ngoại vẫn không hề biết về cuộc chiến tranh biên giới đẫm máu này đã kéo dài cả chục năm (1979-1989), vì nhà cầm quyền hai bên làm mọi cách để che dấu và riêng Bắc Cộng thì tránh né tối đa không “*không dám làm mích lòng*” ông chủ Trung Cộng.

Nhưng cả hai phe Tàu Cộng-Việt Cộng đều giấu kín thiệt hại “*như mèo giấu cứt!*” Tất cả những việc làm của Đảng Cộng Sản Tàu, từ

những vụ thanh trừng, cải cách ruộng đất, rèn cán chỉnh quân, đày dân đi kinh tế mới, đánh tư sản mại bản v. v ... Hết thấy cũng đều có bàn tay sắt bọc nhung của họ Mao và Đặng nhúng tay xuyên suốt nội bộ đảng Việt Gian Cộng Sản Hà Nội. Ngày nay, xuất thân từ hàng ngũ thái tử đảng Tập Cận Bình (Xi Jinping) cũng vì quá ngông cuồng cứ tưởng mình là hoàng đế của muôn dân, Tập vội quên 16 Chữ vàng của họ Đặng; “***Bình tĩnh quan sát, Giữ vững trận địa, Ấn mình chờ thời, Quyết không đi đầu***”. Ngược lại, Tập Cận Bình (Xi Jinping) đang cai trị một số lượng dân lớn nhất thế giới cả hơn tỉ người, sao lại ngang nhiên đi theo chính sách sai lầm, tàn độc: bành trướng đế quốc Đại Hán; nhằm đồng hóa các dân tộc yếu kém khác ở xung quanh, bằng cách lọc lừa lừa lươn lẹo qua ý đồ tàn ác, đầy thâm độc trong “***con đường tơ lụa biển***” (MSR) thay vì “***cứu loài người yếu***”; để “***cùng vũ trụ hòa***”. Đây đáng bị gọi là “***chính trị lộ tuyến***” đầy mạo hiểm và thậm ngu xuẩn; nên Tập Cận Bình (Xi Jinping) đã đưa nước Tàu đến bến bờ hủy diệt thay vì an toàn nào đó; để tránh khỏi tai họa là kẻ thù chung của cả thế giới, cần phải xóa bỏ, hay bị xé thịt con rồng đỏ này ?

### 3)- Về Quân Sự:

Vũ khí của Tàu cộng tốt xấu ra sao chưa ai biết rõ hay chỉ là hàng nhái của Âu - Mỹ và “dỏm” không thua gì vũ khí của Nga đang sử dụng trên chiến trường Ukraina. Cho nên người Việt chúng ta mới có câu vè rất dí dỏm chế giễu việc làm hàng nhái và phẩm lượng sản xuất của Tàu thì chẳng ra gì, toàn là đồ “dỏm” mau hư chóng hỏng vì bị cong queo, dễ gãy, dễ bể của Tàu qua câu “Made in Hongkong bên hông Chợ Lớn”. Nghĩa là “dỏm” từ ngoài vô trong, dễ bị hư hỏng.

Lục quân Trung Quốc từ năm 2016 đã được cải tiến, tái phối trí và chia thành 5 Chiến



Khu thay thế cho 7 Đại Quân Khu như trước kia. Ngày nay, mỗi Chiến Khu đều bao gồm một số Quân Đoàn Lục Quân, cũng như các Quân Khu cấp tỉnh trọng yếu, và các lực lượng quân đội đồn trú ở các thành phố lớn nhất hay Thị Xã (tựa như Địa Phương Quân và Nghĩa Quân của VNCH), các đơn vị trực thuộc Quân Khu (tựa như các Sư Đoàn I, 5, 7, 9, 18, 21, 22, 23, 25 v. v... của VNCH) và lực lượng dự bị. Không Quân của Lục Quân Trung Cộng đang phát triển nhanh, nhưng hiện giờ vẫn còn bị coi là lạc hậu so với các binh chủng khác và đây cũng là mặt yếu kém của quân đội Trung Cộng nói chung; cũng giống như lực lượng phòng không hay không yểm của lục quân cho bộ binh đang tham chiến trên mặt đất cũng không đa dụng lắm. Nhìn chung, bộ binh Trung Cộng được coi là mạnh nhất thế giới. Nói chung chung về các mặt như quân số hiện dịch, về xe tăng, xe cơ giới vỏ cao su và pháo binh. Lục quân Trung Cộng có thể được xem là lấn át các nước lân bang khác, đặc biệt là các nước nhỏ trong vùng Đông Nam Á bao gồm Philippines, Nhật, Nam Hàn và Úc Châu. Sức mạnh cần trang bị cho bộ binh trong chiến đấu tiếp tục tăng nhanh. Tựa trung, vũ khí trang bị cũ hiện đang được thay thế mới với cơ chế một đổi một và cần khoảng từ 3-5 năm nữa để hoàn tất. Giới chỉ huy quân đội Trung Cộng đã bắt đầu áp dụng vào quân đội các nguyên tắc tiến hành chiến tranh công nghệ cao lấy Website làm trung tâm. Sự kết hợp về cơ giới hóa với thông tin hóa, tức là một số lượng lớn vũ khí trang bị hiện đại cùng với các hệ thống chỉ huy hay điều khiển, liên lạc và trinh sát tối tân UAV (Drone: phi cơ không người lái), sẽ đem lại cho quân đội Trung Cộng có phẩm chất coi như hoàn toàn mới, nhằm bảo đảm trong chiến đấu và chiến thắng trong chiến tranh tương lai như điều mà họ đang mơ ước. Nhưng không quân thì tương đối hãy còn yếu kém. Nhất là hải quân thì còn tệ hơn

nữa ! Vì hải quân Trung Cộng vẫn gặp vấn đề nan giải với chiến tranh chống tàu ngầm. Đó là hạm đội tàu ngầm của Trung Cộng đặt ở Hải Nam; chỉ được tối ưu hóa để tấn công chống lại các tàu nổi trên mặt nước thôi, chứ không phải là đối thủ tàu ngầm của các nước phương Tây. Đặc biệt là còn kém xa so với Mỹ. (*Nguồn: / Aleksandr Khramchikhin, Phó Giám đốc Viện Phân tích chính trị và quân sự, Nga // VPK, № 36 (651), 21/9/2016.*)

### **31)- Năm Chiến khu quan trọng của quân đội Trung Cộng:**

**1- Chiến khu miền Bắc** (Northern Theater Command-Sở chỉ huy lục quân đặt tại tỉnh Tế Nam) gồm có 4 Quân Đoàn thuộc Đại Quân Khu Thẩm Dương và nay thu gom thêm một phần của Đại Quân Khu Tế Nam trước đây.

**2- Chiến khu Trung tâm** (Central Theater Command). Đây đích thực là Chiến khu mạnh nhất trong quân đội Trung Cộng (Sở chỉ huy lục quân của Central Theater Command đặt tại Shíjiāzhuāng (Thạch Gia Trang: 石家莊, là thành phố tỉnh lỵ thuộc tỉnh Hà Bắc – Cách Bắc Kinh 266 km về phía Tây Nam). Đây là lực lượng Tổng Trừ Bị cho các Chiến Khu khác trên toàn quốc và bao gồm 5 Quân Đoàn được coi là tinh nhuệ thuộc Đại Quân Khu Bắc Kinh và nay thu gom thêm phần lớn Đại Quân Khu Tế Nam trước đây.

**3- Chiến khu miền Tây** (Western Theater Command-Sở chỉ huy lục quân đặt tại Lan Châu) bao gồm 3 Quân Đoàn và 2 Quân Khu cấp tỉnh thuộc Đại Quân Khu Lan Châu và hiện nay gom thêm một phần của Đại Quân Khu Thành Đô trước đây.

**4- Chiến khu miền Nam** (Southern Theater Command-Sở chỉ huy lục quân đặt

tại Nam Ninh), gồm 3 Quân Đoàn và một Quân Khu cấp tỉnh Hải Nam có lữ đoàn bộ binh với xe cơ giới 132 thuộc Đại Quân Khu Quảng Châu và hiện nay gom thêm một phần Đại Quân khu Thành Đô trước đây.

**5- Chiến khu miền Đông** (Eastern Theater Command-Sở chỉ huy lực quân đặt ở Phúc Châu) gồm 3 Quân Đoàn và 1 Quân Khu cấp tỉnh Phúc Kiến. Chiến khu này hoàn toàn lặp lại như Đại Quân Khu Nam Kinh cũ. Lực lượng đồn trú tại Thượng Hải gồm các Lữ Đoàn phòng thủ viễn dương 1, 2, 3. Quân Khu cấp tỉnh Phúc Kiến có 2 Sư Đoàn hiện dịch và 1 Lữ đoàn phòng thủ ven biển.

### **32)- Trung Cộng cạnh tranh với đại cường Phương Tây và bán vũ khí:**

Trung Cộng đang ráo riết cạnh tranh quyết liệt với những vũ khí tinh hoa của Mỹ, Nga, Pháp, Anh, Đức khiến những "đại cường" này cũng nhúc nhủ hết sức. Để có được cái "Thế" và từ đó xây dựng cái "Lực" như hiện tại, chúng ta không thể phủ nhận rằng Trung Cộng đã có rất nhiều cố gắng và nỗ lực, về cả công sức lẫn tiền bạc để có được các công nghệ quân sự mới nhất. Nhà báo Mỹ Mark Magnier đã vạch trần những góc khuất đáng chú ý về các sản phẩm của Công nghiệp quốc phòng Trung Cộng. Mánh khéo của Trung Cộng, trong chúng ta hầu như người Việt Nam nào cũng biết là bọn họ chỉ mua giấy phép chuyển giao công nghệ sản xuất vũ khí từ các nước phương Tây, rồi "học lóm" làm nhái theo nguyên bản hoặc thậm chí bọn họ còn ăn cắp luôn các công trình nghiên cứu công nghệ vũ khí đó. Cách làm này của bọn họ tương đối thành công khi nhanh chóng có được những sản phẩm chỉ giống về dáng vẻ bên ngoài, nhưng về chất lượng thì còn phải xét lại sau. Về vũ khí và trang bị cá nhân, sau đây là danh mục những vũ khí trang bị quan trọng nhất hiện

nay của lực quân Trung Cộng. So với Lục quân Mỹ, Súng trường tấn công QBZ-95-1 và QBZ-95B-1 cỡ 5.8 mm là vũ khí cá nhân cơ bản của lực quân Trung Cộng. Lục quân Trung Cộng đã trang bị súng trường mới 5.8 mm (Type 05) với một súng phóng lựu kẹp nòng 20 mm. Các loại xe tăng hay xe bọc thép với vỏ cao su ZTZ-96A là xe tăng thế hệ thứ nhì (2<sup>nd</sup> generation). Được nâng cấp, có trọng lượng nhẹ, cấu trúc gọn nhỏ và dáng thấp. Các hệ thống điều khiển hỏa lực và thông tin bằng hệ thống điện tử có thể so sánh với Type 99, nhưng sức cơ động kém hơn. Type 96A là "xe tăng được đánh giá bằng ngôi sao" nhờ màn trình diễn trong cuộc thi xe tăng quốc tế năm 2014 ở Nga. ZTZ-98 (Max Smith) ZTZ-99A (còn gọi là Type 98) là xe tăng chủ lực thuộc vào thế hệ thứ ba (3<sup>rd</sup>.generation) , có thể so sánh với xe tăng M1 Abrams của Mỹ. Xe tăng này có khả năng điều khiển, vỏ giáp, hỏa lực và hệ thống thông tin điện tử cải tiến. Digitization là yếu tố then chốt trong hiện đại hóa quân đội Trung Cộng. Các loại máy bay chiến đấu, Trực thăng trinh sát hay tấn công Z-19 Harbin (Yu Ming) là biến thể và được cải tiến của Z-9WA (Allen Zhao), có tên đặt theo tên Nhà máy sản xuất phi cơ Harbin (Harbin Aircraft Manufacturing Corporation - HAMC), Z-10 (Shimin Gu) là trực thăng tấn công đầu tiên của Trung Cộng và đã được cải tiến để thực hiện nhiều nhiệm vụ. M-171 (Dmitry Pichugin) Trực thăng vận tải M171 chính là tên gọi do Trung Cộng biến cải và đặt tên cho trực thăng nguyên bản của Nga là Mi-17 và hiện Trung Cộng dùng là trực thăng vận tải chính của lực quân Trung Cộng. Hệ thống hỏa tiễn phòng không HQ-7B là hỏa tiễn vắc vai chống xe tăng, được phát triển từ năm 1988 và xuất hiện trong cuộc duyệt binh quốc khánh năm 2009. HQ-7B có độ chính xác, sức cơ động cao và có khả năng chống nhiễu sóng tốt, có 2 biến thể được khai triển trên mặt đất và trên tàu chiến



ngoài biển khơi.

### **Phẩm chất yếu kém của vũ khí Trung Cộng:**

Vì phẩm chất yếu kém; nên khi bán vũ khí quân sự ra ngoài, nhiều quốc gia hiện nay đã “*trắng mắt*” hay “*té ngửa*” ra khi mua làm vũ khí “*dỏm*” của Trung Cộng. Chẳng hạn như **Kenya** (Quê nội của ông Barrack H. Obama) đã mua xe thiết giáp chở quân NORINCO VN4, được sản xuất bởi công ty Công nghiệp Quốc doanh Chongqing Tiema, Trung Cộng. Nhưng đến khi thử nghiệm bắn đạn thật, thì đại diện bán hàng của Trung Cộng đã từ chối không vào ngồi trong xe do người Kenyan mua yêu cầu. vậy mà Kenya vẫn tham rẻ “*nhắm mắt*” đặt hàng và điều đáng buồn là sau khi nhận hàng về sử dụng đã có năm bảy chục binh sĩ của quân đội nước này bị thiệt mạng trong những chiếc xe thiết giáp “*dỏm*” của Trung Cộng.

Ngoài ra, **Peru** cũng theo chân **Kenya** dính mồi thơm: “*ré*” trên lưỡi câu của Trung Cộng với vũ khí mang chất lượng kém của Tàu Cộng. Cụ thể là khi đấu thầu xe tăng MBT-2000 của Trung Cộng với giá rẻ đã trở thành lựa chọn số 1 của chính quyền Peru. Bọn Tàu này đã vượt qua nhiều đối thủ đấu thầu lớn như T-90S, T-84U Oplot, Leopard 2A4, T-72M1, M-84M, PT-91 Twardy của các nước phương Tây. **Sau đó vài tháng quân đội Peru mới “*té ngửa*” người ra vì MBT-2000 sử dụng động cơ Diesel 6TD-2E của Ukraine, trong khi Kiev cấm Tàu Cộng không được xuất khẩu động cơ 6TD-2E. Vì bị lừa, chánh quyền Peru tuyên bố hủy bỏ hợp đồng và trả lại 5 chiếc MBT-2000 đầu tiên mà nước này đã nhận.**

**Algeria** đã đặt mua tàu hộ tống của Trung Cộng, song lại trang bị radar và phụ tùng liên lạc của Pháp cho chúng. Đúng là râu ông nọ

cắm vô cằm bà kia !

**Myanmar** dĩ nhiên là khách hàng “*sộp*” lớn nhất ở Đông Nam Á của Trung Cộng, khi mua máy bay huấn luyện K-8, xe bọc thép, tàu hộ tống và tàu khu trục nhỏ trang bị hỏa tiễn hành trình chống chiến hạm. Myanmar cũng đã mua một số lượng lớn vũ khí của Trung Cộng trong những năm 1990 và đầu thập niên 2000. Song le, trong những năm gần đây, mức mua vũ khí của Myanmar đã sụt giảm đáng kể. **Iran cũng vậy, từng là nhà nhập khẩu vũ khí lớn của Trung Cộng, song nhiều năm qua họ không còn đặt đơn hàng mới với Bắc Kinh.**

**Cambodia** mua PHL-03 (hay Type 03) là một hệ thống pháo phản lực phóng hàng loạt (MLRS) rất tiên tiến do NORINCO chế tạo, được coi như một bản sao BM-30 Smerch của Nga. Tầm bắn tối đa của PHL-03 được công bố lên tới 100km và tối thiểu là 20km. PHL-03 mất khoảng 30 giây để phóng hết 12 đạn rocket, nhưng thời gian tái nạp đạn lên đến gần 30 phút và **Malaysia** cũng mua hỏa tiễn SAM của Trung Cộng. **Lào** mua máy bay trực thăng và máy bay vận tải hạng nhẹ, còn Timor Leste mua tàu tuần tra nhỏ. **Thái Lan** mới đây mua hai tàu khu trục nhỏ từ Trung Cộng.

Trong khi **Indonesia** không chỉ mua hỏa tiễn SAM và hỏa tiễn hành trình chống chiến hạm. Hải quân Indonesia đã phóng không thành công cả hai hoả tiễn loại tấn công nhanh lớp KCR-40 để diệt chiến hạm C-705, bao gồm hoả tiễn loại chống hạm C-802 cũng mua của Trung Cộng (một bị trục trặc khi mới phóng ra, một bị trở ngại trên không trung; nên cả hai đều không bắn trúng mục tiêu được chỉ định) dưới sự chứng kiến đau buồn của Tổng thống Indonesia: Joko Widodo trong một cuộc tập trận Armada Jaya ngày

14/9/2022. Ngoài ra, nước này còn tham gia nhiều dự án chung với Bắc Kinh để phát triển về lĩnh vực hỏa tiễn của quân đội Indonesia. (Phỏng Theo "RSIS").

**b)- Người mua vũ khí Trung Cộng vì chính trị nhiều hơn là nhu cầu quân sự:**

Vì thế, với hầu hết các nước Đông Nam Á, khi mua vũ khí từ Trung Cộng, các nhà lãnh đạo này vẫn xuôi theo quyết định mang tính chính trị nhiều hơn là xuất phát từ nhu cầu quân sự thực sự. Vì hầu hết vũ khí của Trung Cộng bán ra vẫn thuộc loại nhẹ, bình thường, dễ sử dụng. Một vài nước trong khối ASEAN, đặc biệt là Philippines, Singapore và Việt Nam, có vẻ sẽ ngưng và không bao giờ thèm mua vũ khí Trung Cộng nữa. Trung Cộng chủ yếu xuất khẩu các vũ khí quân sự thông dụng tương đối đơn giản như xe võ trang hạng nhẹ, hệ thống pháo, máy bay tuần tra, và hỏa tiễn SAM vác vai. Một trong những vũ khí quân sự bán chạy nhất của Trung Cộng là máy bay K-8. Đây là loại máy bay chiến đấu và huấn luyện dưới tốc độ âm thanh tương đối không phức tạp, phù hợp với ngân sách của phần lớn các nước đang phát triển ít tiền hoặc không có điều kiện huấn luyện để vận hành các loại máy bay chiến đấu (fighter plane) hiện đại.

**4- Tàu xâm lược đất đai, cưỡng chiếm biển đảo và bóc lột người dân các nước khác tận xương tủy.**

Lịch sử thời kỳ trước (Before Christ: BC) và sau tây lịch đã ghi lại rất rõ ràng từ thời phong kiến cho đến bây giờ, nước Tàu hiện nay, nguyên từ một sắc tộc nhỏ thiện chiến ở vùng Tây Bắc Trung Hoa tràn xuống vùng bình nguyên, xâm lăng và chiếm đất các sắc tộc khác yếu kém hơn để cưỡng đoạt đất đai và bắt người dân thua trận phải thần phục làm chư hầu hay tô tước cho nòi Đại Hán

này; rồi lâu dần đều bị đồng hóa hết. Riêng các nước nhỏ miền nam vùng bình nguyên Đông Đình Hồ thuộc giòng Bách Việt bị dồn ép lần hồi tới vùng châu thổ sông Hồng, mới tạm dừng chân và chỉ còn lại giòng Lạc Việt, Mân Việt là còn trụ vững ở phương nam. Ngoài ra, các Việt tộc khác đều bị đồng hóa hết và bị bóc lột tận xương tủy. Xét kỹ về lịch sử ta thấy rõ là nòi bành trướng Đại Hán chỉ chuyên môn đi xâm chiếm đất đai của các nước lân bang; để mở mang bờ cõi kể cả các biển đảo bằng cách ngang ngược mượn có các biển đảo đó nằm trong China Sea hay South China Sea; nên phải thuộc về China; mà không hề có bất cứ một bằng cứ trên văn bản hành chánh hay một ký kết ngoại giao nào hết!

Thời hiện đại của cuối thế kỷ 20 và bước sang thế kỷ 21, mặc dù Tàu Cộng có may mắn được các nước Tây phương rộng rãi đầu tư vào các ngành công nghệ tiên tiến vào đại lục. Các nhà đại tư bản đã suy nghĩ với mục đích chính là khai thác sức lao động rẻ mạt của hơn một tỉ dân nghèo khổ bị bóc lột không thương tiếc bởi chính bọn lãnh đạo ác ôn côn đồ cộng sản Bắc Kinh và đám người đại tư bản chỉ biết lấy lợi nhuận được thu về càng nhiều càng tốt làm mục tiêu chính. Còn về đạo đức ư? Hãy để xem xét lại sau; qua việc tặng tiền cho các cơ quan thiện nguyện vô vụ lợi (Charity Agencies); họ có mặt ở khắp nơi trong nước và trên toàn thế giới.

Bọn bành trướng Đại Hán không phải chỉ đi xâm chiếm đất đai của miền bắc nước Việt ta; mà lũ ác ôn côn đồ này còn ngang nhiên chiếm giữ các vùng biển đảo thuộc chủ quyền rõ ràng của Việt Nam theo các tư liệu cổ từ triều đại nhà Minh, nhà Thanh. Từ thời phong kiến với hơn một ngàn năm nô lệ giặc Tàu, người dân Việt Nam đã chịu vô cùng khổ khổ như xuống biển mò ngọc trai, lên rừng kiếm sừng tê giác, săn thú



hiếm, tìm cây gỗ quý, vật lạ đem tiến dâng cho bọn Thái Thú thâm độc và đầy tàn ác; để bọn này đem về Bắc Kinh dâng cúng lên hoàng đế thiên triều. Ngày nay thì bọn Tàu cộng thiết lập các nhà máy, công xưởng các làng Tàu (Chinese Villages) suốt dọc từ Bắc vô Nam, bọn này thuê mướn nhân công Việt Nam với giá rẻ mạt mà còn hành hạ, đánh đập tàn nhẫn công nhân không cho khiếu nại về các quyền hạn căn bản theo đúng như hợp đồng ký kết giữa hai bên. Ngưng tại đây, phần sau cho BT 11.

### III)- MỸ ĐẾN TẠO PHỒN VINH:

Trong tiếng Việt, “phồn vinh” là một tính từ hay hình dung từ, dùng để chỉ sự giàu có, sung túc, thịnh vượng, no đủ, đầy đủ về vật chất. Theo nghĩa Hán Việt, “phồn” là nhiều, “vinh” là vinh hoa, giàu sang, thịnh vượng. “Phồn vinh” là đầy đủ giàu sang. Ta thường nói cuộc sống phồn vinh, đất nước phồn vinh, xã hội phồn vinh. (*Phỏng theo Nguồn FB của Nguyễn Thông*). Nếu chỉ nói ra là khi Mỹ đi đến đâu, tạo phồn vinh tới đó thì thật là quá nghiêng lệch và nhiều thiên kiến. Vậy chúng ta hãy thử công tâm nghiệm xét về hai quốc gia Philippines và Việt Nam Cộng Hòa có liên quan đến sự việc có mặt của người Mỹ ở hai nơi đó xem sao?

### 1)- Xét về Việt Nam Cộng Hòa: a)- Trước khi người Mỹ đến Miền Nam: (1954-1965)

Người dân sinh sống ở Miền Nam, phần đông ở vùng quê thuộc vùng 3, nhất là vùng 4 đầy sông rạch, người dân Miền Nam chả bao giờ phải quan tâm đến gạo, thịt, thủy sản tôm cá ở sông ngòi, mương lạch thừa mứa... ăn không hết làm mắm, phơi khô lưu trữ lúc nào cũng đầy ứ dư thừa... Nói chung đời sống người dân Miền Nam đang no ấm, vui việc nhà nông thiện lành, và luôn hào sảng với mọi người...

Tại thủ đô và các tỉnh, thành phố lớn, trong các hãng xưởng công cũng như tư, công nhân được tôn trọng quyền đình công đòi tăng lương, giảm giờ làm. Nói về Sài Gòn là nói về sự tự do, sung túc, ổn định, phát triển, giàu có, về phố xá, xe cộ, rất nhiều xe hơi ngoại quốc và Ladalat chế tạo ở Việt Nam, xe gắn máy các loại chạy bon-bon chứ không bị kẹt cứng khiến có người thiếu văn hóa phải chạy leo lên lề đường.

(còn tiếp)





## HUNG CA GÂY XÚC ĐỘNG TẠI TOKYO:

*“Tự do cũng như hơi thở người ơi...”*

*Phái đoàn Hưng Ca chụp hình lưu niệm với  
với thân hữu nán lại sau chương trình*

Đó là một câu hát trong bài “Tiếng Hát Tự Do” của Nguyễn Đức Quang được trình bày bởi Phong Trào Hưng Ca và thân hữu trong buổi trình diễn vào ngày 10/6/2023 tại hội trường nhà thờ Yotsuya rất quen thuộc với người Việt Tại Nhật.

Bài hát đã được ông bạn cũ và cũng là một đàn anh của tôi, Huỳnh Lương Thiện, “nhất định yêu cầu” hai giọng hát mạnh và hùng đến từ Pháp quốc: Thu Sương và Đình Đại, hai thân hữu của Phong Trào Hưng Ca, vì cảm phục anh Đỗ Thông Minh, đã bỏ cả công ăn việc làm cùng “nhập giọng tranh đấu”. Bài hát và tiếng hát đã làm tôi “nổi” da gà, và đôi lúc giọng lệ cứ chực trào ra. Tôi thương và nhớ bài hát này lắm. Tôi hát theo từng câu chữ, dù giọng của tôi đã khàn đã lạc, tôi “cóc cần”, vì đây là bài hát

của tôi, bài hát mà tôi đã cùng với anh em trong tổ chức Người Việt Tự Do gồm 7 mạng thời còn là sinh viên du học và có người ưu ái đặt cho danh hiệu “Đông Á Thất Tinh” thuộc từng câu từng chữ. Được sự tiếp tay của những người bạn Nhật chân thành của nghiệp đoàn lao động Đồng Minh. Họ đã cùng cất vang và giơ tay vung mạnh với anh em chúng tôi khi bài hát có hai chữ “Tự Do” mỗi khi giao lưu, biểu tình đòi tự do dân chủ trên khắp đường phố Tokyo.

Chương trình được “dàn dựng” theo ý kiến của anh Đỗ Thông Minh gồm 2 phần: Văn nghệ “Hát Cho Đồng Bào Tôi” trong dịp Mười Năm Thương Nhớ Việt Dzũng, đồng thời anh em Hưng Ca và thân hữu muốn thăm viếng mộ phần các vị tiền bối trong Phong Trào Đông Du như quý cụ Trần Đông Phong, Cường Đẻ, Phan Bội Châu. Nghe tin, tôi đã không chần chừ và quyết định tham dự ngay buổi văn nghệ dù tình trạng sức khỏe còn bết bát. Cho tôi miên man một chút. Tôi gặp Việt Dzũng lần đầu tại Hoa Kỳ cùng với anh Minh





và anh Thiện khoảng năm 1981 tại nhà một người bạn ở San Jose.

Và từ đó tôi đã “mê” và “phục” tiếng hát này. Tối hôm đó, sau khi nghe Việt Dzũng hát, tôi “đáp lễ” bằng một bài hát Nhật quen thuộc mà giới quần loa tóc dài thập niên 70 ai nấy đều biết của nhóm nhạc Kaguya Hime: “Boku no mude de Oyasumi” (Hãy ngủ trong tim anh). Nghe bài này, Việt Dzũng đã tỏ ý muốn phổ sang tiếng Việt. Câu chuyện đến đó thì tạm chấm dứt vì mỗi người mỗi nơi, cho đến khi nghe tin Việt Dzũng qua đời năm 2013. Ngồi phía dưới còn có cả bà quả phụ Việt Dzũng là Bê Bê Hoàng Anh, với những giọt lệ chảy dài trên má.

### **Tôi tham dự buổi “Văn Nghệ Tưởng Niệm 10 năm Việt Dzũng”**

3 giờ 20 chiều ngày 10/6, bước vào hội trường, tôi gặp người đầu tiên là anh Huỳnh Lương Thiện, dáng người nhỏ nhắn, nhanh nhẹn, và tôi lại có một “bất ngờ” khác, được biết anh không những là thành viên Hưng Ca mà anh còn lại là Cựu Phong Trào Trường

Hung Ca. Tụi tôi vui mừng gặp lại nhau sau mấy chục năm xa cách. Người thứ hai tôi gặp là anh Đỗ Thông Minh với một đồng sách do anh biên soạn, anh cười và chào tôi, và một số bạn cũ du học tại Nhật

như các anh Linh, Phát, Giác, Khánh, Ân, ...và một số đồng hương thân hữu khác ... Đang vài câu qua lại thì chương trình bắt đầu:

Với một giọng nói trầm ấm và mạch lạc, MC Quang Hưng tuyên bố khai mạc chương trình. Sau phần hát quốc ca và phút mặc niệm. Một buổi văn nghệ chọn lọc gồm những bài hát đấu tranh đã đưa khán phòng đi từ những phút ngỡ ngàng sang những phút đầy xúc động. Buổi văn nghệ do Phong Trào Hưng Ca phụ trách gồm những bạn đến từ các nơi Hoa Kỳ, Úc và Pháp quốc,... mà anh Đỗ Thông Minh gọi là một chương trình của “tứ hải giai huynh đệ”.

*Chi Huệ và Quang Hưng mở màn liên khúc của Nguyệt Ánh – Việt Dzũng trong khán phòng trang trọng*

Được biết, phái đoàn Phong Trào Hung Ca đến Nhật lần này được dẫn đầu bởi tân Phong Trào Trưởng Nguyễn Minh Huy, các thành viên là các anh các chị Quang Hưng, Ngọc Hà, Chi Huệ, Kevin, Phương Huỳnh, Huỳnh Lương Thiện, Huỳnh Vinh (từ Hoa Kỳ), anh/chị Hoàng Cao (từ Úc) và Đình Đại, Thu Sương từ Pháp Quốc.

Chương trình bắt đầu từ 3 giờ rưỡi đến 6 giờ rưỡi. Anh Trưởng Ban Tổ Chức Đỗ Thông Minh có đôi lời tâm sự và dịp này anh cũng giới thiệu về “Quỹ Khuyến Học – Quỹ Khuyến Hành” của anh. Nội dung của quỹ là anh Minh muốn trao tặng học bổng cho giới trẻ ham học và có tinh thần dấn thân sinh hoạt cộng đồng và xã hội.

Chương trình văn nghệ bắt đầu với liên khúc “Một Lần Đi – Lời Kinh Đêm – Một Chút Quà Cho Quê Hương” của cô ca nhạc sĩ Việt Dzũng và Nguyệt Ánh. Tiếp theo là những sáng tác mới của anh chị em Hung Ca “Hành Trình Cho Quê Hương” do Hung Ca Kevin viết riêng tặng cho Đỗ Thông Minh. Rồi, Hung Khúc Việt Nam (Nguyễn Hữu Nghĩa), Hát Cho Quê Hương Đọa Đày (Nguyễn Minh Huy), Vang Vang Tình Việt Nam, Khúc Hát Mang Tên Anh (Nguyễn Minh Huy), Trăng Tù, Tù Thơ (Đình Đại). Ngoài ra còn có tiếng hát của anh MC Quang Hưng với nhạc phẩm “Việt Nam Tôi Đâu” của Việt Khang bằng song ngữ Anh Việt.

Đặc biệt nhạc cảnh Tiếng Vọng Từ Ngục Tồi (sáng tác của Minh Huy) do Chi Huệ, Kevin, Huỳnh Vinh trình diễn đã khiến tôi “há hốc”. Vai quan tòa Việt Cộng do Huỳnh Vinh thủ diễn với điệu bộ lấp ba lấp bấp, tháo kính ra đeo kính vào để “nặn” từng chữ của cáo

trạng buộc tội đã viết sẵn, cái đáp trả đánh thép gần từng chữ tròn tru, của tù nhân lương tâm “Phạm Đoan Trang” do Chi Huệ thủ diễn, cái tiếng cồng kêu lảng xảng biểu hiện rời rạc nói lên tính dã man của tên công an do Kevin thủ diễn đã khiến người tham dự “há hốc”, nhất là, khi giọng hát Chi Huệ cất lên “*Tự Do đâu cần xin cho, tự do là quyền con người, là hơi thở là bầu trời, là quyền thiêng liêng*”. Tôi dùng lại chữ “há hốc” này để bày tỏ sự cảm phục tác giả nhạc cảnh Tiếng Vọng Từ Ngục Tồi và ba vai chính trong vở kịch đã cho tôi và khán giả hiểu rõ hơn và hơn nữa về những cái gọi là tòa án nhân dân dưới chế độ gọi là “Ưu Việt” Xã Hội Chủ Nghĩa. Bravo anh em!



*Một cảnh trong Tiếng Vọng Từ Ngục Tồi*



*Phong Trào Trưởng HC tặng quà Đỗ Thông Minh*





Xen kẽ trong chương trình, anh em Hưng Ca đã gửi tặng anh Đỗ Thông Minh, anh Phạm Thanh Linh những bó hoa tình nghĩa và quà tri ân lưu niệm.

Thêm một điều khá kỳ thú và lạ lùng nữa là trong chương trình còn có một bài hát của nhạc sĩ Duy Khánh “Lối Về Đất Mẹ” do Chi Huệ trình bày, ngọt ngào không thể tưởng. Tôi gọi là tình cờ “lịch sử” là vì trong một chương trình tổ chức tại Nhật có chủ đề “Mẹ Gọi Ta Về” do Hiệp Hội Người Việt Tại Nhật tổ chức nhân ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (9/4) cũng có bài hát này và cũng do chị Lê Huệ trình bày. Trùng hợp ghê vậy bạn ta nhỉ. Có hai nhân vật cùng tên Hoàng Cao và Huệ xuất hiện trong hai chương có ý nghĩa chỉ cách nhau hai tháng. Tuyệt vời!

Tiếp nối chương trình là những bài hát quen thuộc của du ca Nguyễn Đức Quang, nổi bật hồi lần lượt trở lại trong tôi: *Về với mẹ cha, Tiếng Hát Tự Do, Việt Nam Quê Hương Ngạo Nghễ* qua tiếng hát của anh em Hưng Ca và đặc biệt còn có Hoàng Cao, một cựu du ca đến từ Úc. Tôi dừng ở đây một chút để nói về anh Hoàng Cao (tóc bạc). Tôi thêm 2 chữ “tóc bạc” để dễ phân biệt với người bạn tôi cũng có tên gọi Hoàng Cao, đã từng sống bên Nhật bây giờ định cư tại Mỹ. Qua vài giây, ít lắm, anh Hoàng

(tóc bạc) cho biết đó chỉ là cái tên còn “Cao” là vì anh cao ngồng, cũng như ông bạn Hoàng Cao của tôi cũng cao ngồng như anh.

Những tà áo dài đen, những chiếc T- Shirt có huy hiệu Hưng Ca trên ngực, với lối hợp ca đầy tính dứt khoát, chuyên nghiệp của mười lăm anh chị em Hưng Ca đã làm vui bết trong tôi những âu lo cho những ngày mà tôi nghĩ là còn quá gian nan trên con đường trước mặt “*Dù đi qua lối, dù đi chưa tới*”. Mười lăm tiếng hát, mỗi người một vẻ, nhưng cùng một quyết tâm, kiên cường tiến về phía trước để tìm cho bằng được, để cùng hát bài hát: “*Xin nhận nơi này làm quê hương, dẫn cho khó thương*”. Một quê hương “*khi mùa mưa về những con đường lầy lội, khi mùa mưa về cũng lem nhem bước trên ngõ trơn*”.

Sau cùng, tôi có dịp trò chuyện và có nhận xét về anh Đình Đại và chị Thu Sương. Hai tiếng hát này đã và đang tiếp nối và tiếp sức cho một “Tiếng Hát Tự Do” mới “*Dù Đi Chưa Tới, Dù Chưa Qua Lối – Tự Do là niềm khao khát sục sôi*” của ca sĩ Nguyệt Ánh và cố ca nhạc sĩ Việt Dũng. Họ không hát “giống” giọng hát với hai ca sĩ nổi tiếng này, vì ai cũng có lối ca riêng biệt, không bắt chước để được nổi tiếng “ăn ké”, nhưng họ “giống” ở cách biểu hiện, mạnh bạo, dứt khoát chọn lời ca tiếng hát trên con đường: đòi hỏi bạo quyền trả lại cho dân Việt nếp sống hiền hòa, hít thở không khí trong lành của “*Tự Do như lớp Mây Xanh – Người Mong Ngóng Quanh địa cầu*”. Cảm ơn hai tiếng hát mới đã để lại trong tâm hồn tôi và mọi người những niềm xúc cảm vô biên.

Buổi văn nghệ được kết thúc với bài “Việt Nam Quê Hương Ngạo Nghễ”. Cảm ơn các bạn Hưng ca, anh Huỳnh Lương Thiện, anh Đỗ Thông Minh, anh Phạm Thanh Linh đã cho tôi



tận hưởng một không khí thật vô cùng vô tận.

Về nhà, Tôi có nói với mẹ cháu nhà tôi: “*Đã khá lâu anh mới được tham dự một chương trình dài và vỗ tay sáng khoái như vậy. Trong đám đông, có thể là tiếng vỗ tay mang tính xã giao hay “cò mồi” của ai đó, anh không biết, nhưng đối với anh, phát xuất từ chính bàn tay... năm ngón của anh là những tiếng vỗ tay, nhịp chân đầy cảm phục, chân thành. Em đồng ý?*”

Mẹ cháu cười cười, không nói, có nghĩa là: “*Một trăm phần trăm, anh ơi một trăm phần trăm*”. Ha Ha! Vui nhỉ?!

Tôi viết bài này để riêng tặng Anh em Hung Ca, những người mới gặp với tất cả sự trân quý của tôi. Thương và phục quý vị vô cùng!

Bài viết mở đầu bằng những câu hát của bài hát “Tiếng Hát Tự Do” thì cũng xin chấm dứt bằng những câu hát của “Tiếng Hát Tự Do” của trường Du Ca Việt Nam Nguyễn Đức Quang.

“*Tự do cho dân giàu, cũng như dân nghèo ở khắp nơi Tự Do cũng như hơi thở người ơi*”.

Hẹn gặp lại bạn ta!

**Vũ Đăng Khuê,**

(Cựu sinh viên du học tại Nhật, từng trình từ Tokyo)





# Tin Đại Hội 22 Võ Bị

From: Khuê Hoàng

Subject: BTC ĐH 22 "Hương Về Trường Mẹ" gửi lời Cảm ơn.

Kính thưa Quý NT, Anh Em cựu SVSQ, Quý Chị PNLV và Các Cháu Hậu Duệ,

Thay mặt cho BTC Đại Hội 22 Cựu SVSQ/TVBQGVN xin chân thành Cảm ơn Quý NT và tất cả Gia đình Võ Bị đã yểm trợ và đến tham dự đông đủ đem lại thành công cho Đại Hội.

Xin Cảm ơn NT Đại tá Lương Chi, Khóa 10 đã không quản ngại đường xa đến tham dự đầy đủ trong 3 ngày Đại Hội.

Cảm ơn NT Đại tá Nguyễn Đình Hòa Khóa 4 đã cao tuổi nhưng vẫn đến tham dự Dạ tiệc đến phút cuối.

Cảm ơn NT Đại tá Lê Bá Khiếu đã từ chối hai Đại Hội khác đến tham dự Đại Hội 22 với nhiều thiện cảm với Gia đình cựu SVSQ/TVBQGVN.

Cũng xin Cảm ơn NT Trần Huy Bích, GS Văn Hóa Vụ, NT Trần Xuân Thời, Cựu Dân Biểu Nguyễn Lý Tường và Ông Bà Võ Tá Hân cùng đến chung vui Tiệc mừng Đại Hội.

Sự hiện diện của tất cả Quý NT và Quý Khách tăng phần long trọng cho Đại Hội và ảnh hưởng sự thành công trong sinh hoạt và mục tiêu của Gia đình Võ Bị trong những ngày sắp tới.

Nhân đây chúng tôi cũng xin Cảm ơn những thành viên trong Ban tổ chức đã thành tâm bỏ bao công sức nặng nhọc thực hiện Đài Tử Sĩ. Nhìn các Anh Em tích cực sửa soạn Đài Tử Sĩ từ 10 giờ sáng cho đến 5 giờ chiều ngày 30 tháng Sáu, mồ hôi nhuế nhoei dưới nhiệt độ cao nhất trong mùa Hè năm nay, tôi sốt ruột cho các Anh Em khóa 28 và Trần Quang Thành cũng như Phạm Huy Mậu ... và cũng hỏi thăm sức khỏe anh Tâm ra sao?

Nói đến Khóa 28, không sao quên được hai vợ chồng Lê Phước Nhuận với chức vụ Thủ Quỹ, kiêm luôn Thư ký và Phụ tá cho Trưởng ban Tổ chức đã vất vả trong suốt các tháng cuối của Đại Hội.

Điểm nổi bật nhất là Lễ Truy Diệu Truyền thống và đêm Văn Nghệ rất thành công!

Cám ơn Ban Nghi Lễ đã tập dượt công phu với hai MC Hồ Văn Quỳnh và Nguyễn Sanh cùng với Toán Quốc Quân Kỳ với "HLV Cơ Bản Thao Diễn" Lê Viết Đắc.

Không thể nào quên được Vợ chồng Trưởng Ban Văn Nghệ Ngô Duy Lượng; chị Lượng đã khổ nhọc tập dượt cho các Chị PNLV cả năm trời (xem Video đang Edit rất đẹp).

Nói đến các Chị PNLV ai cũng khen các tà áo dài thanh thiên đồng phục rất nổi bật với các màn văn nghệ Cây nhà lá vườn của đạo diễn Ngô Duy Lượng phu nhân, nhưng xuất sắc nhất là thức ăn trong 3 ngày rất tuyệt vời!

Phải nói đến sự đóng góp của chuyên viên Đinh Tiến Đạo rất kỹ thuật và tráng lệ mặc dù bị trở ngại giới hạn nhà hàng, xin chia sẻ sự xui xẻo máy quay phim với Đạo!

Và cũng chia buồn với Cameraman và phu nhân Thanh Nhân gặp chuyện không may, xin tai qua nạn khỏi!

Thưa Quý Anh Chị, như tôi đã nói nếu Cảm ơn hết thì không kể xiết và chắc chắn có phần thiếu sót, tôi lại mang tội với Anh Chị như Lăng, Mão, Kinh, Huỳnh Tiến, Quách Vĩnh Trường, Trần Lương Tín, Biên và Khóa 21 (đã Cảm ơn rồi), chưa kể Út Bạch Lan K22, Nghị K23, Dân K23 đã cứu bồ ...

Một lần nữa xin chân thành Cảm tạ Tất cả và Tất cả Quý NT và các Anh Em.

**Hoàng Đình Khuê, K16**

Trưởng ban Tổ Chức ĐH 22



NT và bà LB Khiếu, NT và bà Trần Xuân Thời, NT Hoàng Đình Khuê

# VỀ MÁI TRƯỜNG XƯA

Vũ Ngọc Bích

Trong chuyến nghỉ hè vừa qua tại vài nước Á châu, tôi có dịp trở lại Sài Gòn và giấc mơ thăm lại ngôi trường Canh nông Blao của tôi đã thành sự thật.

Tôi đã trở về thăm lại trường xưa, sau nhiều năm dài trong nỗi niềm hoài hương canh cánh bên lòng. Có ai đi xa mà không mong ngày trở về?

Sau chừng đó năm trời, mới biết có bao nhiêu điều đáng ghi, đáng nhớ khiến tôi phải suy nghĩ xót xa. Tôi rời trường ra đi, mà chưa bao giờ có dịp trở về thăm tính đến nay đã hơn 43 năm, một quãng thời gian quá dài. Phiêu bạt đó đây với nhiều suy tư lại thêm tuổi đời trữu nặng nên ký ức cũng mờ phai theo tháng năm. Mái trường xưa ơi! Tôi đã về đây!

Xe chúng tôi khởi hành từ Sài Gòn qua Định Quán, vượt qua đèo Chuối, qua những đồi thông xanh ngút ngàn, qua những đồi trà có con đường mòn đất đỏ lượn quanh đồi. Tôi ngắm nhìn những con dốc thoải thoải dầy dài theo quốc lộ. Kia, ngọn núi Đại Bình hùng vĩ, đứng sừng sững bao quát cả một vùng đồi núi, xung quanh là những mái nhà tranh đang tỏa khói lam chiều. Trên đỉnh núi Đại Bình là những đám mây trắng chập chùng hiện ra trước mắt tôi. Tôi biết là sắp đến nơi.

Xe ngừng lại trước cổng trường vào buổi chiều mùa hạ, bầu trời trong xanh và có gió mát từ khu rừng bên cạnh thổi tới. Tôi say sưa hít thở không khí trong lành của vùng núi đồi Blao,

mùi nhựa thông xen lẫn mùi hoa sứ thoang thoang lan trong gió chiều.

Lòng tôi choáng ngập niềm vui và nghẹn ngào với niềm nhớ về những kỷ niệm xa xưa của ngôi trường mẹ dấu yêu, nơi đây tôi đã học tập vui sống với các bạn đồng khóa. Tôi ngậm ngùi nhớ tới các vị giáo sư khả kính như bác sĩ thú y Vũ Ngọc Tân, thầy Thực, thầy Trục, thầy Kim, thầy Sâm nay đã quá vắng.

Tôi ngỡ ngàng nhìn cổng trường oai nghi ngày nào nay đã đổi tên là trường Trung học Kỹ thuật và Dạy nghề Bảo Lộc. Cổng trường đóng kín. Cạnh cổng trường có một trạm gác. Tôi dừng lại ngỡ ý muốn xin phép vào thăm trường cũ. Tôi có cảm tưởng mơ hồ nơi đây là một cơ quan công quyền hơn là một ngôi trường chuyên môn.

Con đường xưa dẫn tới văn phòng nhà trường có mái vòm cong cong phía trước, tường và mái phủ lớp rêu phong cũ kỹ. Từ văn phòng dẫn tới ngã tư nơi có cột cờ, đường có ổ gà lồi lõm, mỗi khi xe cộ qua lại làm văng lên lớp đá dăm bụi bặm. Bồn hoa quanh cột cờ nay đầy cỏ dại, cột cờ cao và bệ cột cờ nằm hoang phế ngay giữa ngã tư đông người qua lại.

Tôi bàng hoàng đến độ xúc động vì những đổi thay của thời gian. Thời gian ôi! Hãy mau ngừng cánh bay! *“Oh temps! Suspende ton vol!”* (Lamartine).

Ngôi trường cô quạnh tịch liêu có lẽ đang là dịp nghỉ hè nên mọi hoạt động của trường dường như cũng bị giới hạn. Tôi dừng bước, ngồi nghỉ chân dưới gốc cây gỗ bằng lăng rợp bóng mát, bầy chim sẻ nghe tiếng



động vôi vàng vọt cánh bay đi. Tôi lấy máy ảnh chụp vài tấm hình kỷ niệm ngôi trường xưa. Nhướng mắt nhìn sang phía bên trái là đại thánh đường đồ sộ, nơi đây thường tổ chức các kỳ thi ra trường, mãn khóa hay các lễ hội đặc biệt cuối năm. Đại giảng đường xưa vẫn đó nhưng tâm trạng tôi trở về nơi in dấu chân của mình hơn 43 năm trước thật là bồi hồi và cảm động.

Kế bên là thư viện rộng lớn với đầy đủ các loại sách Anh, Pháp, Việt chuyên khoa. Nơi đây có cô quản thủ thư viện xinh đẹp, dịu dàng “Kim Ngân” sau này là phu nhân của anh Huỳnh Minh Bảo, Kỹ sư thủy lâm, Khóa 1.

Tôi rảo bước qua các ngôi biệt thự nhỏ nhỏ xinh xinh trước kia là nơi các giáo sư của trường cư ngụ, nay đã đổi chủ. Bên hông của một biệt thự, cũng thấy có cột giăng dây thép để phơi áo quần phát phối, màu sắc lòe loẹt như những cánh bướm. Phía trước một vài biệt thự vẫn còn mấy cây liễu xanh rủ bóng, đứng buồn như những nàng cung nữ thời xưa và bên trong hàng đậu nhà ai có giàn hoa ti-gôn sắc sỡ, thấp thoáng nơi vườn là những đóa hoa phù dung nở muộn. Đường như người dân đã lợi dụng tối đa câu “tắc đất tắc vàng” thì phải. Họ canh tác hoa màu, trồng bắp, rau đậu lẫn cả sang bãi cỏ rộng mênh mông trước sân trường, làm mất đi vẻ hoành tráng của ngôi trường nổi tiếng là đẹp vào đầu thập niên 1960.

Ba dãy giảng đường khi xưa được xây cất bằng ngân khoản viện trợ Hoa Kỳ nên có tiêu chuẩn rất cao với cửa kính sáng sủa chắc chắn, phía trước có hành lang rộng rãi. Còn đâu những giờ thực hành trong phòng thí

NGHIỆM HÓA HỌC VỚI ĐẦY ĐỦ TIỆN NGHI. Còn đâu những tiếng cười đùa của nam nữ sinh viên trong giờ ra chơi. Tường vôi chung quanh giảng đường nay đã đổi màu cũ kỹ. Tôi cũng quan sát sân trường cố tìm lại một số cây gỗ quý dường như đã bị đốn mất tự hồi nào. Chỉ còn lại một số rất ít cây cỏ thụ tàng lá xum xuê, vài con thỏ rừng lông màu xám thoáng thấy bóng người vọt chạy ẩn mình trong hang dưới gốc cây. Văng vẳng đâu đây tiếng ve sầu rộn rã bản trường ca gọi nhớ mùa hè. Trên dãy đồi thoải thoải phía trước các lớp học, khi xưa đầy những cây già bóng cả, những thảm cỏ xanh mướt tươi mát nay đã đổi sang màu vàng úa, có lẽ vì thiếu chăm sóc.

Có vợ tôi bên cạnh, chúng tôi dạo bước trên những con đường thanh vắng này nghe rõ từng tiếng gió rì rào thổi luôn qua các lùm cây, bờ cỏ. Buổi chiều mùa hạ xuống thật chậm, các con đường trong khuôn viên nhà trường trước đây trồng các loại cây hiếm quý, có những con đường hoa đẹp dễ được mang tên rất thơ mộng như Hoàng Hoa Lộ, Bằng Lăng Lộ, Mai Lộ v.v..

Phía trái, đường dẫn từ cột cờ đến khu nhà quét sơn màu trắng mang tên rất dễ thương “Tòa Bạch Cung” để chỉ cư xá của nữ sinh viên nội trú. Hai bên Hoàng Hoa Lộ trước cư xá trồng toàn loại cây muồng, lá nhỏ, thân mộc có tên khoa học là “Cassia Multi-juga”; hoa nở từng chùm màu vàng từ trên ngọn tới thân, màu vàng rực rỡ như câu thơ tình tự của thi sĩ Nguyễn Sa:

*“Áo nàng vàng anh về yêu hoa cúc  
Áo nàng xanh anh mến lá sân trường*

*Sợ thư tình không đủ nét yêu đương*

*Anh thay mực cho vĩa màu áo tím”.*

Hoàng Hoa Lộ được các nam sinh viên ưu ái đặt cho cái tên thật dễ mến “*Con Đường Tình Ta Đi*”; bởi vì con đường thơ mộng này đã chứng giám cho biết bao chuyện tình uớt át giữa các sinh viên thời đó. Nhiều cặp tình nhân đã diu nhau sóng bước trên con đường thơ mộng này. Lắm người đã nên nghĩa vợ chồng, ăn đời ở kiếp bên nhau, sanh con cháu đầy đàn như anh chị Bảo-Ngân, anh chị An-Quới, anh chị Đạt-Hòa, anh chị Bình-Cam, anh chị Tấn Tài-Băng Tâm .v.v..

Đi trên những lối mòn hoa gấm trong sân trường, ngày nay người ta chỉ thấy những hàng cây già, gốc cây to lớn xù xì, cành cây xơ xác, lác đác vài cành hoa, toả như những người phụ nữ tuổi đã xế chiều. Một số cây hoa muông, già nua cần cỗi đã bị đốn hạ nhưng không thấy có thêm cây hoa nào cùng loại được trồng để thay thế. Những cây hoa “mimosa” trồng sát đường gần khu cư xá nữ sinh cũng bị đốn trụ. Tất cả đều đã đổi thay sau 43 năm trời xa cách mà tôi không thể nào nhận ra được vì phía bên phải nhà trường có một số nhà của dân chúng và của nhân viên nhà trường được dựng lên tự hồi nào xen lẫn với các tiệm buôn, quán ăn, quán giải khát, tiệm bi-da lẫn lộn. Người ta bảo rằng đất của khuôn viên trường nay đã bị thu hẹp lại. Tôi cũng có cùng nhận xét như vậy.

Khu cư xá dành cho nam sinh viên gần khu vườn cam cũng hắt hiu, buồn bã, tường vôi đã bạc màu vì thiếu tu bổ. Khu nhà ăn, khu đài khí tượng và sân chơi bóng chuyền

cũng biến mất theo! Qua khỏi ngã tư cột cờ có con đường hơi dốc dẫn xuống bìa rừng, có vườn cà phê nở hoa trắng thơm ngát, cũng có những cụm sim với hoa màu tím rực rỡ và những trái sim đỏ sậm ngọt ngào. Từ bìa rừng, chúng tôi đến bên con suối nhỏ chảy qua một sóc Thượng gần trường, nước suối trong mát, chảy róc rách qua các mỏm đá, uốn khúc quanh co xuôi về các buôn Thượng. Dọc theo bờ suối, rải rác có mấy phiến đá tảng nằm xen kẽ giữa những lùm cây có hoa đầy màu sắc. Cạnh chiếc cầu ván có một băng ghế đặt sẵn tự hồi nào có lẽ để khách nhàn du ngồi nghỉ chân hay cũng có thể là chỗ cho ngư ông ngồi câu cá bên dòng suối chăng?

Chúng tôi ngồi trên một tảng đá lớn cạnh bờ suối, hít thở không khí trong lành của khu rừng thiên nhiên, phảng phất đâu đây mùi thơm nhẹ của những đóa hoa phong lan khiến cho lòng tôi cảm thấy lâng lâng như thoát tục. Bầu trời trong xanh và có nắng nhẹ, chúng tôi bước qua cây cầu hẹp bắc ngang dòng suối để đi sâu vào khu vực gần một sóc Thượng, ngắm những ngôi nhà sàn chênh vênh nằm giữa rẫy hoa màu; tháp thoáng mây cô gái Thượng má đỏ môi hồng, mang gùi, vai vác rựa, đi chân đất và để ngực trần. Tại ven rừng, chúng tôi tần ngần đứng lặng người một chập lâu, lòng bồi hồi buồn khôn tả. Khu rừng xơ xác không còn nghe tiếng hú huyên nào của bầy vượn hay tiếng chim rừng riu rít gọi đàn nữa. Tôi liên tưởng tới hai câu thơ “*Lời Cầu Nguyện Của Rừng*” (Priere De La Forêt):

*“Hồn Tổ quốc ngự giữa rừng sâu thăm  
Rừng điêu tàn là Tổ quốc suy vong.”*

B.B



Hai câu thơ trên dịch từ hai câu thơ sau đây của André Theuriet (1833-1907) một thi sỹ thuộc Hàn lâm viện Pháp.

*“Au plus profond des bois, la Patrie a son coeur*

*Un peuple sans forêt est un peuple qui meurt.”*

Tôi không biết việc người ta đồn đi biết bao nhiêu là gỗ quý biểu tượng cho rừng xanh có ảnh hưởng gì tới môi trường sinh sống của con người không?

Kỹ sư Lê Văn Ký, thầy dạy chúng tôi môn Thủy Lâm đại cương, thường đề cập tới rừng chồi và rừng được tái sinh. Thầy nhắc nhở chúng tôi là phải luôn luôn bồi dưỡng và tái tạo cho thế hệ rừng mai sau. Chả biết những người có trách nhiệm có bao giờ nghĩ tới việc trồng thêm các loại cây gỗ quý cho thế hệ rừng nối tiếp không? Những cây gỗ quý trong khu rừng này đã bị đốn mất, khung cảnh điêu tàn và hoang vắng lạ thường. Tự nhiên, tôi cảm thấy bơ vơ, lạc lõng nơi đây.

Trường tôi đã có nhiều đổi thay, khi tôi trở về trường cũ, tôi cũng mong được nhìn lại những lối mòn xưa, quanh co nhỏ hẹp dẫn đến khu vườn cam, khu vườn ươm cây nơi tôi thực tập các giờ nông trại. Tôi muốn được nhìn lại khu chăn nuôi gia súc, được ngửi mùi khai nồng của trâu bò heo ngựa bên cạnh những hố phân ủ cỏ và rơm, nhưng tất cả đã không còn nữa...

Trời đã về chiều, chúng tôi rời trường lên xe thăm thác nước Đam Ri. Đến Blao mà chưa thăm, chưa nhìn tận mắt thác nước Đam Ri hùng vĩ của miền sơn cước thì coi như chưa biết nhiều về Blao. Thực là một kỳ công của Tạo Hóa!

Sau đó chúng tôi tiếp tục đi thăm phố thị Blao. Dãy phố dài hun hút dọc theo quốc lộ của Blao ngày xưa thật hoang sơ với những mái nhà tôn lụp xụp, nay đã được xây cất thành những căn phố lầu bê tông, tường gạch san sát bên nhau với những tiệm buôn, tiệm ăn đông đảo du khách qua lại. Phố xá với xe cộ ngược xuôi nhộn nhịp, đã nói lên đời sống trù phú của người dân miền đồi núi Blao vốn dĩ hiền hòa và tấm lòng hiếu khách của họ. Chúng tôi cũng ghé tiệm trà Đỗ Hữu, một cơ sở buôn bán lâu đời nhất để mua trà sen, trà sói và rượu dâu về làm quà. Có nghe đồn quán cà phê Hạ Trắng rất nổi tiếng ở Blao, nên chúng tôi muốn ghé lại để nhâm nhi tách cà phê thơm phức nhưng rất tiếc xe hơi chạy lòng vòng mãi mà không tìm ra địa chỉ trong khu chợ nên đành hẹn một dịp khác vậy....

Trên máy bay trở về Hoa Kỳ, tôi mang tâm trạng buồn vui lẫn lộn. Vui vì đã đạt giấc mơ thăm lại trường xưa sau nhiều năm dài xa cách. Rất tiếc cảnh vật đổi thay trước mắt đã làm nhạt nhòa, khiến lòng tôi cảm thấy buồn man mác. Hơn nữa, biến cố 30 tháng Tư gợi cho tôi nhớ lại dư âm những ngày đau thương của đất nước trong lịch sử cận đại của Việt Nam. Nay các bạn bè tôi đều đã ở vào tuổi “thất thập cổ lai hy”, mỗi người mỗi nơi phiêu bạt khắp bốn phương trời nên tôi chỉ ước ao một ngày nào đó có cơ duyên gặp lại bạn bè xưa.

**Vũ Ngọc Bích**

# NGƯỜI TÙ KHÔNG TỘI

San Jose ngày 20/4/2023.

LÊ VIỆT HOA

TĐT/TĐ/354/ĐPQ/TK/Bình Dương  
LTSQ/TB/QLVNCH/SAN JOSE

Ngày 30 tháng 4 Năm 1975. Hình ảnh người dân tìm cách thoát khỏi chế độ CS Hết sức kinh hoàng, đạn nổ, nhà tan, người chết khắp hết các thành phố, làng mạc Miền Nam. Hàng triệu người vượt biên, vượt biển, lênh đênh trên biển cả, trong rừng sâu ... Đặc biệt Chính phủ CHXHCN /CSVN, áp dụng chính sách vô cùng nham hiểm, ý đồ thâm độc đối với Quân Cán Chính VNCH. Trong đó có người SQTB/ QLVNCH, chịu cảnh tù đầy vô cùng gian ác. Chúng giao cho Quận đội HQ áp tải chúng tôi. NGƯỜI TÙ KHÔNG TỘI. từ miền Nam ra miền Bắc, từ nội địa đến biên giới Việt Trung đến mục tiêu cuối cùng,” Công trường Đò Trung Cộng hay vùng Seribia Tây Bá Lợi Á? ... Lao động khổ sai. Trã nợ cho Nga Tàu? ... Xin ghi lại những cuộc HQ do quân đội CS tổ chức áp tải chúng tôi được che đậy dưới những danh từ tốt đẹp khoan hồng, nhân đạo “Tập trung học tập Cải Tạo”. Để đóng góp vào tập Đặc San Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan / Trừ Bị /QLVNCH. Được tổ chức Đại Hội 2023 tại SAN JOSE.

**Một Vụ nổ lựu đạn M26 ...7 người chết. 30 Người bị thương**  
**Trong đó có nhạc sĩ MINH KỲ...**

Sau khi chiếm được Miền Nam. Trên báo chí, đài phát thanh, truyền hình, CS thông báo:

Tất cả Quân cán chính VNCH tập trung học tập cải tạo.

Phân Quân Đội:

Hạ sĩ quan /QLVNCH: đi học tập 3 ngày.

Sĩ quan cấp úy /QLVNCH: học tập 10 ngày.

Sĩ quan cấp tá /QLVNCH: học tập 1 tháng. Ngày 23/6/75.

Tôi thuộc diện sĩ quan cấp úy tập trung tại trường Hoàng Thị Năm Quận 10, SG. Với chiếc xác gọn nhẹ trong tay, ngồi sau xe Honda tôi được em gái chở đến trường Hoàng thị Năm, trước mặt nhà thương Từ Vũ Quận 10 Sài Gòn. Em tôi muồn khóc, giọng nghẹn ngào nói: Anh đi rán giữ gìn sức khỏe, an tâm, luôn nhớ đến Chúa, các con ở nhà có chị và em lo.

Băng qua đường, bước vào cổng trường, tôi thấy anh em bạn bè tập trung sớm, khá đông. Vào phòng ghi danh, tôi không thấy một công an hay bộ đội nào cả. Ngồi ở bàn một thanh niên gầy ốm, cao, gương mặt khắc khổ, bận áo quần Tây màu đen tay mang khăn đỏ, thu nhận giấy tờ.

Ghi danh xong tôi ra ngoài gặp nhiều bạn bè quen cho biết, thanh niên đó cũng là bạn nhưng đứng ra điều hành cho bộ đội. Tôi nhìn anh ta lần nữa tự nhủ, mình nghĩ cán bộ thứ thiệt ...

Ở đây địa điểm tập trung, ai nấy tự tìm chỗ nghỉ tạm, chờ xe. Tối hôm đó và ngày hôm sau không ai ngủ được, mọi người đều lo lắng cho gia đình, xã hội và đất nước, không biết sự gì xảy ra khi phải sống dưới chế độ CS?

Khoảng nửa đêm, nghe tiếng động cơ của xe, mọi người thức dậy bảo nhau, xe đến, xe đến ... Ở bên ngoài đoàn xe (giống GMC) ngừng lại bên đường, chúng tôi được thông báo chuẩn bị ra xe. Có rất nhiều bộ đôi nón cối tay cầm súng AK mặt hung dữ đứng hai bên đường chia súng vào chúng tôi. Lên xe chúng tôi hồi hộp, lo lắng không biết đi về đâu.

Đoàn xe chở chúng tôi đến một trại tù cũ của Quân Cảnh /QLVNCH, gần bệnh viện An dưỡng Biên Hòa. Chúng tôi đi quan sát trong khu trại, tôi thấy một chùa nhỏ, một băng vải



trắng chữ đỏ treo ngang cửa chùa với câu: “ không có gì quý hơn độc lập tự do. “Chúng tôi cũng gặp một nhà ăn của tù cũ, có rất nhiều dụng cụ nhà bếp bi đông nước, Ca nước, cà men, muông nĩa ... Chúng tôi lấy mỗi người mỗi thứ làm hành trang cá nhân .

Ở đây được tuần lễ, cũng vào nửa đêm chúng tôi có lệnh hành quân di chuyển bằng đường bộ. Trong đêm tối chúng tôi được bộ đội hộ tống hướng dẫn an ninh nhưng không cho biết mục tiêu, không được nói chuyện chỉ biết di chuyển theo lệnh. Đi được 1g30 phút. Chúng tôi được tập trung tại trại An Dưỡng Biên Hòa, gần căn cứ phi trường không quân Biên Hòa, Tại đây có hội trường lớn dùng để sinh hoạt và học tập, có rất nhiều nhà tiền chế được phân chia cho chúng tôi làm nơi ăn chốn ở. Tất cả nằm trong một khu vực rộng lớn.

### **Tổ chức nơi ăn chốn ở.**

Trước tiên họ chia chúng tôi thành từng tổ, từng lán, từng trại. Một tổ 10 người có một tổ trưởng. Một lán 40 -50 người có một lán trưởng. Một trại 300-400 người có một trại trưởng. Tôi ở lán 23 do anh Nguyễn văn Minh làm lán trưởng. Ở tổ 1 do BS Phan bá Khả làm tổ trưởng. Một lán có 4 tổ khoảng 30-40 người .

Tổ chức khám nghiệm, họ ra lệnh bắt mọi người mang hết hành trang không được dấu một vật gì kể cả sách kinh tượng chúa v.v... Chúng chia ra từng khu vực riêng biệt cho mỗi tổ, mỗi lán. Mỗi người đứng cách nhau 1m. Trình bày tất cả hành trang của mình lên mặt đất trước mặt để cán bộ và vệ binh khám xét, mỗi người chỉ được xử dụng ít đồ vật cần thiết: chén, muông, nĩa, cà men, ca uống nước. Ngoài ra 3 bộ đồ để học tập, lao động, và một số đồ vệ sinh cá nhân.

### **Phần An ninh.**

Tuyệt đối không được giữ các vật kim khí nhọn, tất cả còn lại đều bị tịch thu hết, kể cả sách kinh, tượng Chúa, tượng Phật cũng không

được phép giữ lại . Một số anh em phản đối không chịu giao nạp , lý do chạm đến tín ngưỡng , sau đó họ cho một thời gian bắt buộc phải gởi về gia đình .

### **Phần nội qui.**

- Tuyệt đối không được liên hệ với dân .
- Không được tập trung đọc kinh .
- Không được hát nhạc vàng .
- Không được buôn bán đổi chác linh

### **Phần kê khai, lý lịch.**

Trong thời gian chờ đợi ngày khai giảng lớp học . Cán bộ bắt viết tờ khai lý lịch , hướng dẫn họp tổ , họp lán , viết tờ tự phê , tự kiểm . Tổ chức lao động tập thể , cách chấm điểm , bầu bán xuất sắc v.v...

Hướng dẫn lời khai .

Cán bộ biết chúng tôi chưa hiểu nhiều người CS , nên họ dụ dỗ , hứa hẹn, để chúng tôi kê khai lý lịch đầy đủ , thành thật khai báo, trung thật không dấu diếm , thoát ly gia đình , băng đảng , phạm pháp , mục đích nắm được lý lịch từng người thật chính xác , để phân loại tù binh và xử dụng sau này . Hướng dẫn viết tờ kiểm điểm , phê bình và tự phê với những điểm sau

Thành thật khai báo hết tội lỗi, Gây nhiều tội ác, biết ăn năn hối lỗi, được đánh Giá cao, được Cách Mạng nâng đỡ khoan hồng .

Tổ giác các thành phần chống đối , chỉ nơi chôn dấu vũ khí sẽ được ân thưởng ,và khoan hồng . Cố dấu tội lỗi , khai gian sẽ bị CM trừng phạt.

Tuyệt đối tin tưởng vào chính sách khoan hồng , nhân đạo của chính phủ . Quyết tâm học tập tiến bộ để được về sớm với gia đình , vợ con .

Sau khi phân loại được tù binh . Ban quản giáo đặt lại , các tổ trưởng , lán trưởng , thuyên chuyển từ từ trại này sang trại khác , tổ này , sang tổ khác , lán này , sang lán khác , gây rất nhiều hoang mang lo sợ vì mỗi lần ai bị

dời chỗ ban đêm người tù không biết đi đâu , chết hay sống , đi rồi không trở lại ...

### **Một vụ nổ. 7 người chết . Có Nhạc sĩ MINH KỶ.**

Trong trạng thái hoang mang lo sợ đó. Một vụ nổ lựu đạn M26 làm chết 7 người , bị thương 30 người . Vụ nổ xảy ra như sau : vào khoảng 8 giờ tối , đêm 31/8/1975 khi các lán vừa họp xong , chúng tôi thường ra trước lán hít không khí trước khi vào ngủ . Ở lán 23 vừa họp xong , tổ tôi do BS Khá làm tổ trưởng , ông và vài tổ viên ra trước cửa lán hóng mát . Tôi và anh Lý đang treo mùng chuẩn bị chỗ ngủ sát cạnh cửa lán , bỗng nghe một tiếng nổ chát chúa ngoài sân , tiếp theo nghe nhiều tiếng la hét , rên rĩ khủng khiếp của nhiều người bị thương . Cứu Tôi , Cứu Tôi...

BS. Khá ôm đầu quay cuồng chạy vào cửa không nói được . Anh Đào bị thương nhẹ cũng chạy vào , một số khác bị thương nặng nằm la liệt ngoài sân rên la kinh khủng , mọi người không hiểu chuyện gì xảy ra . Vệ binh được báo động , mang súng , cầm đèn pin áp vào , bắt chúng tôi vào lán ngồi tại chỗ , một số lo tải những người bị thương lên trạm xá trong tiếng rên la đau đớn ...

Trong lúc tôi và anh Lý dìu BS Khá , ông không nói được vì bị thương ở đầu quá nặng , đến trạm xá ông vẫn quay cuồng không đứng được , khoảng 20 phút sau BS KHÁ chết không nói được lời nào . Anh Đức ( không quân ) bị thương ở bụng đáì còn tỉnh . Anh Tiếng bị thương nặng ở ngực , Anh khiêm bị thương nặng ở lưng . Nhạc sĩ Minh Kỳ ( cảnh sát ) ở lán 15 đối diện lán 23 của tôi bị thương ở đầu tôi không nhớ rõ , nhưng bị tê liệt nửa người , chính anh luôn miệng la lớn “ Ông Lê Duẩn ơi ! tôi có tội gì đâu ? tôi chết hết nửa người rồi ...” 30 phút sau Nhạc Sĩ Minh Kỳ tắt thở chết . Hai anh Khiêm và Tiến cũng chết vì không được cứu chữa gì cả . Riêng anh Đức còn tỉnh nhưng bí đáì không đi đáì được nên cần giải phẫu . Vì thiếu thuốc mê cũng như dụng cụ , không được

cầm máu , quá đau đớn , không chịu nổi , gần sáng anh cũng tắt thở chết ...

Tổng kết lán tôi chết 4 người BS Khá , Đức , Khiêm , và Tiến . Lán 15 một người Nhạc sĩ Minh Kỳ . 2 người nữa tôi không rõ . Bị thương khoảng 20 -30 người gồm nhiều lán 15, 19 , 22... tôi chỉ nhớ bấy nhiêu xin các bạn bổ túc. Xác các anh được chúng tôi đem chôn trong khu vực trại , cách lán tôi khoảng 500 mét về hướng Bắc .

Ngay tối hôm đó , chúng tôi bị cô lập bắt ở tại chỗ . Một phái đoàn công an , do một đại úy hướng dẫn đến trại , bắt chúng tôi làm tờ khai với những câu hỏi sau đây: Khi xảy ra sự vụ , anh đang ở đâu ? bên phải anh có ai ? bên trái anh là người nào ? lúc đó anh đang làm gì ? mấy giờ ? tại đâu ? theo anh tiếng nổ ấy thuộc loại vũ khí nào ? Do đâu ? Lý do ? anh có nghi ngờ ai không ? Cuối cùng họ cho rằng các anh đã gây nhiều nợ máu với dân dân , Cách Mạng khoan hồng tập trung học tập còn gây nên tội lỗi . Đây tội do bọn phản động gây ra , các anh phải cảnh giác , tố cáo với CM những kẻ phạm pháp ( ra Bắc chúng tôi mới nghe nói do một tên bộ đội ghét tù , ném một trái lựu đạn M26 ) . Chúng tôi bị cấm không được viết thư báo tin cho gia đình , nếu ai vi phạm sẽ bị nghiêm phạt . Kể từ đó , bầu không khí hoang mang , lo sợ, bao trùm toàn trại , nhất là nửa đêm , người này bắt lên làm việc , người khác bị thuyên chuyên , ai nấy đều lo sợ không biết lúc nào đến tên mình . Trong thời gian này Linh Mục Thanh trốn trại , vài ngày sau ngài bị bắt cùng tay dẫn về từ Hồ Nai , tình hình vô cùng căng thẳng cho tới ngày đưa ra Bắc . 19/6/1976 .

### **CHUYẾN TÀU RA BẮC.**

Ban Quản giáo dạy xong 7, 8 bài học: Đế Quốc Mỹ là Sen Đầm Quốc Tế , Lao động là Vinh Quang . CTCT công cụ tuyên truyền cực kỳ phản động . CM khoan hồng .v.v....

Chiều hôm đó chúng tôi được lệnh khám nghiệm hết sức nghiêm ngặt , tịch thu mọi thứ .



Chỉ cho mang theo quần áo, thuốc men và đồ dùng vệ sinh cá nhân gọn nhẹ, bắt gói tất cả, tư trang, đồng hồ, quý kim, tịch thu mọi kinh sách, tượng Chúa. Trước sự kiện này ai cũng nghĩ chuyên trại.

Quá nửa đêm, chúng tôi có lệnh mang hành trang tập trung theo từng tổ, lảng phía trước sân trại, vệ binh áp tải ra xe, cán bộ nói: “các anh phải chấp hành tốt để được trở về”. Lên xe không biết đi về đâu có người hy vọng về Suối Máu, Biên Hòa làm lễ mãn khóa. Có anh đoán đi Phú Quốc...

Tám bạt xe thả xuống, bóng tối bao trùm, mọi người im lặng, ba chữ “kiếp tù dày” áp lên đầu chúng tôi, cảnh đói khát, lao động, khổ sai trong các nông trại, công trường XHCN hiện ra, chúng tôi chưa khi nào nghĩ đến. Bớt cảm xúc, tôi vén tám bạt nhìn ra ngoài, có nhiều bộ đội cầm súng AK canh gác đứng dọc lề đường, xe chuyển bánh, chúng tôi bàn tán đi về đâu?

Đoàn xe dừng lại, tám bạt vén lên, đèn điện sáng trưng, bộ đội tay cầm AK, tư thế tác chiến đứng dài hai bên cầu tàu. Chúng tôi đang ở NEW PORT. (Thương Cảng, Thị Nghè.) Đi Phú Quốc thật rồi, bạn tôi nói....

Xuống xe vệ binh áp tải chúng tôi, lên tàu. Chiếc tàu THANH HƯƠNG thật lớn lần lượt lướt trọn từng tổ, từng lảng, từng trại, cả ngàn người tù không tội một cách lạnh lùng trong đêm trường thanh vắng. Khoảng một hét chỗ, khoang hai, khoang ba... tiếp tục cho đến lúc không còn khoang chứa của con tàu mới thôi. Chúng tôi chen chúc nhau nằm chật cứng, hết sức ngộp thở. Bên ngoài, gió vẫn thổi, đèn vẫn sáng, dòng sông vẫn im lìm, thành phố Sài Gòn nơi gia đình chúng tôi đang an ngủ, có ai biết chúng tôi đang di chuyển, đi về đâu chúng tôi cũng không biết. Khi nắp hầm đập lại, chúng tôi thảm thía nghĩ đến hai chữ lưu đày, thất vọng, chúng tôi tựa vào nhau thiếp đi lúc nào không biết... Con tàu vẫn nhẹ nhàng lướt sóng, trong khi mọi người phải chen chúc trong khoang hầm, nóng nực, chật ních, ngộp thở...

Nắp hầm được mở ra, ánh sáng, khí mát

tràn vào, luồng không khí dễ chịu làm mọi người bớt ngột ngạt thở phào... Một càn xé bánh mì được thông xuống, hình ảnh nuôi ăn của những người nô lệ trong những phim La Mã thời xa xưa, một số anh em được cử ra phân phát bánh mì sau đó ai cũng đồng ý giao cho cha tuyên úy đảm trách...

Tàu đi được hơn một ngày một đêm vẫn chưa cập bến, như vậy đi Phú Quốc không còn hợp lý, không biết đi về đâu? Nằm gần thùng vệ sinh rất hôi hám, hết sức khó chịu tôi tình nguyện mang chui qua miệng hầm lên boong tàu giải toả. Lên từng bậc thang với thùng vệ sinh, càng lên cao càng dễ chịu, chui qua nắp hầm, lồng ngực tràn đầy khí biển. Ôi! sung sướng thoải mái biết bao!...

Ánh bình minh bao phủ, hơi nước biển bốc lên mát rượi, nhẹ nhàng thoải mái tưởng chừng như được thoát cảnh tù đày. Đứng trên boong tàu, trời nước bao la, một vài con chim biển nhón như bay lại gần, như cố tình trêu ghẹo số kiếp tù đày của tôi, hạnh phúc khi ở trong tầm tay chúng ta không tận hưởng, chỉ một thoáng thời gian tự do ngắn ngủi đem lại cho tôi hạnh phúc vô vàn. Lợi dụng trong mấy phút tự do, tôi nhìn chung quanh, chỉ thấy trời, nước mênh mông, nhưng chợt thấy phía trái con tàu, lò mờ hình những rặng núi. Mặt trời và núi cho tôi định hướng được con tàu. RA BẮC.

Giật mình. Đứng trên bong, tàu nhìn xuống mặt biển sâu xanh thẳm, tôi nghĩ đến... đồng đội, nghĩ đến Miền Nam, gia đình, vợ con và nhất là Chúa. Tôi không dám nghĩ xa hơn, cầu nguyện lấy lại bình tĩnh, chui xuống hầm.

Anh em nôn nóng hỏi, thấy gì bên ngoài? Đi về đâu??? Ra BẮC, tôi trả lời. Tỏ vẻ thất vọng, nghi ngờ không đồng ý nhưng cuối cùng đề công nhận đó là sự thật. Bốn, 5 giờ sau. Nắp hầm tàu mở ra, khí mát và ánh sáng tràn vào, mọi người nhẹ nhõm nhìn lên. Hình ảnh tên thiếu tá mặc quân phục công an, in lên khung trời xanh đậm, cầm loa phóng thanh Loan báo: “Bây giờ các anh đang ở miền Bắc

XHCN “ . Mọi người đều im lặng . Im lặng để biết mình đã bị CS lường gạt . Bị lưu đày ...

Đây mới thật sự bắt đầu cuộc sống tù đày của Quân , Cán , Chính của chính phủ VNCH Miền Nam , những NGƯỜI TÙ KHÔNG TỘI . Tội ác của bọn CS giáng xuống thân phận của những người đã chiến đấu , bảo vệ Tổ Quốc đem lại thanh bình hạnh phúc cho toàn dân .

“Các anh đang ở miền BẮC XHCN.” .Lời nói phát đi từ loa cầm tay của tên thiếu tá công an CS đứng trên nắp hầm tàu vọng xuống , được xem như một bản án tù chung thân cho Người Tù Không tội . Tội nghĩ đến cuộc sống lưu đày ở các trại tập trung Siberia của Nga hay Công trường Đổ của Trung Cộng ? Là mục tiêu đảng CS hướng tới .

Tàu cập bến Hải Phòng lúc trời sụp tối , cách bờ khoảng 3, 4 trăm mét , chúng tôi được chèo qua những tàu há miệng nhỏ đưa vào bờ . Tại đây mỗi người được phát một ổ mì nhỏ 200 gram đường cát , vài điều thuốc , kẹo và ca nước trà xanh . Sau đó , di chuyển bằng đường bộ đến ga xe lửa Phủ Lý . Khoảng 1, 2 giờ sáng , trời tối thui , chúng tôi bị áp giải lên , các toa chở hàng tối tăm , bần thiu , bịt bùng , ngột thở , không còn biết và thấy gì bên ngoài .

Tàu đỗ xuống , ga Yên Bái chúng tôi phải đi bộ đến phà Yên Bái . Trên đoạn đường này CS tổ chức một số dân chúng đứng hai bên đường có cả nữ vệ binh mang súng dài thời Pháp thuộc giữ an ninh , chửi , nhục mạ chúng tôi . Qua phà lúc trời gần sáng , lên xe chở đến vùng , rừng núi Yên Bái , xe càng chạy , càng thấy núi rừng âm u , trùng điệp không một bóng người .

Đoàn xe dừng lại để chúng tôi xuống chân một ngọn núi cao . Cán bộ cho lệnh qua đêm tại đây , chúng tôi phải ngủ giữa rừng , không mền chiếu , chỉ có những tấm thân cá nhân chuyển hơi ấm cho nhau giữa rừng núi miền Bắc lạnh buốt. Phần 1 ngưng tại đây.

**TRẠI 1 . Trên Liên Tĩnh Lộ , Hoàng Liên Sơn , Yên Bái.**

Sáng hôm sau , mặt trời chưa ló dạng , sương mù dày đặc , khí núi bao trùm lạnh buốt . Cán bộ tập hợp cho. biết “ Các anh có 6 tháng ổn định nơi ăn , chốn ở tại đây “ . Các anh phải lên núi , vào rừng , đốn cây chặt nửa làm nhà để ở , đốt rừng phá rẫy trồng lúa , hoa màu để ăn . Các anh làm , các anh hưởng , làm nhiều hưởng nhiều làm ít hưởng ít , Cách Mạng tạo điều kiện cho các anh học tập lao động tiên bộ tốt sớm được trở về gia đình với vợ con . Được tổ chức thành từng đội , từng toán , đội nấu ăn làm bếp , đội trồng rau xanh làm vườn , Toán đi rừng chặt cây , lấy nứa , đánh tranh làm nhà v.v...

Với dụng cụ thô sơ , mỗi người một con giao chặt cây , một số cuộc xéng đào đất ban nền nhà . Toán làm nhà bắt đầu chia nhau lên núi đốn cây , cột cái , cột quân , cột hiên chỉ tiêu mỗi ngày như sau : 3 người 2 cột cái đường kính 20-25 phân , dài 4-5 mét , hoặc 4 cột quân , R=20 phân dài 3-4 mét , hoặc 5 cột hiên R= 15 -20 phân dài 2-3 mét . Lấy nứa mỗi người 20 cây dài 5 mét . Cách làm tranh lợp nhà rất xa lạ với chúng tôi , Chặt cây nứa dài khoảng 80 cm . Đập dập rồi kết thành tấn tranh dài khoảng 1 mét - 1,2 mét , đưa tấm tranh lên trời thấy rất thưa , nhưng khi lợp lên thành mái nhà , nước mưa không lọt qua được . Nhà lợp bằng tranh nứa chịu đựng 2-3 năm mới phải lợp lại ...

Lấy nứa phải đi rất xa mới có , Chọn cây trong rừng rất khó , ở xa nhìn cây thẳng , tầm kích thước kích , đến gốc cây lại thấy to hoặc nhỏ hết sức bất mãn . Rừng rậm rất khó đi chuyển phải khai quang mới chuyển được

Không biết mở miệng đúng hướng , tâng cây bị vướng , không ngã được , phải chặt cây khác , có khi vừa chặt dứt gốc tâng cây bị vướng , thân cây vắn ngược lại gây tai nạn chết người . Chặt cây đã khó chuyển cây lại càng khó hơn , phải tìm cách khai lộ , di chuyển cây đến vị trí có độ dốc , ít chướng ngại vật cho cây tuột dốc xuống khe núi , mở lối xuống khe tìm cây , lần theo khe suối dẫn cây về trại , lúc đầu vác cây về trại 1/2 cây số càng ngày càng xa và khó kiếm . Cán bộ khám cây rất khó, cây hơi



công hoặc thiếu 1/2 phân , gốc bị toét đều bị chặt lại tất cả các loại cây đều khảm theo tiêu chuẩn khó khăn này .

Lấy nửa còn vất vả hơn , cây nửa mọc thành rừng , cành và thân chằng chịt vào nhau rất khó chặt , muốn chặt phải khai quang kỹ , khi chặt phải có thể đứng vững chắc , đúng hướng mới tránh được tai nạn , vì thân nửa uốn cong theo ruồng cây không thẳng đứng như cây tre hay vầu , chặt không cẩn thận cây nửa sẽ đâm vào bụng rất nguy hiểm , anh em bị thương vì nửa rất nhiều , khi chặt nửa , phải chui vào bụi rậm tối om , nóng nực , mồ hôi nhễ nhại , khó thở , thêm nạn muỗi đốt , ngứa ngáy chịu hết nổi , chặt được vài cây , phải chui ra ngoài hít thở không khí ... chặt đủ 20 cây mới thoát vất vả ban đầu , đưa bó nửa xuống núi mới thật là khó khăn . Vác bó nửa đi

( còn tiếp )



## THƠ CỦA LÍNH

Thơ của lính không cần lời trau chuốt  
Lính nghĩ gì thì viết xuống vậy thôi  
Đi vào đời lúc tuổi mới đôi mươi  
Bỏ đèn sách vai mang cây súng trận.

Lính chiến đấu không phải vì oán hận  
Mà đi theo tiếng gọi của quê hương  
Bảo vệ non sông mộng ước bình thường  
Mong quê mẹ sẽ không còn đau khổ.

Sống gian nan nhưng không hề than thở  
Chịu hy sinh cho đất mẹ nở hoa  
Đem xác thân tô thắm giải sơn hà  
Lính đơn giản nên nghĩ sao nói vậy.

Có người bảo lính làm thơ chán ngấy  
Không tình yêu chỉ nói chuyện chiến tranh  
Mãi thở than vì mộng ước không thành  
Mang buồn tủi rồi vu vơ tiếc nuối

Thơ của lính là những lời viết vội  
Trên ba lô hay dưới giao thông hào  
Mượn ánh hỏa châu hoặc ánh trăng sao  
Để ghi lại những cuộc đời của lính

Thơ của lính ghi lại nhiều trận chiến  
Những vùng hành quân đầy dấp đạn bom  
Bao gian nan cùng đồng đội một lòng  
Vững tay súng với bao nhiêu chiến thắng.

Thơ của lính viết cho bao người lính  
Đơn giản như gạo xáy với cá khô  
Nhưng tự hào vì đất mẹ mong chờ  
Nên thơ lính không cần lời trau chuốt.

**Ngọc Trân**



## ĐẠI HỘI BIỆT ĐỘNG QUÂN 2023

Đại hội Biệt Động Quân kỷ niệm 63 năm ngày thành lập binh chủng đã được Tổng Hội Biệt Động Quân trao trách nhiệm cho hội Biệt Động Quân Dallas/Fort Worth tổ chức trong ba ngày 14, 15, và 16 tháng Bảy vừa qua tại Dallas/Fort Worth, kết quả thành công mỹ mãn.

Sau mấy tháng chuẩn bị, từ đầu tuần, anh em BĐQ Dallas đã bắt đầu bận rộn nhiệm vụ ra phi trường đưa đón các chiến hữu từ phương xa về tham dự đại hội. Ban tổ chức đã

được khách sạn La Quinta gần phi trường dành cho lệ phí đặc biệt cho tất cả những ai về tham dự đại hội. Rất nhiều BĐQ có người quen, bạn bè thân thích mời về nhà trong thời gian đại hội.

Các chiến hữu BĐQ từ khắp nơi về dự đi hội: Michigan, Alabama, Florida, Georgia, Arizona, Kansas, Oregon, Washington DC, từ “tiền đồn” xa xăm Hawaii, và đặc biệt “nhập cảng” được một “con Cọp” đi bụi đời (tên gọi BĐQ trên máy truyền tin PRC/25) sang định cư tại Winipeg, Canada. Trong số BĐQ đến từ San Jose, hội BĐQ Bắc California có anh chị Tôn Thất Tuấn đương kim Tổng Hội Trưởng, Tổng Hội BĐQ, phóng viên BĐQ An Lee.



Anh chị Tuấn đem theo hơn 100 cuốn Đặc San Mũ Nâu, số đặc biệt nhân dịp Đại Hội BĐQ kỷ niệm 63 năm thành lập binh chủng để phân phát cho các chiến sĩ Mũ Nâu về tham dự đại hội. Anh chị Tuấn cùng với mấy anh chị em BĐQ Houston lái xe hơn 10 tiếng đồng hồ lên tận Amarrillo thăm gia đình BĐQ Trịnh Văn Chuyên. Anh Chuyên rất hăng say trong các sinh hoạt của binh chủng BĐQ, cũng là gia đình BĐQ duy nhất sinh sống ở thành phố Amarrillo, nên anh Chuyên được anh em BĐQ đặt cho danh hiệu thân thương “Rừng Một Cọp” Hội BĐQ Nam California đi hành quân

bằng hai cánh, đường hàng không và thuê xe Van lái đoạn đường dài hơn 24 tiếng đồng hồ.

Đúng ba giờ chiều, thứ Sáu ngày 14 tháng Bảy, tất cả các chiến sĩ Biệt Động Quân tập hợp nơi khách sạn La Quinta, gần như một thông lệ cho tất cả các kỳ đại hội gọi là “tiền đại hội” là lúc các chiến sĩ BĐQ gặp lại nhau, tay bắt mặt mừng, hỏi thăm... ai về, ai không về được. Đến khoảng 7 giờ tối phải thu dọn chiến trường, để sáng mai dậy sớm ra tượng đài Chiến Sĩ Việt-Mỹ làm lễ chào quốc kỳ, đặt



vòng hoa tưởng nhớ đến các chiến sĩ BÐQ và của QL/VNCH đã vì quốc vong thân.

Hội Biệt Động Quân DFW tổ chức lễ chào cờ, đặt vòng hoa rất chu đáo, cung cấp thức ăn nhẹ những ổ bánh mì Việt Nam và cà phê sang. Đặc biệt thời tiết trong vùng Dallas/Fort Worth nóng hơn 100 độ Fahrenheit (hơn 40 độ Celcius), nên phải “làm sớm nghỉ sớm”. Sau đó tất cả chiến sĩ BÐQ cùng thân nhân được mời đến Trung Tâm Tuổi Vàng (cho người Việt lớn tuổi), ăn bữa trưa, sau đó là buổi họp chính thức của đại hội.

Buổi họp khoáng đại cho tất cả các chi hội BÐQ về tham dự là phần quan trọng nhất của đại hội. Trên bàn chủ tọa, có niên trưởng Nguyễn Khoa Lộc là người có cấp bậc cao nhất, vẫn còn mạnh khỏe, sinh hoạt thường xuyên với các hội đoàn BÐQ. Tổng Hội Trưởng kiêm hội trưởng BÐQ Bắc California (San José) Tôn Thất Tuấn, BÐQ Trần Thái hội trưởng BÐQ/DFW kiêm trưởng ban tổ chức đại hội, huynh trưởng Hồ Công Bình, người vẫn còn phong độ, rất năng nổ, thay mặt hội trưởng BÐQ Nam California, BÐQ Đoàn Tấn Dzũng hội trưởng BÐQ Houston, và huynh trưởng Bùi Văn Thông hội trưởng BÐQ Washington DC. Như thường lệ, niên trưởng Nguyễn Ngọc Khoan đảm nhiệm phần MC, điều hợp buổi họp. Hai ông đàn anh Nguyễn Ngọc Khoan, Hồ Công Bình lời “Cọp Nhí”

Tổng Thứ Ký Vũ Đình Hiếu lên, trao trách nhiệm làm thư ký buổi họp của đại hội BÐQ năm 2023.

Niên trưởng Nguyễn Khoa Lộc mở đầu buổi họp với đôi lời nhắn nhủ, chúng ta (BÐQ) là một khối, tránh sự phân hóa, nên tổ chức đại hội thường niên, hàng năm, đó là sợi giây siết chặt tình đoàn kết, gắn bó của binh chủng. Tiếp theo là phần báo cáo của các hội BÐQ địa phương, các sinh hoạt của hội và sự đóng góp của hội BÐQ trong cộng đồng Người Việt Quốc Gia tại địa phương. Sau đó, bàn việc tổ chức đại hội BÐQ kỷ niệm 64 năm. Ông hội trưởng BÐQ Washington DC. Bùi Văn Thông vui vẻ nhận trách nhiệm, vì anh Thông mới được bầu vào chức vụ hội trưởng, nên các chiến hữu BÐQ hội Dallas, hội Bắc California lên tiếng ủng hộ, sẵn sàng nhảy vào hỗ trợ cho hội BÐQ Washington DC. Điều này nói lên tinh thần đoàn kết, tình chiến hữu của binh chủng. Phần cuối cùng được đem ra thảo luận là Đặc San Mũ Nâu. Đặc San này cũng là sợi giây liên lạc, lôi kéo các chiến sĩ Mũ Nâu lại gần nhau... là niềm hãnh diện, là của chung cho tất cả các chiến sĩ Mũ Nâu, do đó Tổng Hội BÐQ phải chịu trách nhiệm trông coi cuốn Đặc San, phân phối đến tận tay các chiến sĩ Mũ Nâu.

Tiếp theo là phần tạm nghỉ giải lao, chờ ăn cơm tối cùng với phần văn nghệ phụ diễn, do



các ca sĩ địa phương đảm trách. Sau hai ngày “chiến đấu” liên tục, mọi người có thể ra về sớm nghỉ ngơi, hay kéo đến nhà một BĐQ ở Dallas, tiếp tục “đánh lớn”... thực tình mà nói, đến lúc đó, được ngã lưng là ngủ thẳng giấc cho đến sáng.

Buổi sáng ngày Chủ Nhật 16/7/2023 là thời gian rảnh rỗi để các chiến sĩ Mũ Nâu đi thăm thành phố Dallas hoặc bạn bè (tù cải tạo...) thân thiết. Đúng ba giờ chiều, mọi người đi dự tiệc mừng sinh nhật lần thứ 63 của binh chủng biệt động quân trong nhà hàng Thanh Thanh chuyên tổ chức những bữa tiệc lớn trong vùng Dallas / Forrt Worth.

Bữa tiệc quy tụ hơn 400 người, đông đủ các hội đoàn bạn và hai cộng đồng NVQG địa hạt (quận-county) Dallas, và Tarrant county.

Để tăng thêm phần long trọng, ông hội trưởng BĐQ Dallas mời khoa học gia Dương Nguyệt Ánh. Khi được mời lên sân khấu, vị khoa học gia nổi tiếng nói về các chiến công của binh chủng Biệt Động Quân với các trận đánh nổi tiếng. Đặc biệt năm nay, các chiến sĩ BĐQ hợp ca bài Biệt Động Quân Hành Khúc rất hay và rất phấn khởi. Sau đó, hai ông hội trưởng BĐQ Dallas và Washington DC, cùng tổng hội trưởng được mời lên sân khấu trao lá cờ của binh chủng từ hội BĐQ Dallas cho hội BĐQ Washington DC, để hội BĐQ Washington DC nhận trách nhiệm tổ chức đại hội kỷ niệm 64 năm Biệt Động Quân.

**Dallas, TX. 20-7-2023**

**tkv vdh (6/72)**



# LỊCH SỬ VỀ SỰ HIỆN DIỆN CỦA NGƯỜI VIỆT NAM TẠI PHÁP.

Kính thưa quý vị.

Hiện nay tại quốc nội, dân số Việt Nam vào khoảng 100 triệu người và tại hải ngoại, khắp 5 châu, số người Việt Nam đang sống định cư khoảng hơn 4 triệu người.

Hiện tại, chúng ta đang sống định cư tại Pháp và được biết số người Việt Nam tại Pháp khoảng hơn 300.000 người.

Nước Pháp là một quốc gia lâu đời có nhiều liên hệ đến Việt Nam... và dĩ nhiên sự hiện diện của người Pháp tại Việt Nam cũng có một lịch sử lâu đời với nhiều lý do đặc biệt và biến chuyển khác nhau. Và từ đó, sự hiện diện của người Việt Nam tại Pháp cũng có một lịch sử đặc biệt với những biến chuyển qua các thời điểm khác nhau.

Hôm nay, chúng tôi xin được tìm hiểu, thu thập các tài liệu liên quan đến " LỊCH SỬ VỀ SỰ HIỆN DIỆN CỦA NGƯỜI VIỆT NAM TẠI PHÁP " để công hiến cùng quý vị.

Kính thưa quý vị.

Mục đích của bài viết nhỏ bé này là ước mong để chúng ta, những người Việt Nam đang sinh sống tại hải ngoại ( đặc biệt tại Pháp ), kể cả những thế hệ trẻ được sinh ra và lớn lên tại hải ngoại cùng tìm hiểu về những người Việt Nam chúng ta đã ra đi, đến Pháp và đã sinh sống ra sao từ những người đầu tiên cho đến những người đến sau này như hiện nay.

Chúng tôi cũng xin phép được thưa trước rằng : " Giới hạn của bài viết này chỉ được đề cập đến những người Việt Nam đầu tiên đến Pháp cho đến thời điểm của Biên Cố Lịch Sử Đau Thương ngày 30.04.1975 ".

Từ sau Biên Cố Lịch Sử 30.04.1975, đã có rất nhiều sách báo, tài liệu ( Việt Ngữ lẫn Ngoại Ngữ ) nói rất nhiều về sự hiện diện của

người Việt Nam tại Pháp... Sau này, nếu có điều kiện, hoàn cảnh và phương tiện cho phép, chúng tôi sẽ cố gắng thu thập tài liệu để thực hiện tiếp theo về Sự Hiện Diện Của Người Việt Nam Tại Pháp từ sau ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Kính thưa quý vị.

Vì là một bài viết được thực hiện với sự thu thập các tư liệu khác nhau qua những dữ kiện lịch sử khác nhau cùng sự nỗ lực cố gắng trong khả năng hạn hẹp của người viết, chúng tôi nghĩ rằng không sao tránh được những khiếm khuyết sai sót... chúng tôi rất mong đón nhận những ý kiến đóng góp quý báu và những sự chỉ giáo chân tình của các bậc trưởng thượng, quý anh chị và quý bạn.

Nhân dịp này, chúng tôi cũng xin phép tất cả các tác giả, các tạp chí, các báo chí, cơ quan, hội đoàn... có những bài viết có liên quan đến chủ đề của bài viết của chúng tôi mà chúng tôi xin được tham khảo và trích đăng. Chúng tôi xin thành thật xin lỗi và xin cảm ơn trước đối với tất cả mọi quý vị.

Xin trân trọng kính chào.

Ba-Lê ngày 21 tháng 6 năm 2023

**NGUYỄN VĂN XUYỀN.**

+ Ghi Chú Đặc Biệt : Bài viết này hoàn toàn không có mục đích Ca tụng hay Vinh Danh bất cứ cá nhân hay tổ chức nào của người Việt Nam tại Pháp. Nếu có cá nhân hay tổ chức nào được đề cập nhiều hay được nhân mạnh, nhắc nhở tới là vì những nhân vật, tổ chức này qua những việc làm tại Pháp đã có nhiều ảnh hưởng đến đất nước Việt Nam chúng ta trên nhiều phương diện khác nhau. Xin kính cáo và khẳng định mục tiêu của bài viết này cùng quý vị.

Kính thưa quý vị.

Bài viết này đã được Hội Văn Hóa và Nghệ Thuật Á Châu & Ban Tài Liệu Việt Ngữ cho đăng vào năm 2010. Mỗi lần thu thập được các tài liệu có liên quan đến chủ đề của bài viết thì chúng tôi bổ túc và biên soạn lại để phổ biến.



Và hôm nay chúng tôi xin hân hạnh được phổ biến thêm một lần nữa vì cũng có thêm được một số tài liệu liên quan đến chủ đề của bài viết này.

Xin trân trọng kính chào quý vị.  
Ba-Lê ngày 21 tháng 6 năm 2023.

### NGUYỄN VĂN XUYÊN.

+ CÁC SÁCH, BÁO, TÀI LIỆU và CƠ QUAN THAM KHẢO :

- 1). Việt Sử Toàn Thư. ( Sử Gia Phạm Văn Sơn ).
- 2). Việt Nam Sử Lược. ( Học Giả, Sử Gia Trần Trọng Kim ).
- 3). Tường Trình Về Đàng Trong 1645.  
( Bản ngoại ngữ của Alexandre De Rhode & Hồng Nhuệ dịch ).
- 4). Đế Hiếu Lịch Sử Đạo Thiên Chúa ở Việt Nam đầu thế kỷ 17.  
( Nguyễn Khắc Xuyên ).
- 5). Các Websites : Nam Kỳ Lục Tỉnh, Chim Việt Cành Nam, Văn Nghệ Biển Khơi, [DCVOnline.net](http://DCVOnline.net). ...
- 6). Người Công Giáo Việt Nam tại Pháp 1975 - 2005.  
( SH. Trần Công Lao ).
- 7). Université Paris 7 Denis Diderot. ( UFR Asie Orientale ).
- 8). Cité Nationale de L' Histoire de L' Immigration.
- 9). Bulletin de L' ANAI.
- 10). Le Paris Asie : 150 ans de présence Asiatique dans la Capitale.  
( Pascal Blanchard + Eric Dero ).

Hiện nay số người Việt Nam ( được xem như đã có gốc quốc tịch Việt Nam ) đang sinh sống định cư tại Pháp là khoảng 300.000 người.

Tại thủ đô Ba-Lê và vùng phụ cận ( gọi là vùng Ile De France ) có vào khoảng hơn 100.000 người và phần còn lại thì sống định cư tại hầu hết mọi nơi trên đất Pháp, phần lớn tập trung tại các thành phố lớn của nước Pháp như Marseille, Lyon, Toulouse, Bordeaux, Nantes, Lille, Rennes...

Ai là người Việt Nam đầu tiên đã đặt chân đến nước Pháp... và sau đó những người Việt Nam khác đã lần lượt đến Pháp như thế nào ?

Trước tiên, xin phép được đề cập một cách tổng quát về sự hiện diện của người Âu châu ( trong đó có người Pháp ) đã có mặt tại Việt Nam qua các thời gian khác nhau như sau :

- Từ thời Hậu Lê, khởi đầu bằng Lê Thái Tổ ( 1428 - 1433 ) và lúc bấy giờ vào năm 1428 từ Chiêm Thành đã có người Tây Dương ( tức là người Âu Châu ) là Giám Mục Đốc Chính tên là GiaCôBa lên lút vào vùng biển thuộc lãnh thổ nước Việt Nam ta để vẽ bản đồ gửi về cho Đức Giáo Hoàng...

- Rồi đến năm 1533 lại có Giám Mục Ingatiô lên lút vào truyền giáo ở làng Ninh Cường huyện Nam Chân thuộc miền Bắc nước Việt Nam của chúng ta... Rồi kể từ đó thì có những nhà truyền giáo cũng như thương buôn lần lượt đến nước ta từ Bắc Hà cũng như Nam Hà mà sử sách còn gọi là Đàng Ngoài và Đàng Trong.

- Căn cứ theo các sử liệu còn ghi lại thì chúng ta có thể xác định rằng : " Những người Âu Châu đầu tiên, trong đó có người Pháp, mà khởi thủy đa số là các giáo sĩ Thiên Chúa Giáo rồi đến các thương buôn đã có mặt ở nước ta vào đầu thế kỷ 15 ( tức là vào khoảng năm 1428 ), rồi đến thế kỷ 16, 17, 18 và cho đến giữa thế kỷ thế 19, vào năm 1858, người Pháp công khai tấn công và xâm lược đất nước Việt

Nam...

Người viết xin xin được ghi nhận một số thời điểm tổng quát như sau :

- 1428 : Giám Mục Đốc Chính GiaCôBa từ Chiêm Thành lên lút và vùng biển Việt Nam.
- 1533 : Giáo Sĩ Ingatiô ( YNÊKhu ) đến Đàng Ngoài để giảng đạo.
- 1614 : Giáo Sĩ Jean De La Croix đến Việt Nam.
- 1615 : Giáo Sĩ Buzomi ( người Ý ) thuộc dòng Tên tới Đàng Ngoài.
- 1616 : Giáo Sĩ André Fernandes ( người Bồ Đào Nha ) tới Việt Nam.
- 1617 : Hai Giáo Sĩ Francesco De Pina và Francisco Barreto ( cả hai đều là người Bồ Đào Nha ) tới Đàng Trong của Việt Nam.
- 1618 : Giáo Sĩ Cristophoro Bori ( người Bồ Đào Nha ) và Marquez ( người Bồ Đào Nha lai Nhật Bản ) đến Việt Nam.
- 1624 : Giáo Sĩ Alexandre De Rhodes ( người Pháp ) đến Đàng Trong của Việt Nam.
- 1625 : Giáo Sĩ Cadière đến Việt Nam.
- 1626 : Hai Giáo Sĩ Baldinotti và Giuliô tới Đàng Ngoài.
- 1629 : Giáo Sĩ Gaspar d' Amaral tới Đàng Ngoài.
- 1631 : Hai Giáo Sĩ Cardim và Antonia De Fonte tới Đàng Ngoài.
- 1632 : Giáo Sĩ Jêrónimo Majórica tới Đàng Ngoài.
- 1640 : Giáo Sĩ De Mattos tới Đàng Trong
- 1646 : Hai Giáo Sĩ Metello Saccano và Balthasar Caldera tới Đàng Ngoài.
- 1658 : Giáo Sĩ Tissanier tới Đàng Ngoài.
- 1666 : Thương buôn François Caran ( người Pháp ) tới Đàng Trong.
- 1678 : Thương buôn Boureau Deslandes

( người Pháp ) tới Đàng Ngoài.

- 1682 : Hai Giám Mục Metellopolis và Lanneau tới Huế gặp Chúa Hiền
- 1684 : Thương buôn Chappelier ( người Pháp ) tới Đàng Ngoài.
- 1686 : Thương buôn Verret ( người Pháp ) đến vùng Côn-Lôn thuộc Đàng Trong.
- 1721 : Hai thương buôn người Pháp tên là Renault và De La Baume đến Đàng Ngoài.
- 1737 : Thương buôn Dumas ( người Pháp ) đến Đàng Ngoài.
- 1748 : Thương buôn Dumont ( người Pháp ) đến Đàng Trong.
- 1749 : Thương buôn Pierre Le Poivre ( người Pháp ) đến Đàng Ngoài.
- 1753 : Thương buôn Prolais - Leroux ( người Pháp ) đến Côn - Lôn thuộc Đàng Trong.
- 1767 : Giáo Sĩ Pierre Pigneaux tức Bá Đa Lộc đến Đàng Trong.

\* Ghi Chú Đặc Biệt : Người có công đầu trong việc sáng chế CHỮ QUỐC NGỮ là LINH MỤC FRANCESCO DE PINA ( 1585 - 1625 ), một Giáo Sĩ Dòng Tên, người Bồ Đào Nha ( Portugese ), đến Đàng Trong năm 1617, từ trần vì bị đắm thuyền ở Đà Nẵng năm 1625. Ông là người đầu tiên nói thạo và giảng đạo bằng tiếng Việt. Hợp tác với nhiều người và đặc biệt nhờ sự giúp đỡ của một thanh niên Việt Nam có tên đạo là Phê - Rô... Và trong số các học viên học tiếng Việt với Linh Mục Francesco De Pina có một người về sau nổi tiếng tên là Alexandre De Rhodes ( 1593 - 1660 ). Giáo Sĩ Alexandre De Rhodes đến Hội An năm 1624. Alexandre De Rhodes còn học tiếng Việt với nhiều người địa phương, trong đó



có một thiếu niên Việt Nam 13 tuổi rất thông minh tên là Phan An và sau đó Phan An được Alexandre De Rhodes nhận làm con nuôi, cho theo đạo Thiên Chúa và trở thành Thầy Giảng Đạo tên Raphael Rhodes. Năm 1645 Alexandre De Rhodes bị trục xuất ra khỏi Đàng Ngoài và ông đến Macao.

\*\*\*\*\*

Bây giờ xin phép được trở lại chủ đề chính của bài viết : LỊCH SỬ VỀ SỰ HIỆN DIỆN CỦA NGƯỜI VIỆT NAM TẠI PHÁP.

A). NGƯỜI VIỆT NAM ĐẦU TIÊN ĐẾN NƯỚC PHÁP :

Người Việt Nam đầu tiên đặt chân đến nước Pháp là ông Phan An vào năm 1649 cùng với Giáo Sĩ Alexandre De Rhodes. Ông Phan An sinh năm 1611 tại Hội An ( miền Trung Việt Nam ). Năm 1624, giáo sĩ Alexandre De Rhodes đến Việt Nam giảng đạo và nhận ông Phan An làm con nuôi ( sau vài tháng đặt chân đến Việt Nam ). Giáo Sĩ Alexandre De Rhodes nhận ông Phan An theo đạo Thiên Chúa, cho học đạo rồi dạy cho trở thành Thầy Giảng Đạo. Khi được nhận làm con nuôi thì lúc bấy giờ ông Phan An được 13 tuổi và là một thiếu niên rất thông minh. Năm 1645, Giáo Sĩ Alexandre De Rhodes bị trục xuất khỏi Việt Nam và giáo sĩ mang theo ông Phan An đến Ma - Cao. Năm 1649, giáo sĩ Alexandre De Rhodes trở về Pháp và cũng có cả ông Phan An. Ở Pháp được một năm và năm sau tức là năm 1650 cả hai người cùng đến La - Mã ( Ý Đại Lợi ). Năm 1653, ông Phan An trở về Việt Nam và mất năm 1668 ( lúc 57 tuổi ). ( Đây là ghi theo gia phả của ông Phan Xuân, con cháu nhiều đời trong gia đình

của ông Phan An ở Đà - Nẵng ).

B). CÁC PHÁI ĐOÀN và MỘT SỐ CÁ NHÂN TIÊU BIỂU :

+ 1787 : Phái Đoàn Hoàng Tử Cảnh ( với sự hướng dẫn của giáo sĩ Pierre Pigneaux tức Giáo Sĩ Bá Đa Lộc ). Phái đoàn này ngoài Hoàng Tử Cảnh còn có thêm các ông Phạm Văn Nhân, Nguyễn Văn Liêm, Trần Văn Học, bà Đặng Thị Sen và nhiều người khác nữa... ( xin xem chi tiết ở phần Các Sự Kiện và Nhân Vật Đáng Chú Ý ).

+ 1794 : Các ông Phạm Văn Ất và Nguyễn Đình Bính. Vào năm 1793, năm Quý Sửu, niên hiệu Cảnh Thịnh 1, tháng 10 năm 1793, hai giám mục người Việt Nam thuộc Dòng Tên tại địa phận Nam Chân của Việt Nam là Phạm Văn Ất và Nguyễn Đình Bính sang Pháp rồi sang Ý để khiếu nại với Đức Giáo Hoàng về việc xóa tên Dòng Tên. Đầu tiên họ đến Ma - Cao, sau đó đi bằng đường thủy trong vòng 6 tháng mới đến được Pháp và ngày 8 tháng 4 năm 1794 họ đặt chân đến nước Pháp.

+ 1863 : Phái Đoàn Phan Thanh Giản. Phái đoàn do ông Phan Thanh Giản cầm đầu sang Pháp, ngoài ra còn có thêm các ông Phạm Phú Thứ, Nguyễn Khắc Đàm, Nguyễn Văn Chất, Trương Vĩnh Ký và nhiều người khác nữa... ( Xin xem thêm chi tiết ở phía sau ).

+ 1867 : Ông Nguyễn Trường Tộ.

+ 1889 : Các ông Nguyễn Miên Triên và Bùi An Niên.

+ 1893 : Các ông Bùi Quang Chiêu, Dương Văn Giáo và...

+ 1898 : Các ông Thân Trọng Huề, Lê Văn Chính, Lê Văn Miên và...

+ 1899 : Vua Hàm Nghi.

+ 1908 : Các ông Phan Văn Trường, Nguyễn Thúc Quýnh và...

+ 1909 : Các ông Nguyễn Khắc Vệ, Nguyễn Bá Luận, Lê Công Sùng, Lê Công Phước ( con trai của ông Lê Công Sùng, sau này là Bạch Công Tử ở Việt Nam ), Trương Vĩnh Hằng ( con trai của ông Trương Vĩnh Tổng và cũng là cháu nội của ông Trương Vĩnh Ký ), Trần Lâm Đặng, Hoàng Tích Chu, Đinh Mạnh Triết, Đặng Phục Thông và...

+ 1910 : Ông Nguyễn Thế Truyền.

+ 1911 : Các ông Phan Chu Trinh, Phan Văn Dật, Trần Xuân Hồ, Phạm Phú Khai, Nguyễn An Ninh, Bùi Kỳ, Bùi Thiện Cơ, Phan Kế Toại, Trương Như Đính, Nguyễn Tất Thành ( sau này có tên là Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh... ) và...

+ 1913 : Các ông Trần Lê Luật, Nguyễn Duy Hình ( Đốc Phủ Kiêng ) và...

+ 1915 : Cô Hoàng Thị Quế, còn có tên là Thế ( con gái của ông Hoàng Hoa Thám, mệnh danh là Hùm Xám Yên Thái trong thời gian chống Pháp ở Việt Nam ) và...

+ 1916 : Vua Thành Thái và Vua Duy Tân ( có thêm vợ của vua Duy Tân là bà Mai Thị Vàng, nhưng một thời gian ngắn thì bà Vàng xin được trở về lại Việt Nam và được chấp thuận ), các ông Nguyễn Thế Tắc, Nguyễn Thế Thu và...

+ 1917 : Ông Nguyễn Thế Song, ông Trần Văn Đôn sinh ra tại Pháp ( sau này là Trung Tướng Trần Văn Đôn trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa ) và...

+ 1918 : Ông Trần Văn Chương và...

C). THỜI KỲ ĐỆ NHẤT THẾ CHIẾN ( 1914 - 1918 ) :

Lúc đầu, tổng số người bị bắt đưa đi Pháp trong diện đi quân dịch cho Pháp thuộc các tỉnh miền Nam Việt Nam ( Bạc Liêu, Bà Rịa, Bến

Tre, Biên Hòa, Cần Thơ, Mỹ Tho, Tân An, Tây Ninh, Thủ Dầu Một, Trà Vinh, Vĩnh Long, Sa Đéc, Sóc Trăng, Châu Đốc, Chợ Lớn, Gia Định, Gò Công, Hà Tiên, Long Xuyên ) là 8850 người và được phân chia ra như sau : 2000 người lính Pháo Thủ, 3250 người giúp việc Quân Y, 250 người lo về Quân Nhu, Tiếp Liệu, 3000 người thợ không chuyên môn ( ONS ) và 50 người làm Thông Dịch Viên.

Sau đó, trong thời gian Đệ Nhất Thế Chiến, chính quyền bảo hộ tại Việt Nam đã gửi đi qua Pháp nhiều người Việt Nam qua nhiều lần, tổng cộng khoảng trên, dưới 100.000 người, trong đó có 2 đợt quan trọng và nhiều người là 43.000 người và 56.000 người và trong cuộc chiến tranh này đã có khoảng hơn 10.000 người đã chết và được an táng nhiều nơi trên nước Pháp... đặc biệt, tại Nghĩa Trang Nogent Sur Marne thuộc ngoại ô của thủ đô Paris có an táng cho 1123 người và được cải táng nhiều lần. Và hiện nay ( năm 2020 ) tại nghĩa trang này còn có một ngôi mộ chôn tập thể hơn 100 hài cốt của người Việt Nam đã tử trận trong cuộc Chiến Tranh Đệ Nhất Thế Chiến tại Pháp. Và cũng hiện nay, HỘI CỨU CHIẾN BINH NHẢY DÙ ÂU CHÂU của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, phối hợp cùng một số tổ chức, hội đoàn, cá nhân trong Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Tự Do tại Pháp... thiết lập một ĐÀI TƯỞNG NIỆM với hình tượng TIẾC THƯƠNG cùng LÁ CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ tung bay thường xuyên tại nghĩa trang này... và hàng năm, vào tháng 11 Dương Lịch có tổ chức một ngày VINH DANH, TƯỞNG NIỆM các Chiến Sĩ Quân Đội Quốc Gia Việt Nam, Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa... cùng các tiền nhân Việt Nam ( trong ngôi mộ tập thể hơn 100 hài cốt của



người Việt Nam)... ngày đó được trang trọng gọi là NGÀY GIỖ LÍNH. Phải thành thật công nhận, có được NGÀY GIỖ LÍNH hàng năm ( từ gần 20 năm nay ) là công lao to lớn của HỘI CỰU CHIẾN BINH NHẢY DÙ ÂU CHÂU QL/VNCH. ... mà phải ghi nhận sự hy sinh của các Niên Trưởng, Chiến Hữu, Thân Hữu sau đây : Y Sĩ Đại Tá Hoàng Cơ Lân, Đại Tá Trần Đình Vy, các Bác Sĩ Trần Đức Tường, Phạm Tu Chính, Phan Khắc Tường, Lê Quang Thuận, Tạ Thanh Minh và nhiều bác sĩ, nha sĩ, dược sĩ khác nữa ( trong tập thể Nha, Y, Dược Sĩ tại Pháp )... các chiến hữu như Thiếu Tá Lâm Văn Rớt, Đại Úy Trần Hoàng Lộc ( đương nhiệm Hội Trưởng Hội Cựu Chiến Binh Nhảy Dù Âu Châu QL/VNCH ), các chiến hữu Đặng Vũ Lợi ( Thiếu Tá Hải Quân, Hội Trưởng Hội Hải Quân & Hàng Hải VNCH tại Pháp ), Phan Văn Song, Vũ Hữu Thành, Cao Tấn Lộc, Lê Ngọc Khoa, Đặng Vy Khanh, Nguyễn Long Diên... cùng nhiều chiến hữu QL/VNCH khác nữa và cùng sự tiếp tay của quý thân hữu trong đại gia đình QL/VNCH như các anh chị Phê+Thu Vân, anh chị Đỗ Văn Soạn+Hương Liên, chị Tường Oanh, anh chị Felix Thanh Ginet, anh Nguyễn Văn Đông (Phóng Viên đài TH/9 VNCH )... và nhiều người khác nữa...

.....  
 Xin được trở lại chủ đề : LỊCH SỬ VỀ SỰ HIỆN DIỆN CỦA NGƯỜI VIỆT NAM TẠI PHÁP.

Về phía Công Giáo, có một người mang cấp bậc Thượng Sĩ tên là Đỗ Văn Khánh.

Về phía Phật Giáo, có một nhà sư tên là Nhan Lại ( cũng có tên là Nhan Hồi ) tại vùng Fréjus. Tại Fréjus, sau này, có một cái am và sau đó thành một cái chùa tên là Chùa Hồng Liên.

D). TỪ SAU ĐỆ NHẤT THẾ CHIẾN

CHO ĐẾN ĐỆ NHỊ THẾ CHIẾN :

+ 1919 : Các ông Trần Văn Chỉ, Diệp Văn Kỳ ( con của ông Diệp Văn Cương ), Lê Công Phước ( lần thứ 2 ), Trần Trinh Quy, cũng là Huy ( tức là Công Tử Bạc Liêu hay là Hắc Công Tử ), Nguyễn Duy Tiên ( tức là Ba Tiên, Công Tử Bến Tre, con trai của ông Phủ Kiểng Nguyễn Duy Hình ), và...

+ 1920 : Các ông Nguyễn An Ninh ( lần thứ 2 ), Đặng Văn Thu, Phan Khắc Sửu, và...

+ 1921 : Các ông Nguyễn Thế Vinh, Nguyễn Thượng Khoa, Nguyễn Hữu Thọ, bà Henriette Bùi Quang Chiêu ( con gái của ông Bùi Quang Chiêu ), và...

+ 1922 : Vua Khải Định, Thái Tử Vĩnh Thụy ( tức Vua Bảo Đại sau này ), các ông Phạm Quỳnh, Nguyễn Mạnh Hà, Lê Như Lâm, Nguyễn Duy Quang ( con trai của ông Phủ Kiểng Nguyễn Duy Hình và ông Nguyễn Duy Quang là Đại Sứ của Việt Nam Cộng Hòa tại Pháp sau cùng cho đến ngày 30.4.1975 ), Võ Văn Vân ( quê ở Thủ Dầu Một, sau này là chủ nhân nhà thuốc Võ Văn Vân ở Việt Nam ), Văn Võ Vân ( quê ở Bến Tre, chủ nhân hãng Xà Bông Võ Văn ở Bến Tre sau này ), Hoàng Thân Vĩnh Cẩn, và...

+ 1923 : Các ông Nguyễn Thế Rục, Hoàng Văn Bích, và...

+ 1924 : Các ông Bùi Quang Giự, Vi Văn Lê ( con trai của Tổng Đốc Vi Văn Định ), Vũ Liên, Nguyễn La Chánh, Lý Bình Huê Phan Văn Chánh, và...

+ 1926 : Cô Nguyễn Hữu Thị Lan ( tức Nam Phương Hoàng Hậu sau này ), các ông Tạ Thu Thâu, Trần Văn Ân, Bùi Công Trừng, Nguyễn Thế Thạch, Đặng Đình Thọ, Huỳnh Văn Phương, Hồ Hữu Tường, và... ( còn tiếp )

# NHỮNG SỰ THẬT NHỮNG SỰ THẬT CHIẾN TRANH CHIẾN TRANH VIỆT NAM VIỆT NAM

## **Giới Thiệu Sách**



## **NHỮNG SỰ THẬT CHIẾN TRANH VIỆT NAM 1954-1975**

### **Chương III: Việt Nam 1954-1963 (tiếp theo)**

#### **Ngô-Đình-Diệm và Việt-Nam Cộng-Hòa**

Ghi chú của ban Biên Tập: Trong Bản Tin Sinh Hoạt Cư An Tư Nguy số 9 kỳ trước, Ban BT đã trích đăng phần đầu của chương III về Việt Nam trong giai đoạn 1954-1963: *Hồ Chí Minh và Việt-Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa*. Trong

số này Ban BT xin tiếp tục trích đăng chương III từ trang 92 cho đến trang 103: *Ngô-Đình-Diệm và Việt-Nam Cộng-Hòa*.

Ban BT trân trọng cảm ơn 3 tác giả sách *Những Sự Thật Chiến Tranh Việt Nam 1954-1975*: Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn, Đại Tá Lê Bá Khiếu, Tiến Sĩ Nguyễn Văn, và cảm ơn Đại Tá Lê Bá Khiếu đã tặng sách và cho phép trích đăng.

### **Chương III: Việt Nam 1954-1963 (tiếp theo)**

#### **Ngô-Đình-Diệm và Việt-Nam Cộng-Hòa**

Ngô-Đình-Diệm là người khai sinh ra nền Đệ Nhất Cộng-Hòa tại Miền Nam Việt-Nam. Do đó, chúng ta tìm hiểu sơ qua về thân thế của ông ta. Ông Diệm sinh năm 1901 tại Huế, học Trung học tại trường Pellerin Huế. Sau khi đậu bằng Thành Chung, ông thi vào trường Hậu Bô, hậu thân của trường Quốc Tử Giám, dưới thời vua Khải Định. Ra trường ông Diệm được bổ đi làm Tri Huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên, lúc ông mới 23 tuổi. Năm 1933, năm ông 32 tuổi, ông được thăng làm Thượng Thư Bộ Lại dưới triều Bảo Đại. Nhận thấy không thể thực hiện được những cải cách theo ý muốn, ông từ quan. Ngay trong phần *Lời Nói Đầu*, chúng tôi đã nhấn mạnh, đây là một quyển sách cố gắng trình bày những nguyên nhân sâu xa, những tính chất căn bản của những dữ kiện đã đưa đến chiến tranh Việt Nam vào hậu bán thế kỷ 20, và biến cố quan trọng ngày 30 tháng 4 năm 1975. Đây không phải là quyển sách sử với đề tài để tranh cãi “ Su nói Su giỏi, Vãi nói Vãi hay”. Sau đây là



những nhận xét về ông Diệm của nhiều nhân vật đã có liên hệ với ông Diệm trong quãng đời chính trị của ông ta.

(1) Hồ Sĩ Khuê cho biết ông là một người đã hoạt động cạnh bên ông Diệm từ năm 1947, đến Giáng Sinh năm 1954 thì gián đoạn. Hồ Sĩ Khuê là người sau này đã gửi thư cho Tổng Thống Hoa Kỳ phản đối ông Diệm trong dịp ông Diệm viếng thăm Hoa Kỳ. Ông Khuê nhận xét về bản chất ông Diệm như sau: *Tôi rất kính trọng ông Diệm về nhân cách. Ông có khí tiết, có đức độ. Gần 2 năm thân cận với ông, tôi nhận ra giá trị đạo đức bình thường của ông. Có nhiên không phải là hoàn toàn nhưng đủ cho người trọng. Nếu ông làm một nhà tu, hay một ẩn sĩ, thì tuyệt* (82).

(2) Ông Nguyễn Văn Châu theo hoạt động với ông Diệm từ năm 1948, đã từng giữ chức Giám Đốc Nha Chiến Tranh Tâm Lý. Sau khi ông Diệm bị lật đổ, ông từ nhiệm chức vụ Tùy Viên Quân Sự tại Hoa Kỳ, và định cư tại Pháp. Trong quyển sách *Ngô-Đình-Diệm và Nỗ Lực Hòa Bình Dang Dở*, Nguyễn Văn Châu đã nói nhiều về ông Diệm. Ông Diệm là một người rất đơn giản và khiêm tốn. Khi ông đã là Tổng Thống, ông vẫn còn giữ một số y phục và vật dụng cá nhân mà ông vẫn dùng trước từ trước... Mẫn tiệp và sành tâm lý, ông đọc dễ dàng quan điểm của người đối thoại. Được giáo huấn trong khuôn khổ Nho Giáo truyền thống và trong một môi trường văn hóa Công Giáo những năm 1920, ông vẫn tỏ ra biết hòa nhịp với thời hiện đại trong ngôn từ cũng như hành động... Một con người trong sạch tuyệt đối, ông rất tần tiện tới độ không thể làm hơn, chỉ tiêu xài cho những tối thiểu cần thiết. Ông

sống một đời rất khổ hạnh... Ông bận y phục complet theo kiểu Âu Tây khi họp Hội Đồng Bộ Trưởng, tiếp tân ngoại giao đoàn hoặc đi kinh lý. Ngoài ra, để làm việc tại văn phòng Tổng Thống, ông mặc áo dài cổ truyền. Ông ngủ giường chiếu hoặc phản gỗ, không có nệm, gối gỗ hoặc bằng da và một chiếc mền bình thường. Không kiểu cách, chính ông giặt giũ lấy đồ lót... Ông biết nỗi khốn khổ bần cùng của người dân, nên cai trị như một người cha lo lắng cho con... Con người rất nguyên tắc mà quyền uy là thứ nhất, ông luôn tìm cách áp đảo người đối thoại, nhưng đồng thời lại có lòng nhân từ... Ông không thể tha thứ những ai cãi lại lệnh của ông, vì thế ông bị gán danh hiệu là độc tài... Khuyết điểm lớn nhất là hay tức giận (83). Ông Diệm là con người trước sau chỉ có một mặt, *Quốc Gia*, quản trị giỏi, thanh liêm, và thành thật. Ông không thể nào đối đầu với một Hồ Chí Minh ngàn khôn mặt, cách mạng nhiều mảnh khoe, xảo quyệt, mị dân. Kết án ông Diệm có óc gia đình trị, kỳ thị tôn giáo hoặc thiên vị là xuyên tạc (84). Khi nắm quyền, chính hai cá tánh *không thể tha thứ ai cãi lại hay tức giận* đã làm cho ông trở thành cô độc, không hiểu nhiều tình hình bên ngoài, và chỉ nghe theo những lời của những người nịnh bợ ông.

(3) Vĩnh Phúc nói về ông Diệm như sau: Khoảng năm 1942, Linh Mục Lê Sương Huệ nhờ Hoàng Bá Vinh gặp ông Diệm để hỏi ý kiến xem cần phải làm gì trong hoàn cảnh lúc đó, và xem ông Diệm có đồng ý để cho người của ông trong vùng Nghệ Tĩnh dùng bạo động chống lại người Pháp hay không. Ông Diệm tỏ ý không muốn dùng bạo động vì sợ người Pháp dùng sức mạnh đàn áp tiêu diệt. Ông

nhắc gương tranh đấu của ông Nehru ở Ấn Độ và muốn mọi người hãy theo phương pháp ôn hòa này (85)... Ông Diệm có tính cố chấp, tự tôn, nhưng không độc ác, lại không biết quyền biến và dứt khoát trong trường hợp nguy khốn bất ngờ... Điều đáng tiếc cho ông Diệm là ông không biết nghe lời nói thẳng mà chỉ thích lời xiêm nịnh, nên những người có thể giúp ích cho ông rất nhiều như Hoàng Bá Vinh dần dần xa lánh (86). Ông Diệm sống như người tu hành, không có tham vọng vật chất. Lòng yêu nước của ông cũng rõ ràng, tuy ông quan niệm công việc lo cho dân cho nước theo kiểu của ông quan thời phong kiến. Nghĩa là ông là cha mẹ dân, ông tự tin vào lương tâm trong sáng của mình, thì ông có quyền bắt dân phải nghe theo mệnh lệnh của mình (87)... Ngay cả những lúc dầu sôi lửa bỏng nhất, Tổng Thống mắng ông Cao xuân Vỹ hồi 4:30 chiều ngày 1.11.1963 trong hầm dinh Gia Long khi ông Cao xuân Vỹ xin ông Diệm ra lệnh cho quân ở thành Cộng Hòa tấn công phe đảo chánh. *Anh ưng làm loạn không à! Có cái chi mà phải đánh! Anh biết tôi là ai không? Tôi là Tổng Tư Lệnh Quân Đội, tôi lại ra lệnh Quân Đội đánh Quân Đội à? Tôi còn mặt mũi thấy Quân Đội nữa không? Có chi thì ngồi giải quyết, chứ Quân Đội là để chống Cộng, sao lại đem đánh nhau* (88).

(4) Ông Ngô Đình Nhu, bảo đệ và cũng là cố vấn cho ông Diệm cho rằng Tổng Thống Diệm quá chú trọng đến vấn đề canh tân xứ sở (xây cầu đường, đẩy mạnh chương trình khẩn hoang lập ấp,) và phát triển kinh tế, trong khi đó thiếu nội dung chính trị và cách mạng. Việt-Nam phải tìm một con đường đi cho chính mình, độc lập đối với các quốc gia khác, ngay

cả với Hoa Kỳ.

(5) Hồ Chí Minh vẫn kính trọng Ngô Đình Diệm. Năm 1945, khi Việt Minh cướp chính quyền, giết chết cha con Ngô Đình Khôi (anh ông Diệm), và bắt Ngô Đình Diệm đưa lên giam ở Thái Nguyên. Ông Diệm đã được đưa gặp Hồ Chí Minh. Ông Hồ nói:

- *Tôi muốn mời Cụ cộng tác với tôi trong chính phủ do tôi thành lập.* Nhưng ông Diệm trả lời:

- *Tôi với Cụ cùng có mục đích giành lại độc lập cho Việt-Nam, nhưng tư tưởng của Cụ và của tôi khác nhau về vấn đề độc lập và dân tộc, nên tôi không thể hợp tác với Cụ được.*

- *Nếu Cụ không cộng tác với tôi thì xin Cụ cứ về bình yên. tôi bảo đảm không ai dám động đến Cụ* (89).

Ông Hồ Chí Minh, trong một cuộc phỏng vấn dành cho nhà báo thiên Cộng người Úc Wilferd Burchett vào tháng 7 năm 1963, đã tuyên bố: *Sự can thiệp của ngoại bang phải chấm dứt. Trong viễn tượng đó, cuộc ngưng bắn sẽ là đối tượng của một thỏa hiệp. Dù sao đi nữa ông Diệm vẫn là một người yêu nước theo cách của ông ta.*

(6) Ông Trần Hùng Văn, bút hiệu Trọng Kính, một nhà báo Hà Nội, sang Anh khoảng đầu thập niên 1990 và xin ở lại tị nạn chính trị đã cho ông Vĩnh Phúc biết về việc phe Cộng Sản thu xếp để Phạm Hùng gặp Ngô Đình Nhu. Miền Bắc nhận định về gia đình ông Diệm như sau: *Thật ra người ta yêu nước mỗi người một kiểu. Ông Ngô-Đình-Diệm cũng khá đấy! Mỹ muốn dùng (?) ông ấy để chống với Cụ Hồ. Gia đình nhà ông ấy liêm khiết. Ông đã dám chống Tây, Ngô Đình Nhu học rất*



giỏi. Nhưng anh em nhà ấy khinh người, quan lại, phong kiến... Ngô Đình Nhu không thích Mỹ, cũng không thích Tây, quá tự cao tự đại, muốn tự mở ra một cái gì cho Việt Nam, do đó, dễ bị lợi dụng... Một số người miền Bắc cho rằng gia đình 2 ông Diệm-Nhu có truyền thống yêu nước. Anh em ông đã gây dựng được miền Nam vững mạnh, và thoát được sự thống trị kinh tế của người Hoa. Vì anh em ông Diệm có tinh thần quốc gia, không chịu khuất phục trước áp lực của người Mỹ, nên dễ đi với Cộng Sản trong ý định xây dựng hai miền của Việt-Nam thành một Liên Bang (90).

(7) William Colby viết: Vài ngày sau cuộc đảo chánh ông Diệm, một đại diện của Cộng Sản Bắc Việt tại Paris đã bình luận với một người Mỹ rằng, họ rất ngạc nhiên và bị giật mình (shock) khi biết được hành động của Hoa Kỳ chống lại một địch thủ mạnh nhất và hữu hiệu nhất mà họ phải đương đầu. Nguyễn Hữu Thọ, lãnh tụ của Mặt Trận Giải Phóng Quốc Gia đã xem đó là một món quà trời đã cho họ (91).

(8) Đối với người Hoa Kỳ, luôn luôn họ đặt quyền lợi làm căn bản, và dưới mắt họ không ai đáng nể trọng cả. Điển hình là [Averell Harriman](#). Vai trò đầu tiên của Averell Harriman là đại sứ của Hoa Kỳ tại Lào. Ông là người đã thúc đẩy Hoa Kỳ ký các Hiệp Ước Trung Lập tại Đông Dương gây tai họa cho Việt Nam. Averell Harriman khinh khi Tưởng của Đài Loan, Park của Đại Hàn, Sarit của Thái Lan, Phoumi của Lào và nói rộng ra thêm, Diệm của Sài Gòn (92). Ngược lại [Harkins](#) nhìn khác. Khi Hoa Kỳ quyết định lật đổ ông Diệm, Cabot Lodge, vua đảo chánh, đã được gửi sang Việt Nam. Harkins đánh điện tin cho Hoa Thịnh Đốn, trong đó, ông cho biết, ông biết rõ các Tướng, trong lúc Lodge không biết.... Trong sự tiếp xúc của tôi ở đây, Harkins

nói, tôi không thấy có người nào có tính cương nghị như Diệm, ít ra là về mặt trận chống Cộng Sản. Hiển nhiên là không có tướng nào đủ tư cách để nắm quyền theo ý tôi (93).

(9) William Colby nhận định: Ông Diệm, Nhu khinh thường những nhóm chống đối không Cộng Sản. Anh em nhà họ Ngô xem những nhóm này chỉ thuần là những tàn tích của chế độ thuộc địa, hoặc là những nhà trí thức không có chủ trương nhất định với những ý kiến không thực tế, và rời rạc đối với một quốc gia đang tiến hành sự canh tân hóa nhanh chóng, và phải đối đầu với kẻ thù sinh tử ở miền Bắc (94).

(10) Nguyễn Văn Châu viết: Phần lớn các cán bộ nòng cốt của đảng Đại Việt đã được tình báo Mỹ tuyển dụng, và là trở ngại lớn cho chính quyền Ngô Đình Diệm. Các lãnh tụ chính trị không đảng phái, và một số lớn trí thức tại Sài Gòn, là một trở ngại khác. Những người này chỉ phê bình, chỉ trích chế độ mà không đưa ra một đề nghị, kế hoạch xây dựng nào. Báo chí và truyền hình Mỹ lấy tin tức từ những người này để đòi hỏi chính phủ Ngô-Đình-Diệm phải thực thi tự do, dân chủ theo kiểu Tây Phương. Điển hình là Nhóm Caravelle. Nhóm này gồm 18 chính trị gia, và trí thức, họp nhau tại nhà hàng Caravelle Saigon vào ngày 26.4.1960, ra tuyên ngôn đòi chính phủ, thực thi tự do, Dân-Chủ (95). Khoảng ba, bốn tháng sau, ông Nhu đã mời Nhóm Caravelle vào để trao đổi quan điểm. Ông Nhu cho biết: Nói thực, việc của tôi là thế này, mục đích chính của tôi cũng như của Tổng Thống là chống Cộng. Việc chống Cộng quan hệ ở chỗ là phải biết rằng trong vấn đề chống Cộng, có Cộng Sản len lỏi phá hoại nhiều trong dân chúng, trong quân đội, trong

giới có bằng cấp cao. Trong khi ta chống Cộng, cũng phải coi chừng đề phòng sự len lỏi phá hoại của Cộng Sản trong mọi cấp, mọi lãnh vực xã hội. Mục đích chống Cộng của chúng tôi như vậy. Nếu có khuyết điểm gì, các cụ, các ông cứ cho tôi biết. Cần sửa đổi, cải tổ, chúng tôi sẽ cải tổ. Nhưng chúng tôi cần phải biết lý do (96). Không vị nào nói gì hết, ông Nhu mời mấy vị ấy ra về. Không biết chúng ta có nên đặt một nghi vấn như thế này cho các vị ấy hay không: Phải chăng sau năm 1954, thời cuộc Việt Nam đã biến những nhân tài quân sự, và những nhà cách mạng không Cộng Sản tại miền Nam, trở thành những nhà chính trị xa-lông (theo lối nói của ông Nhu và của số đông quần chúng.) Họ đã thực sự giúp ích được gì cho miền Nam trong công việc chống Cộng (nếu định nghĩa chống Cộng là chống chính quyền để gọi là giành Tự Do, Dân-Chủ) ngoại trừ tạo khủng hoảng chính trị tại hậu phương, khiến Hoa Kỳ có thể lợi dụng họ lật đổ ông Diệm?

(11) Ông Colby nhận xét về kiến thức của những cơ quan Hoa Kỳ về chính phủ Ngô Đình Nhu như sau: Như những người mù sờ voi, những nhân viên ngoại giao Hoa Kỳ, Cơ Quan Phát Triển Quốc Tế, Cơ Quan Thông Tin, Bộ Binh, Hải Quân, Không Quân, Thủy Quân Lục Chiến, Cơ Quan Tình Báo Trung Ương CIA..., đã định nghĩa con voi Việt Nam khác nhau... Họ thường liên lạc với những nhà quân sự và chính trị gia tại Sài Gòn để nghe những tin đồn, những nhận định vô căn cứ. Họ nghe những lời chỉ trích từ mọi phía, về ông Diệm đã lệ thuộc nhiều nơi người em (ông Nhu) mà quên rằng chính Tổng Thống Kennedy cũng đã bổ nhiệm người em Robert

Kennedy làm bộ trưởng Tư Pháp, và cũng là Cố Vấn rất thân cận... Họ không bao giờ so sánh những thành tựu (performance) mà chính phủ Ngô Đình Diệm đã thực hiện trong bối cảnh thực tại ở miền Nam lúc bấy giờ với kẻ thù Cộng Sản miền Bắc... Kết quả đã đưa đến việc đại sứ Durbrow đề nghị phải thay đổi lãnh đạo (ông Diệm) (97).

Chúng ta có thể tóm tắt phần nhận xét về ông Diệm như sau: Về chế độ của ông Diệm, tùy theo cái nhìn của mỗi cá nhân dựa trên tình cảm, hiểu biết, quyền lợi, chính trị..., cũng có kẻ khen người chê. Tuy nhiên, phải nhận rằng bản chất của ông là một người không hiểm độc, thanh liêm, tự cho mình là người lo cho dân cho nước nhưng tư cách quan liêu phong kiến, độc đoán và hay giận dữ, là những yếu tố làm cho ông bị cô lập, chắc chắn đưa đến những quyết định không sáng suốt (cô trí bất minh.)

Về quốc sự, ông Diệm đã tiên đoán rằng Hoa Kỳ sẽ can thiệp vào tình hình Đông Dương, vì vậy ông đã xuất ngoại vào năm 1950. Ba quốc gia ông qua lại nhiều nhất là Pháp, Hoa Kỳ và Ý (tòa thánh La Mã.) Tại Hoa Kỳ ông Diệm được Hồng Y Spellman giúp đỡ. Thỉnh thoảng ông được mời đi thuyết trình tại các Đại Học miền Đông, miền Trung Tây Hoa Kỳ, và ngay cả tại Hoa Thịnh Đốn. Năm 1953, ông Diệm qua Pháp và sau đó sang Bỉ. Năm 1954, ông Diệm trở lại Paris để rồi sau đó nhận chức Thủ Tướng do Bảo Đại bổ nhiệm. Ông về nước vào ngày 26.6.1954.

Ngày 8.3.1954, một phái đoàn do Thủ Tướng Bửu Lộc cầm quyền bắt đầu thương thuyết với Pháp về độc lập và chủ quyền của Việt Nam. Bửu Lộc đã thúc giục chính phủ



Pháp ký Hiệp Ước, nhưng không được trả lời, mãi cho đến ngày 4.6.1954 hai thủ tướng Bửu Lộc và Laniel mới ký Hiệp Ước, và ngày 16.6.1954, Pháp mới thực hiện thực sự trao trả độc lập cho Việt Nam. Ngày 28.6.1954, Ngô Đình Diệm được Bảo Đại ủy nhiệm toàn quyền dân sự và quân sự. Ngày 7.7.1954, Ngô Đình Diệm thành lập chính phủ. Song hành với việc Hồ Chí Minh củng cố miền Bắc để chờ ngày nói chuyện Tổng tuyển Cử với Miền Nam (dự trù vào năm 1956,) Ngô Đình Diệm đã làm những gì trong những năm này? Năm 1954 ông Diệm về nước với sự đón tiếp của thân hữu, đồng chí, và đảng viên đảng Cần Lao do ông Ngô Đình Nhu thành lập tại Huế năm 1954. Ông Diệm về nước trong một tình trạng gần như tuyệt vọng: Không được quân đội ủng hộ, không được quần chúng ủng hộ, không tài chánh và phương tiện cần thiết, ngân quỹ quốc gia đã cạn. Cao Ủy Pháp nắm ngân quỹ và quý kim. Ngày 7.7.1954, ông Diệm thành lập chính phủ đầu tiên tại Sài Gòn.

Trong những năm đầu chấp chánh, ông Diệm đã thực hiện song song với những việc như sau: Chương trình định cư người Bắc di cư vào Miền Nam, thành lập nước Việt-Nam Cộng-Hòa, xây dựng quân đội, phát triển kinh tế, xây dựng một đường lối chính trị. Bên cạnh đó là những biến cố trọng đại đã làm sụp đổ chế độ ông Diệm...

Ban BT chúng tôi sẽ tiếp tục trích đăng các thực hiện trên của Tổng Thống Đệ Nhất Cộng Hòa Ngô Đình Diệm trong các Bản Tin Sinh Hoạt Cư An Tư Nguy kế tiếp. Xin quý độc giả đón đọc.

Trân trọng.

-----

Chú thích cuối các trang:

(82) Hồ Chí Minh Ngô Đình Diệm và Mặt Trận Giải Phóng, Hồ Sĩ Khuê, trang 191.

(83) Ngô Đình Diệm và Nỗ Lực Hòa Bình Dang Dở, Nguyễn Văn Châu, trang 78-86.

(84) [Ngô Đình Diệm và Nỗ Lực Hòa Bình Dang Dở, Nguyễn Văn Châu, trang 86.](#)

(85) Những Huyền Thoại và Sự Thật..., Vĩnh Phúc, trang 22.

(86) Những Huyền Thoại và Sự Thật..., Vĩnh Phúc, trang 36.

(87) Những Huyền Thoại và Sự Thật..., Vĩnh Phúc, trang 371-372.

(88) Những Huyền Thoại và Sự Thật..., Vĩnh Phúc, trang 481.

(89) [Những Huyền Thoại và Sự Thật..., Vĩnh Phúc, trang 23-24.](#)

(90) Những Huyền Thoại và Sự Thật..., Vĩnh Phúc, trang 340-341.

(91) Lost Victory, William Colby, trang 158.

(92) Lost Victory, William Colby, trang 124.

(93) Công và Tội, Nguyễn Trân, trang 442.

(94) [Lost Victory, William Colby, trang 65.](#)

(95) Ngô Đình Diệm và Nỗ Lực Hòa Bình Dang Dở, Nguyễn Văn Châu

(96) Những Huyền Thoại và Sự Thật..., Vĩnh Phúc, trang 219.

(97) Lost Victory, William Colby, trang 105-107.

# KIẾM CUI TRÊN ĐỒI SIM

Tác giả: HUY QUỐC TRẦN HUY TIỀM

Cựu SVSQ TB Khóa 26 Thủ Đức

Thân tù vất vả đồi sim  
 cố leo lên dốc đi tìm củi khô  
 chân chồn, bụng đói, co-ro  
 cầm dao trĩu nặng, hững hờ đánh rơi  
 hoa sim rải rác quanh đồi  
 màu hoa cũng tím như đời tù binh!

Ngày xưa nghe nhạc Dũng-Chinh  
 phổ thơ Nguyễn-Hữu-Loan, tình loạn ly  
 có người con gái tên gì  
 chàng về cưới vợ rồi đi vợ vàng  
 hành quân một buổi chiều hoang  
 qua đồi sim nhớ xóm làng hậu phương  
 vợ chờ bé bỏng, nên thương  
 làm bài thơ tím biên-cương gửi về  
 màu hoa làm nhớ hiền thê  
 cô đơn chiếc bóng, chiều quê buồn buồn

Ta thôi làm lính tiền đồn  
 tiều-phu nghịch-cảnh, mồi-mòn lao-lung  
 chặt nứa, đốn gỗ trên rừng  
 vác cây làm củi quanh vùng hoa sim  
 ngậm ngùi, ta cũng nhớ em  
 ngày xưa yêu dấu bao phen hẹn hò  
 áo em màu tím học trò  
 ngày-ngày tới lớp, qua đò sang sông  
 bây giờ tím ngắt cõi lòng  
 bến xưa còn đó, em không tới trường  
 bao trùm chiều tím quê-hương  
 em thay áo ngắn, bên đường bán rao  
 thân ta rồi biết thế nào  
 đời tù đã bước chân vào, khó ra!  
 đời em nhàu tựa cánh hoa  
 vì cơn bão-tổ quốc-gia ngất trời  
 như ta vất vả lên đồi  
 em lo kiếm sống, phơi người sớm trưa  
 phố phường giải nắng giầm mưa  
 kiếm tiền mua củi, lại vừa kiếm ăn  
 tháng ngày bao nỗi khó khăn  
 như đời ta quá tối-tăm trong tù!  
 nôi da nấu thịt! Hận thù!  
 hung hăng thú dữ gầm gừ quấy đui  
 mặt đỏ vì đánh được người  
 ra điều ta thắng, ta thời làm vua!

Kiểm xong bó củi, hết giờ  
 xuống đồi, vai nặng mệт phờ tằm thân  
 cai tù một lũ ác nhân  
 hậm hộc quát tháo: - mau khuôn củi về! –  
 trong ta tủi nhục ê-chề  
 màu hoa màu áo nảo nề như nhau  
 tù đi, cai ngục đi sau  
 hoàng hôn dần xuống, một màu tím than  
 bữa chiều mấy củ khoai lang  
 cũng mầu tím tím, nuốt càng khó trôi!  
 ăn khoai ta nhớ tới người  
 bên ngoài, buổi tối có ngồi ăn khoai?  
 lữ-làng đời gái đời trai  
 vì thua nên thiệt, trong ngoài nhớ nhau  
 hoa cà tím-tím ở đâu  
 trong tù chỉ thấy một màu... tím gan!  
 muốn mơ màu tím hoa soan  
 khó quên cái đói miên-man hoành-hành  
 cái bao-tử lép quanh năm  
 đầy vơi nước lã, thiếu ăn trường kỳ!

Lời thơ điệu nhạc lâm-ly  
 thân ta trong cảnh lâm-nguy khó về  
 ra trường, sông núi lời thề  
 chưa tròn trách-nhiệm nặng-nề đời vai  
 bây giờ vác củi oằn vai  
 rừng thiêng nước độc khổ sai tù đày  
 chùng nào gặp lại em đây  
 biết em còn được như ngày ấy chăng

Khi xưa ta đã không đành  
 bước đi vì một bóng hình đoan trang  
 dù không lá ngọc cành vàng  
 không là mỹ-nữ cũng nàng xinh-xinh  
 khó quên ánh mắt hiền lành

nhớ nụ cười mỉm, tim mình nôn-nao  
 bẽn lẽn, em nhận thư trao  
 hồng đôi má vội giấu vào cặp nghiêng  
 chiều nghiêng, vành nón cũng nghiêng  
 (lũ bạn bắt gặp thì phiền... một, hai)

Bốn năm, hơn một ngàn ngày (1975-1979)  
 hai trăm tuần nhớ, ngắn dài tím thương  
 tím đồi, tím núi, tím rừng  
 tím thân tù tội, mong đừng tím em!

**Huy Quốc Trần Huy Tiềm**



# BIÊN VÃN ĐỘI CHỜ



## Điệp Mỹ Linh

Ngày 09/07/2023, lúc 18:12 (GMT+7) tôi thấy trên VNExpress tựa đề bản tin: “Cục Điện ảnh yêu cầu gỡ phim Trung quốc có “đường lưỡi bò”.

“Cục Điện ảnh yêu cầu gỡ ‘Flight to you’, có hình ảnh ‘đường lưỡi bò’ phi pháp, trên các nền tảng phim trực tuyến Việt Nam...”

Hơi ngạc nhiên và hoài nghi, tôi tự hỏi: Từ bé đến giờ tôi chỉ biết lúc nào cộng sản Việt Nam (csVN) cũng “khúm núm” đối với Trung cộng bằng những câu rất khôi hài như “môi hở răng lạnh”/“4 tốt 16 chữ vàng” mà nay csVN dám tỏ thái độ đối với Trung cộng?

Vì hoài nghi, muốn kiểm chứng, tôi tìm tin khác và thấy trên BBCNews tiếng Việt, July/07/2023 lúc 5:47 AM, tựa đề: “Việt Nam Tẩy chay đêm nhạc Blackpink, phim Barbie vì ‘đường lưỡi bò’ là yêu nước?”

Cũng trên BBCNews, tôi thấy các phân đoạn này: “Barbie không phải là sản phẩm duy nhất bị Việt Nam cấm vì có đường chín đoạn.

Năm 2019, bộ phim hoạt hình Abominable của hãng phim DreamWorks cũng bị cấm chiếu vì lý do tương tự.

Ba năm sau, bộ phim hành động

Uncharted của hãng Sony cũng bị Cục Điện Ảnh, cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm cấp phép và kiểm duyệt phim nước ngoài, coi là có nội dung vi phạm

Hai năm trước, bộ phim trinh thám của Úc Pine Gap đã bị Netflix gỡ khỏi thị trường Việt Nam sau khi có khiếu nại từ cơ quan chức năng.

Tháng 8/2022, tổ chức Khí tượng thế giới (WMO) đăng bài trên Facebook chính thức về tình hình khí hậu, hạn hán ở Trung quốc, trong đó sử dụng bản đồ ‘đường lưỡi bò’ Việt Nam nêu ý kiến phản đối việc WMO và yêu cầu gỡ bỏ, sửa đổi nội dung...”

Người Việt Nam ai cũng hiểu rằng: Sự chia cách tại vĩ tuyến 17 – theo Hiệp Định Genève, ngày 20/07/1954, csVN phía Bắc/Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) phía Nam – chỉ là giai đoạn/tạm thời; đảo Hoàng Sa vĩnh viễn là một phần diễm tuyệt của Quê Mẹ Việt Nam.

Thế thì tại sao ngày nay csVN phản đối một vật vô tri – bản đồ “đường lưỡi bò” – mà ngày 19/01/1974, khi Trung cộng ngang nhiên đưa một lực lượng Hải Quân hùng hậu tiến chiếm Hoàng Sa, của VNCH, thì csVN lại im lặng một cách đồng lõa?

Nhưng, nghĩ cho cùng, csVN không đồng lõa với Trung cộng cũng không được; vì – từ đầu thập niên 50 – Trung cộng và Nga đã viện trợ vũ khí cho csVN đánh Pháp; sau đó, cũng Nga và Trung cộng cung cấp vũ khí cho csVN đánh Mỹ, từ 1954-1975, để cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam!

Ai cũng thấy rõ âm mưu thâm độc của Trung cộng là dùng đảng cộng sản và người Việt Nam để đánh Pháp/đánh Mỹ. Vì, nếu Pháp hoặc Mỹ còn đóng quân tại Việt Nam thì không thể nào Trung cộng dám đánh Hoàng Sa để làm “bàn đạp” cho Trung cộng chiếm trọn Biển Đông.

Đây là sự đổi chác có giao ước “ngâm” giữa Trung cộng và người csVN!

Sự đổi chác này được thực hiện theo thứ tự: CsVN phải đuổi Mỹ trước; Trung

cộng chiếm Hoàng Sa; csVN chiếm miền Nam.

Sau khi csVN chiếm miền Nam Việt Nam, Trung cộng tự do “tung hoành” trên biển Đông.

Gần nửa thế kỷ qua chưa hề gặp trở ngại, hiện tại, Trung cộng tự xem như đang thống trị Biển Đông.

Tôi có thể khẳng định rằng: Trung cộng vươn lên được như ngày nay là nhờ Hoa Kỳ đã chấp thuận du học sinh Trung cộng sang Hoa Kỳ du học.

Nhận thấy thời cơ đã đến, Trung cộng cho một số lớn sinh viên được “nhồi sọ” và huấn luyện về gián điệp sang Hoa Kỳ du học rồi ăn cắp tài liệu – trong mọi địa hạt – của Hoa Kỳ, chuyển về Trung cộng. (Tôi đã dẫn chứng trong vài bài trước; xin miễn viết lại).

Theo Indiatimes, bài của Divine D, July/09/2023 lúc 1:26AM tôi thấy chi tiết này: “Năm 1972, Tổng Thống Nixon sang Trung cộng, trong 08 ngày, đã hội đàm với chủ tịch Mao Trạch Đông để bình thường hóa bang giao giữa Hoa Kỳ và Trung cộng.”

Những người cùng thời với tôi có lẽ vẫn còn nhớ những bản tin rất buồn cười trên báo giấy Times/Newsweek về sự hội nhập vào Thế Giới Tự Do một cách lừa dối/quê mùa đến tội nghiệp của các xí nghiệp Trung cộng.

Vào Google tìm lại những bản tin cũ, tôi thấy trên CNN, ngày 29/06/2010, lúc 7:33AM EDT, bài của Lara Farra, tựa đề: “Chinese companies ‘rent’ white foreigners.” Xin trích một câu trong bản tin của Lara Farra để độc giả thẩm định: “In China, white people can be rented. For a day, a weekend, a week, up to even a month or two, Chinese companies are willing to pay high prices for fair-faced foreigners to join them as fake employees or business partners...”

"Face, we say in China, is more important than life itself," said Zhang Haihua, author of "Think Like Chinese."

"Because Western countries are so developed, people think they are more well off, so people think that if a company can hire foreigners, it must have a lot of money and have very important connections overseas..."

Bây giờ, sau khi nhờ ăn cắp tài liệu của Hoa Kỳ mà vươn lên, Trung cộng trở thành kẻ “ăn cháo đá bát” đối với Hoa Kỳ! Xin dẫn chứng câu này, cũng trong bản tin trên Indiatimes, bài của Divine D, July/09/2023: “On June 3rd, 2023, the US Navy has released a video of an unsafe interaction in the Taiwan Strait in which a Chinese Warship crossed in front of a US destroyer in the waterway. This happened amidst the deteriorating US-China relations which makes it worse. The US claimed that the USS Chung-Hoon, a destroyer was conducting a routine transit of the strait on Saturday when the Chinese ship cut in front of the US vessel coming within 137 metres near it.”

Không những Trung cộng ngang nhiên tỏ thái độ khiêu khích Mỹ mà Trung cộng còn phát ngôn một cách thiếu lễ độ. Theo Reuters, July/12/2023 lúc 10:19AM CDT: “China accused the United States of ‘ganging up’ and forcing it to accept a 2016 arbitration ruling over claims in the South China Sea, as Washington urged Beijing to halt what it called its routine harassment of vessels of other countries in the region.”

Trung cộng còn tìm cách “bao vây” Hoa Kỳ một cách tiệm tiến. Theo Business Insider ngày 21/06/2023 lúc 4:14AM, bài của Kwan Kevin Tan: “China is planning a new joint military training facility in Cuba...At 100 miles off Florida's coast, the facility would put China's troops at Florida's doorstep.”

Nếu Trung cộng ăn cắp tài liệu của Hoa Kỳ chỉ để giúp người dân Trung Hoa có đời sống văn minh/tân tiến/hạnh phúc – như



cuối thập niên 70 Hoa Kỳ hy vọng và bắt đầu bang giao với Trung cộng – thì không ai trách Trung cộng. Đằng này, Trung cộng lại dùng những tài liệu ăn cắp được từ Hoa Kỳ rồi sáng tạo nhiều phương thức chống lại Hoa Kỳ để ông Xi Pinjing được trở thành thống lĩnh thế giới. Như thế, Trung cộng không là kẻ “ăn cháo đá bát” thì ai?

Khi CIA Director William Burs cảnh báo về hành động “ăn cháo đá bát” của Trung cộng thì Foreign Ministry spokesperson Zhao Lijan của Trung cộng “trả đũa” rằng: “China warned that the United States is ‘the biggest threat’ to world peace, stability and development” (Theo Brooke Singman /Fox News/July 7, 2022 1:15pm EDT).

Như thế tưởng chưa đủ để “đàn áp” Hoa Kỳ, Trung cộng còn phát ngôn một cách trịch thượng/vượt xa ngôn ngữ ngoại giao: “Beijing is telling the U.S.: ‘We are willing to die to the last Chinese for Taiwan. You Americans are not.’” (Theo Jon Gefner/ June 28/2023 trên Clever Rebel). Cũng nhờ câu này của Trung cộng mà tôi có thể xác quyết được nguồn gốc của câu “Đánh Mỹ đến người Việt Nam cuối cùng” do csVN phổ biến trong thời binh lửa!

Viết đến đây, tôi thấy dấu hiệu email vừa vào box của tôi; tôi vào đọc. Đọc email xong, tôi tìm tin tức xem có gì lạ. Vào South China Morning Post, tôi thấy bài của Laura Zhou, ngày 14/07/2023 lúc 3:06PM với tựa đề: “China urges more cooperation with Vietnam as disputes simmer over South China Sea”.

Bản tin này làm tôi nhớ lại một bản tin cũ, vội vào Google tìm. Tôi thấy trên China/Military ngày 27/06/2023 lúc 9:04PM bài của Amber Wang in Beijing: “Beijing would coordinate with Hanoi to ‘strengthen high-level communication’ and ‘deepen practical cooperation’ between the two militaries, Li told Vietnamese Defence Minister Phan Van Giang.”

Tại sao bây giờ Trung cộng lại công khai kêu gọi csVN hợp tác nữa để làm gì? Để đánh “đế quốc” nào?

Chiến tranh với “đế quốc” Mỹ do csVN thực hiện từ 1954-1975 đã thiêu rụi hơn 02 triệu người Việt và gần 60 ngàn quân nhân Hoa Kỳ để Mỹ rút quân, Trung cộng chiếm Hoàng Sa của Việt Nam, cả trăm ngàn người Việt phải lìa xa quê hương để tìm đường sống trong khi Trung cộng xây đảo nhân tạo/sân bay/tự vệ ‘đường lưỡi bò’/tự cho rằng Biển Đông là “ao nhà” của Trung cộng, v.v...chưa đủ hay sao?!

Giận quá, tôi ngưng viết, vào internet “lang thang”. Bất ngờ tôi thấy bản tin cũ trên BBC, bài của Phạm Việt Đào, ngày 01/09/2016, câu này: “Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng kêu gọi xây dựng trường phái ngoại giao mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam.”

Không hiểu tại sao những chi tiết như tôi đã ghi bên trên lại làm cho tôi sợ hãi và đau lòng!

Chỉ một thoáng sau, những hình ảnh đẫm máu/những bản tin bi thảm về từng đoàn người di tản bằng đường bộ, trên Quốc Lộ I, và những cuộc di tản bằng đường biển – do Hải Quân VNCH thực hiện, từ tháng Ba cho đến cuối tháng Tư 1975 – từ Đà Nẵng vào Saigon rồi đến Subic Bay lại hiện về làm ray rức hồn tôi!

Tôi không hiểu, sau này, trước khi Trung cộng đặt “gông cùm” lên Quê Mẹ Việt Nam, Hải Quân csVN có được phép đưa người Việt thoát khỏi “nanh vuốt” của Trung cộng – như Hải Quân VNCH đã thực hiện năm 1975 – hay không?

Nếu Hải Quân csVN không được phép đưa người Việt thoát khỏi gông cùm của Trung cộng thì...người Việt Nam ơi! Biển vẫn đợi chờ!

Điệp Mỹ Linh

<https://www.diepmylinh.com>

# ĐI TÌM TỰ DO

Người kể: **Lê Thanh Tùng, tỉnh Bochum, Germany.**

*LTS: Anh Lê Thanh Tùng, tác giả bài viết, CÂU CHUYỆN VƯỢT BIÊN TỪ THỦ ĐÔ SAIGON, như vậy trong đời tác giả đã 2 lần “ra đi tìm tự do”, năm 1954 và năm 1980. Mời quý độc giả đọc các bài viết để biết cuộc đời gian truân, khổ ải khi người cộng sản cai trị đất nước.*

*Phân bổ túc các nhân vật vượt biên đường bộ qua Lào sau khi bọn CSVN phát động chiến dịch “Đấu Tố” năm 1956.*

Hiệp Định Genève được ký kết tại Thụy Sĩ ngày 20.7.1954, trong đó có một điều khoản quan trọng, trong vòng 300 ngày, người dân ãiệt Nam được quyền tự do chọn lựa nơi sinh sống, nhưng thực tế không đúng như vậy, các vùng do Việt Minh tức Cộng Sản Việt Nam kiểm soát đã bị ngăn chặn tối đa, trên tuyến đường xe hỏa Hà Nội-Hải Phòng, tại ga Phạn Xá, Việt Cộng đã cho dựng các “nhà bịt” hai bên đường rầy xe hoả, bắt dân chúng xuống xe để chúng tuyên truyền hầu giữ người dân ở lại miền Bắc, những chàng trai đi Nam được các cô gái đôi mươi dùng “miệng lưỡi” và thân hình uốn éo để mời chài, nào là đất nước đã hoà bình, hãy ở lại để xây dựng đất nước...Ai nghe lời “mật ngọt” này, sẽ được dẫn đi không có ngày trở về quê quán, bọn chúng cho đi “mò tôm” tức là đem đi thủ tiêu, chúng chủ trương “giết làm” hơn “tha làm”, những kẻ đã có ý tưởng “đi Nam” tìm tự do thì không thể tin tưởng được, để bọn này sống

sẽ là một trở ngại cho một xã hội cộng sản mà thôi, nên chúng đã “giết” hết những người đã nghe lời phỉnh gạt, dụ dỗ của chúng.

Không phải mọi người dân miền Bắc đều được biết về các điều khoản trong Hiệp Định, thời gian này, phương tiện thông tin, báo chí rất hạn chế không phổ biến đến tận thôn làng, vùng sâu vùng xa được, ngay tại Tỉnh Hà Nam cũng không biết một chút gì về chuyện di cư, nhân chứng, anh Nguyễn Đức Trụ, một SQ Pháo Binh QLVNCH, hiện sinh sống tại Thành Phố Bottrop, TB NWR, Germany, có 5 người con đều thành đạt, cả 5 đều tốt nghiệp Đại Học, đũa là Bác Sĩ, đũa là Dược Sĩ, Kỹ Sư, kể rằng anh ấy vào được miền Nam Tự Do, là một sự tình cờ, nguyên do mẹ anh đi buôn bán ở Hải Phòng, thấy nhiều người ở cảng này đang chờ đi Nam, nên đã nhắn về quê, nói người Chị và anh Trụ xuống ngay Hải Phòng để lên tàu xuôi Nam tìm Tự Do, anh khẳng định tại quê anh, Tỉnh Hà Nam không biết gì về việc di cư cả.

Hơn nữa, bọn Việt Minh đã kiểm soát được nhiều nơi trên đất Bắc, chúng bùng bít các tin tức di cư vào Nam do chính quyền Quốc Gia chủ trương với sự tài trợ của chính phủ Mỹ, chúng ra sức tuyên truyền để giảm thiểu số người đi Nam tìm tự do. Thúc phụ tôi vì nghe theo lời phỉnh gạt của chúng, ở lại bị đem ra đấu tố đến chết, năm 1956, lúc này người Thím tôi đang có bầu đũa em sắp đến ngày sinh, chúng, bọn Việt Minh đến nhà, nói là đũa con trên tàu sẽ bị vớt xuống biển, nghe như thế, chú thím tôi ở lại và chịu sự đấng cay tui nhục, đến mất cả mạng sống.

Hơn 30 năm làm báo tại hải ngoại, TCDV quen biết 2 vị:

Thứ nhất, Nữ Dược Sĩ Tô Ánh Tuyết,



vượt biên đường rừng qua Lào năm 1958.

Thứ hai, Nhà Văn Song Nhị, vượt thoát qua Lào năm 1956, sau đấu tố cải cách ruộng đất.

Trích lời tác giả, «*Lý do chính thức đẩy tôi viết cuốn chuyện này là muốn tường thuật lại tất cả sự thực (100%) những gì xảy ra trước và sau cuộc trốn khỏi miền Bắc nước Việt Nam để vào trong miền Nam tìm tự do, mà tôi đã thực hiện năm 1958, bằng cách đi bộ qua dãy núi Trường Sơn ở miền biên giới Việt Lào, rồi khi tới được nước Lào thì nhờ chính phủ Lào giúp cho phương tiện về Saigon.*»

Kính thưa anh Lý Trung Tín,

Mở mục điện thư hôm nay ra xem, tôi rất vui mừng và cảm động vì vẫn được anh nhắc tới câu chuyện vượt tuyến của nhà văn Song Nhị (1956) .và tôi (1958); cũng như có hảo ý giới thiệu hai tác phẩm đó tới độc giả bốn phương.

Thật là vinh hạnh cho quyển chuyện của tôi, khi được vị Chủ Nhiệm của một tạp chí danh tiếng, có tín nhiệm lâu đời là "Tạp Chí Dân Văn" chú ý, xin cảm ơn anh rất nhiều.

Đọc vài dòng văn tắt của anh khi phải chạy trốn cộng sản từ năm 9 tuổi, thì thấy thể hệ của chúng ta thật là khôn khổ bị cộng sản đeo đuổi quây rối từ hơn 70 năm nay rồi (từ khoảng 1946). Chúng hoành hành trong nước chưa đủ, bọn Việt cộng, Việt gian cho đến tận bây giờ vẫn theo chân chúng ta, như loài đĩa đói, dai dẳng mưu toan phá hoại cộng đồng quốc gia trong nhiều nước.

Tôi vẫn kiên quyết theo phương châm của TCDV : kể từ ngày thoát hiểm năm 1975, không hề đặt chân về miền đất mẹ, khi bọn cộng sản còn ở đó; vì hễ trông thấy những lá cờ đỏ là tôi lại nhớ tới Việt cộng đã sát hại đã man không biết bao nhiêu đồng bào ta để dùng máu của họ mà tô thắm cho lá cờ khủng khiếp

này.

Tôi nhớ đã được đọc cuộc chạy trốn cộng sản của anh năm mới có 9 tuổi, viết kỹ càng hơn, khi anh gửi cho cùng với câu chuyện của con gái anh viết, làm tôi rất thích thú không quên.

Thưa anh, tôi không ngờ là anh vẫn muốn cho nhiều độc giả biết đến những giai đoạn thăng trầm của riêng cá nhân chúng ta, cũng như nhiều biến cố quan trọng của lịch sử cận đại bằng những chứng cứ được mô tả trong nhiều quyển bút ký, cho nên không liên lạc để nhờ anh nhắc nhở tới cuốn chuyện. Hôm nay nhân thấy quyển chuyện được khơi lại cùng với nhiều văn phẩm khác, tôi xin mạn phép gửi tới anh lời giới thiệu của văn hữu Phạm Thị Nhung viết cho tôi để anh xem có dịp nào phổ biến giúp tôi không; và cũng thành thật xin anh cho biết lệ phí thông thường trong những mục đăng quảng cáo.

Tôi cũng vừa cho xuất bản cuốn chuyện được dịch sang tiếng Pháp qua báo "Người Việt" và Amazon, nếu anh cho phép, tôi xin gửi quyển đó tới anh.

Mến chúc anh cùng gia đình luôn vạn an, riêng Tạp Chí Dân Văn phát đạt và trường thọ.

Kính thư,

Tô Bạch Tuyết

*Chị Tô Bạch Tuyết là một nhân vật đặc biệt, không di cư, chấp nhận ở lại Hà Nội, nhưng đến năm 1956, chứng kiến sự „cai trị“ của phi quyền nên quyết định vượt biên „đường rừng“ qua Lào, sau đó được đón về Saigon, chị đi học lại và tốt nghiệp học vị Dược Sĩ, qua Mỹ, lại cấp sách đến trường, cuối cùng đã đậu Dược Sĩ Mỹ và cả bằng hành nghề Dược, một gương hiếu học và cầu tiến để con cháu noi theo...*

BAN BIÊN TẬP TCDV ưu ái giới thiệu cùng độc giả bốn phương, tác phẩm:

**NỮ SINH VIÊN HÀ NỘI - VƯỢT TUYÊN QU A RỪNG – 1958**

Ấn bản tiếng Việt, tái bản, dày 280 trang.

Ấn bản tiếng Anh, dày 320 trang.

Đây là cuốn Hồi Ký của TÔ BẠCH TUYẾT, Dược Sĩ.

Quý độc giả, quý bằng hữu trong USA muốn mua sách (15 Mỹ Kim một cuốn) xin vui lòng gửi chi phiếu về địa chỉ:

TUYET B.TO

2605 GALEN Dr.

CHAMPAIGN, IL 61821 – USA

Tel: (217) 351-2915

Email: [tto2209@comcast.net](mailto:tto2209@comcast.net)

Các lục địa khác cần thêm 10 Mỹ Kim cước phí.

&

Một biến cố trong lịch sử cận đại, năm 1954, cả triệu người miền Bắc đã di cư vào miền Nam để được sống Tự Do, hiệp định Geneve qui định trong vòng 300 ngày, người dân VN được toàn quyền lựa chọn nơi sinh sống, nhưng thực tế, rất nhiều người di cư phải lần trốn, vì bọn CS đã chiếm rất nhiều vùng tại miền Bắc, bản báo Chủ Nhiệm lúc đó 9 tuổi, đã được người anh cả đem đi cùng, vào ngày mùng 3 Tết năm đó, trốn tránh các trạm kiểm soát của VC, ra được Hà Nội, lên xe hoả để xuống cảng Hải Phòng, nhưng ga Phạm Xá, cách Hà Nội chừng vài chục cây số, đã bị bọn Vẹm chiếm giữ, đến đây, tất cả phải xuống xe lửa, để chúng tuyên truyền, phải lần trốn lúc trời tối đen để qua phía bên kia lên tàu đi tiếp, bất hạnh cho người nào bị chúng bắt lại, thì coi như chết, chúng thủ tiêu không cho về lại làng cũ.

Hết thời hạn 300 ngày, không còn những con tàu «há mồm», thì chỉ còn cách tìm đường trốn đi, có những trường hợp, người lái xe chạy qua cầu Hiền Lương, băng qua vĩ tuyến

17, được chính quyền miền Nam đón nhận và giúp đỡ. Riêng trường hợp của chị Tô Bạch Tuyết, người Hà Nội đã vượt tuyến qua rừng, sang bên Lào, và đã về được Saigon nhờ phương tiện của chính phủ Lào, đọc để biết tại sao người ta không bao giờ muốn sống dưới sự cai trị của bọn cộng sản khát máu, dã man...

Nhà văn Song Nhị hiện ở San Jose, Bắc Cali, USA cũng vượt thoát bằng đường bộ, qua Lào ngay sau vụ đầu tổ cải cách ruộng đất năm 1956, được chính phủ Lào giúp phương tiện về Saigon sinh sống.

So sánh chuyện vượt biên đường bộ sau năm 1975 qua ngã Kampuchia nguy hiểm hơn qua ngã Lào, Nữ nghệ Sĩ Hồ Diệp, người ngâm thơ hay nhất miền Nam, trong ban Thi Văn Tao Đàn do cố Thi Sĩ Đinh Hùng phụ trách, đã mất tích khi liêu lĩnh băng qua đất Cam Bốt, đến bây giờ cũng không biết bị chết như thế nào?

Lịch sử phải ghi ơn Tổng Thống NGÔ ĐÌNH DIỆM, chỉ sau một thời gian ngắn, cả triệu người bỏ hết của cải để chạy vào miền Nam, đã được chính quyền phiêu thai của TT/NĐD ổn định cuộc sống...

Bản báo Chủ Nhiệm LÝ TRUNG TÍN là một nhân chứng sống trong giai đoạn lịch sử cận đại này.

Hơn 30 năm làm báo tại hải ngoại, TCDV quen biết 2 vị:

Thứ nhất, Nữ Dược Sĩ Tô Ánh Tuyết, vượt biên đường rừng qua Lào năm 1958.

Thứ hai, Nhà Văn Song Nhị, vượt thoát qua Lào năm 1956, sau đầu tổ cải cách ruộng đất.





### Lên Tàu “há mồm” vào Nam tìm Tự Do.

Danh từ “tàu há mồm” là vì phía sau tàu được hạ tấm bửng để dân chúng lên tàu, giống như miệng con cá được há ra.

#### Cuộc di cư tìm tự do của giòng họ Lê

Giòng họ Lê này là hậu duệ của cụ Lê Liễu, là 1 trong 19 vị hào kiệt đã phò Lê Lợi chống sự đô hộ của nhà Minh, sau khi lên ngôi vua, Lê Lợi đã phong cho cụ Lê Liễu làm quan, về trấn nhậm khu vực tỉnh Hà Đông, làng Bài Trưng.

Trong cuốn Gia Phả được tìm thấy năm 1956 nhân vụ “đấu tố, cải cách ruộng đất”, các ngôi nhà to lớn của họ Lê bị cộng sản tịch thu, chúng chia nhau từng cùng gạch, viên ngói, san thành bình địa, trong lúc đập phá để chia chác, cuốn Gia Phả đã rớt xuống, tính ra đã hơn 600 năm, cuốn gia phả viết bằng Hán Tự, giòng họ ngoài Bắc không ai đọc được chữ Nho nên sau năm 1975 đã gửi vào miền Nam cho cụ Lê Hữu, Trưởng Chi, người am tường tiếng Hán. Vị Trưởng Chi đã giao cho người con trai thứ hai, là nhà giáo Lê Hoà, có bằng Cử Nhân Giáo Khoa Việt-Hán, dịch ra tiếng Việt, đến năm 1984, GS Lê Hoà đã qua Đức định cư và việc dịch thuật vừa hoàn tất, trước khi về với cát bụi, GS Lê Hoà đã giao cuốn Gia Phả này cho Bào Đệ Lê Thanh Tùng, là

Đây là ngôi ĐÌNH làng Bài Trưng, Huyện Chương Mỹ, Tỉnh Hà Đông. Nơi sinh quán của tác giả, cột trụ của cổng vào Đền do thân phụ tác giả bỏ tiền ra xây cất, cho đến nay vẫn được dân làng nhắc nhở việc công đức này, tôi cũng xin ghi rõ, các làng quê miền Bắc hầu hết có một ngôi Đền để thờ tự và một ngôi Đình là nơi hội họp dân làng, rất hiếm làng quê có ngôi Chùa, phải chăng tín ngưỡng của tổ tiên ta là Thờ Cúng Tổ Tiên Ông Bà Cha Mẹ từ ngàn năm trước nên chỉ có ĐỀN và ĐÌNH.

Tấm HÌNH này được chụp bởi vợ chồng cô em gái tác giả, Lê Thị Bảy-Trương Văn Lộc nhân một chuyến từ Đan Mạch về thăm họ hàng.

Phật Giáo được truyền vào miền Bắc qua ngã Trung Hoa nhưng không có đông tín đồ, và sau này Thiên Chúa Giáo được các nhà truyền giáo phương Tây “rao giảng” từ thế kỷ 15. Một số sách báo đã viết gom chung việc Thờ Cúng Tổ Tiên vào đạo Phật, là một điều “khiên cưỡng” không sát với thực tế tại nước ta.

Nhà Báo, Chủ Nhiệm Tạp Chí Dân Văn, Nhà báo Lê Thanh Tùng đã bổ sung gia phả các người con cháu của giòng họ Lê tại Hải Ngoại, bằng chữ quốc ngữ, xin xem Gia Phả (trích đoạn).

### LÊ TẮT TỘC

#### ẤT CHI GIA PHẢ

Dựa trên cơ sở lược ký gia phả của cụ Lê Văn Phụng soạn ngày 15/ 01/ 1934.

Dựa trên cơ sở lược ghi của ông Lê Hưu soạn năm 1970.

Dựa trên cơ sở tìm hiểu trong toàn họ và các cụ đồ nho, thầy tự.

Tôi, Lê tất Sảnh cùng cháu Lê tất Nghĩa lược ghi tổng hợp các tài liệu trên thành lược ký GIA PHẢ ẤT CHI từ đệ tam đến đệ thập nhất tự tính từ đời thứ nhất - cụ Thủy tổ Phúc Cường sinh ra.

Bài Trượng, ngày 01-7 Bính Tuất  
tức 25.07.2006

Tiếp nối ghi chép GIA PHẢ.

- Trước khi mất, anh Lê Hoà đã giao cuốn Gia Phả này lại cho em là Lê Thanh Tùng, để bổ sung các phần còn thiếu tại hải ngoại.

- Ngày 24.10.2012, Lê Thanh Tùng đã phải mổ tim làm Bypass, nên chưa thực hiện để yêu cầu các Cô chú, các em, các cháu ghi bổ xung các phần còn thiếu sót.

- Đầu năm 2016, sức khỏe tương đối hồi phục nên cháu Lê Thanh Tùng đã yêu cầu:

- Chú Lê Tất Nguyên ở Đan Mạch ghi bổ túc các phần còn thiếu của gia đình cụ Xã.

- Cô Lê Thị Tích ở Canada ghi bổ túc các phần còn thiếu của gia đình cụ Lý.

- Cô Lê Thị Hằng ở Canada ghi bổ túc các phần còn thiếu của gia đình cụ Năm.

- Em Lê Thị Bảy ở Đan Mạch ghi các phần còn thiếu của gia đình em Bảy.

- Em Lê Quang Đĩnh, Lê Quang Nam ở

Đức ghi các phần còn thiếu của gia đình chú Lê Quang Thùy.

- Em Lê Tất Điều, Lê Khải Cơ ở Mỹ ghi các phần còn thiếu của gia đình chú Lê Yển.

- Em Lê Đức Nhân ở Hoà Lan ghi các phần còn thiếu của gia đình chú Lê Thục.

- Cháu Lê Quang Anh ở Đan Mạch ghi các phần còn thiếu của gia đình anh Lê Đạm.

- Cháu Lê Bình, Lê Bính ở Đức ghi các phần còn thiếu của gia đình anh Lê Hoà.

- Cháu Nguyễn Hoàng Hải ở Đan Mạch ghi các phần còn thiếu của gia đình chị Lê Thị Vân.

\* Ghi các phần còn thiếu theo mẫu chung gửi kèm theo email này hoặc ghi thêm chi tiết như phần của GD Lê Thanh Tùng.

Đức Quốc, ngày 01.01.2016

Cháu LÊ THANH TÙNG **Ngung tại đây, phần sau đăng vào BT11**

-----  
Một bộ phận họ Lê, chi nhà ta phải di cư vào Nam, và sau ngày 30.04.1975, lại một bộ phận từ trong Nam di tản qua Mỹ và Canada. Năm 1979, hai anh em Dũng, Nhân, con chú Lê Thục vượt biển được tàu Hoà Lan vớt ngoài biển Đông, định cư tại Hoà Lan. Đến tháng 4.1980, một bộ phận nữa, do tôi tổ chức vượt biển bằng thuyền ngay tại Saigon (đọc Câu Chuyện Vượt Biển Từ Thủ Đô Saigon) được tàu Cap Anamur của Tây Đức vớt ngoài biển Đông, định cư tại nước Đức. Năm 1981, chú Lê Tất Nguyên, con trai cụ Xã đã đem một bộ phận ra đi, được tàu Đan Mạch cứu vớt, định cư tại Đan Mạch.

Bây giờ tôi nhớ được điều gì sẽ kể ra đây để ghi vào gia phả, lưu truyền cho con cháu giòng họ Lê được biết. Thiếu chi tiết nào xin chú Lê Tất Điều, chú Lê Tất Nguyên bổ túc



cho, để được đầy đủ hơn.

\* Việc di cư năm 1954: theo qui định của Hiệp Định Genève, thì người dân có 300 ngày được tự do chọn nơi sinh sống, nhưng thực tế không có sự tự do chọn lựa, mà phải đi trốn, họ nhà ta chia ra để đi Nam như sau:

### 1.- ĐI BẰNG MÁY BAY.

Kể từ đời ông Nội tôi, đã có một sự tổ chức sinh sống của chi này khác ngày xưa, không còn quần tụ với nhau trong làng xã, các chú tôi đã được đưa ra Thị Xã Hà Đông “làm ăn”, mua nhà cửa, để tạo một “đầu cầu” cho con cháu đến tuổi “ra Tỉnh” học hành, tất cả con trai học hết bậc Tiểu Học trong làng, đều được ãra Thị Xã Hà Đông để học bậc Trung Học.

Những người ở Thị Xã Hà Đông gồm có gia đình chú Lê Yên, chú Lê Thục, gia đình bà Lý (ông Lê Quốc Tài đã mất), gia đình ông Xã Lê Bội, chú Lê Cường, gia đình chú Lê Quang Thùy, anh Lê Hoà, đều xuống Hà Nội để vào Nam, riêng bác Chánh trai Lê Hưu, Ông Bà Năm Lê Khánh là em út của ông nội chúng ta, cũng được chú ba Thùy cho người về quê đón ra Thị Xã Hà Đông, rồi xuống Hà Nội bay vào Nam, nhờ chú ba Thùy làm việc tại Thị Xã Hà Đông nên xin được máy bay cho thân nhân đi vào miền Nam, mà không phải xuống Hải Phòng đi tàu thủy.

Bà Lý để gia đình cô Lê Thị Đức ở lại giữ căn nhà tại phố Quang Trung, căn nhà của chú Ba Thùy đã để lại cho người em trai của thím Minh trông coi cùng với cháu Lê Thị Hạnh, lúc đó còn bé. Thím Minh là vợ thứ hai của chú Lê Quang Thùy, trong một chuyến đi buôn, xe đò chở thím Minh đã bị Việt Minh giật mìn giữa đường, cả xe chết gần hết trong đó có thím Minh. Riêng căn nhà của chú Yên

đã bán cho người họ hàng của thím Yên, đây chỉ nói về các căn nhà ở Thị Xã Hà Đông, còn “dinh cơ” trong làng Bài Trượng sẽ nói tới ở phần sau.

### 2.- ĐI BẰNG TÀU THỦY.

Bác Chánh trai Lê Hưu vào đến Saigon, đã đưa tin về gia đình tại Bài Trượng, nếu cả nhà đi không được, thì phải cho những người con trai trốn xuống Hải Phòng, đi tàu thủy vào Nam. Bà Xã Cường không cho chú Lê Việt đi vì còn bé, thím Thục vợ cả của chú Lê Thục ở lại với con trai Lê Tất Nghĩa nên không bị tịch thu ngôi nhà được cụ nội phân chia, những việc bàn thảo để ra đi rất bí mật, chỉ nói trong gia tộc, không được hở môi cho ai biết, tôi được mẹ tôi kể lại những điều này khi đã lớn. Mùng 4 Tết năm đó 1954, anh Đạm đem 2 con ngan (vịt Xiêm) để vào đi Tết bên chị cả ở Đạo Ngạn, nói ra như thế, chứ thật sự anh Đạm đã dắt tôi (Tùng) trốn đi vào các ngõ ngách để ra Thị Xã Hà Đông rồi xuống Hà Nội, đi xe Hoả đến Hải Phòng. Khi ở Hà Nội anh Đạm cho tin về nhà, lúc đó mẹ tôi, chị cả Đạm, chị Vân và 2 cô em Bảy và Điệp, 5 mẹ con toàn đàn bà, con gái “dắt diu” tìm đường xuống Hà Nội, mẹ tôi đi ra được thị xã Hà Đông, là nhờ có giấy đi đường do người Di ruột của tôi đang làm Bí Thư Tỉnh Ủy Vĩnh Thái cấp cho, nhờ tờ giấy này, nhóm mẹ tôi xuống đến Hà Nội không bị làm khó dễ dọc đường. Nên nhớ, lúc đó tại ga Phạn Xá đã do Việt Minh kiểm soát, tất cả phải xuống xe để nghe tuyên truyền, anh Đạm đã dắt tôi trốn thoát vòng qua trạm kiểm soát, lên xe hoả đi tiếp đến Hải Phòng. tôi gặp lại nhóm mẹ tôi tại cảng Hải Phòng và cùng lên chuyến tàu “há mồm” cuối cùng để vào Nam, khoảng tháng 5.1955. Ở đây, tôi nói thêm, tại sao gia đình

chú xã hai Lê Tất Tư, bố em Lê Thị Đình không đi, là vì Việt Minh tuyên truyền, để con trên tàu là bọn nó vớt đưa bé xuống biển, lúc đó thím xã hai có chữa em Hào gần đến ngày sinh nở, chú xã hai ở lại chịu cảnh đấu tố, khổ nhục trăm bề, chịu không nổi, chú Lê Tất Tư vốn hiền lành, nhu thuận mà phải thất cô chết, trong Saigon biết tin này vì lúc đó còn gửi bưu thiệp qua Pháp, rồi từ Pháp gửi vào Saigon, nói là chú Tư đã theo “ông nào đó”, tôi quên tên mà “ông này” tự thất cô chết. Sau 30.04.1975, cô Lê Thị Túc, em ruột bố tôi vào Saigon, đã kể lại mọi diễn tiến và xin bố tôi tha tội vì cô đã đứng ra “đấu tố” bố tức ông nội của tôi, bố tôi nói, cô chẳng có tội gì cả vì chúng bắt phải làm thế, trong Nam đều biết cảnh “đấu tố” ngoài Bắc do chúng dàn dựng.

### DINH CƠ HO LÊ

Bây giờ tôi xin nói về “dinh cơ” họ Lê tại làng Bài Trượng, xã Hoàng Diệu, Huyện Chương Mỹ, Tỉnh Hà Đông, riêng Chi tính từ cụ LÊ TRÍ, tôi gọi là CỤ (CÓ) sinh được 5 người con trai, 2 người con gái:

Lê Quý Công Húy Trí tự Tất Đắc

Tiền Lý Hầu Đăng Khôi thượng thọ (con thứ 4 cụ Lê Đễ)

Ky ngày 27 tháng 9 thọ 76 tuổi

Mộ táng tại Mả Tre

Chính thất Ngô Quý Thị Nhạ hiệu Quế Hoa

( còn tiếp )



## ĐỌC THƯ ĐỘC GIẢ

Lời Chân Thành Cảm Ơn Của

**CH. Nguyễn Hữu Nhân**

**Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội Thường Niên 2023**

Kính mời quý Niên Huynh Trưởng, Quý Chiến hữu & Thân hữu bấm vào link để xem những hình ảnh trong ngày Đại Hội Tổng Hội Cựu Sinh viên Sĩ Quan Trừ bị Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trên toàn cầu vừa được tổ chức tại thành phố San Jose, California Kỷ niệm 72 Năm Nhớ Về Trường Mẹ.

Cảm ơn sự tham dự của tất cả Quý cựu SVSQTB trên khắp các tiểu Bang Hoa Kỳ và Canada, quý quan khách chúng tôi thấy có sự tham dự của Bà Nguyễn thị Ngọc Thủy Phu Nhân cố Thiếu Tướng Lê Minh Đảo đến từ Connecticut, Ông Bà thomas Tân Cao Chủ tịch Cộng Đồng Việt nam Minnesota, Ông Nguyễn Ngọc Tiên chủ tịch Cộng Đồng việt Nam Bắc california, Nhà Báo Thái Hoá Lộc cựu SVSQTB đến từ Dallas, binh luận gia Nguyễn Tường Tuấn cựu SVSQTB đến từ Chicago, Niên Trưởng Trung Tá Ngô như Khuê khóa 12 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, Bác sĩ Nguyễn Như Thành cựu SVSQTB khóa 2/68 Phó Tổng hội Cựu Tù Nhân Chính Trị đàn từ Canada, đặc biệt anh em Dallas-FWD đã lái xe trên 2500 Miles từ Dallas về San Jose tham dự Đại hội và mang theo bảng trang trí trên lễ đài. Một số anh em TQLC, Nhảy Dù, BĐQ tại địa



phương cũng có mặt. v.v...

Xin chân thành cảm ơn tất cả quý vị.

Thay mặt Ban Tổ Chức

Nguyễn hữu Nhân

Cựu SVSQTБ Khóa 5/68

(408) 224-4800

----- Forwarded message -----

From: **Dai Chu** <[daichu43@gmail.com](mailto:daichu43@gmail.com)>

Date: Fri, Jul 28, 2023 at 11:20 PM

Subject: Re: Hình Ảnh Đại-Hội 2023 ,TH Cựu SVSQTБ/QLVNCH TP/ San Jose CA. Slide Show.

To: John Nguyen <[nhn2299@gmail.com](mailto:nhn2299@gmail.com)>

Anh Nhân thân,

Video rất đầy đủ hình ảnh một kỷ niệm thật đẹp

Cảm ơn Anh,

Cảm ơn Chị,

Cảm ơn quý Anh Chị trong BTC

Cảm ơn mọi người đã hy sinh thật nhiều, rất lớn! Để Tổng Hội (tất cả Chúng ta) có được một cuối tuần hội ngộ, một Đại Hội Thường niên đông vui khó quên. Tôi sẽ đưa Youtub này vào Trang Web Tổng Hội.

Một lần nữa, trân trọng cảm ơn.

Xin bấm link dưới đây để xem ngày Đại hội 23-07-2023 tại India community Center (Milpitas California).

[ĐH. Tổng Hội Cựu SVSQTБ 2023 TP/ San Jose, CA - YouTube](#)

Chu Q. Đại

**Link xem các Bản Tin:**

[TỔNG HỘI CỰU SVSQTБ QLVNCH](#)

## CH. Tiêu Nhơn Lạc NY đã viết:

... Dư âm Đại Hội vẫn còn vang,

Huynh Đệ giờ đây đã rời hàng,

Lưu luyến đong đưa bao kỷ niệm,

Xa nhau gởi gắm ' Giấc Mơng Vàng,'... /.

(Lạc ngẫu hứng đáp tạ Huynh Trưởng đã gởi tặng tấm ảnh Hợp mặt TB... sớm nhưt.)

Kính chúc HT luôn tràn đầy sức khỏe dành cho NGÀY MAI...!!!



## Cám ơn CH. Tiêu Nhơn Lạc

Và dạ! Xin ghi nhận.

Tiếng kèn năm ấy vẫn còn vang

Thôi thúc Đồng Môn trở lại hàng

Đạn bom chiến trường không còn nữa

Nhưng còn "Nghĩa Vụ Dưới Vàng..."

Kính chào thân ái

## Một lá thư ngắn gọn của Em Gái Hậu Phương ngày xưa... Gởi Đại Hội Cựu Sĩ Quan Trừ Bị QL VNCH

Do CH Tiêu Nhơn Lạc chuyển

KC xa xưa là một trong ngàn cô nữ sinh trong nhóm nữ sinh

" người yêu của lính." SQ TB TĐ. KC đã đến dự lễ ngày chàng mãn khoá lúc đó ngây thơ & khờ khờ. (Chàng không phải bạn học đồng môn học tại trg MĐC. Định mạng/ hồng nhan? không may người hùng của KC đã tử trận vài tháng. & rồi cậu em trai làm nghĩa vụ gia nhập Hải Quân năm sau em tử trận tuổi 22). Kinh nghiệm đã cho KC lý do không đội trời chung với bọn cộng sản.

Định mạng? Khi KC lập gia đình tháng 9, 1976. Chồng giầu & KC vô tình không biết vụ má chồng là dân quê Trắng Bàng, rất nghèo & đông con (toàn con trai). KC lúc đó là thư ký Hành chánh cho Sài Gòn Thủy Cục khu Nguyễn Thông & sau 1 năm nuôi dưỡng Cha chồng rất tử tế, ông cảm động mới kể lại vụ vợ ông

"là VC nằm vùng, đào hầm trong nhà nuôi VC, nhà lá vách đất sét; Nhưng ngày Tết Mậu Thân 1968 bà bị đả xử & bắn tại chỗ vì tội cho con trốn đi Sài Gòn gia nhập lính Việt Nam Cộng Hoà & chúng đốt luôn nhà của vợ chồng bà nơi đào hầm nuôi VC.

Thân chúc quý vị "oai hùng một thưở" họp mặt và vui trong kỷ niệm thưở nào xa xưa.

Thân kính:

Lâm Kim Chung " Boat People" tại Virginia.

\*KC thân gửi 2 video làm quà " một chút gì để nhớ "đến người hùng xa xưa & thân tượng một thưở của KC.

- Sao Em Không Đến? - Nhạc : Hoàng Nguyên - Ca sĩ: Tuấn Đạt <https://youtu.be/k-VP77TOqQU>

- 7 Ngày Đợi Mong - Nhạc : Trần Thiện Thanh - Ca sĩ : Khánh Hà <https://youtu.be/8cTahqMdIp0>

**Cám ơn Chị Lâm Kim Chung thật nhiều.**

Đọc chuyện Chị kể khiến tôi nhớ lại không biết bao nhiêu hoàn cảnh gia đình người dân quê Miền Nam trong vùng xôi đậu đã đồng chung hoàn cảnh éo le như: Vùng Củ Chi, Trảng Bàng, Bàu Đồn, Trông Mít, Cầu khởi, Bên Củi, Khiêm Hanh, Dầu Tiếng... Và cùng khắp nhiều nơi! Đúng như Chị viết, cũng có nhiều thanh niên từ các vùng này đã là những chiến sĩ VNCH tha thiết với quê hương ... Xin Chị tiếp tục viết và gửi về cho chúng tôi nhé Chị.

Kính chúc Chị và gia đình luôn an mạnh.

**NT. Lê Bá Khiếu viết:**

Thưa Quý Vị ban Biên Tập.

Rất cảm ơn đã trích đăng.

Những sự kiện, chúng tôi ghi trong "Những sự thật Chiến tranh VN", chỉ trình bày theo hiểu biết của mình, còn suy xét, ý kiến hoàn toàn tùy Độc Giả.

Kính chào quý vị,

Lê Bá Khiếu

Đồng tác giả "Những Sự Thật CTVN 1954-1975"

Cám ơn Niên trưởng Khiếu.

Kính chúc Niên trưởng và gia đình mọi an lành và khỏe mạnh.

Em Ý

**HỘI THỦ ĐỨC Dallas TX**

Đã mang vật liệu vượt đường xa về tham dự và giúp BTC ĐẠI HỘI trang trí sân khấu Đại Hội thật đẹp và nghệ thuật

Xin Cám ơn **HỘI THỦ ĐỨC Dallas**

**CH. Nguyễn Kim Sơn HTTĐ Palm Beach FL**

CH Nguyễn Kim Sơn và gia đình đã đưa tượng Đài Chiến Sĩ thu nhỏ từ Florida về tặng Đại Hội. Thật là một việc làm tốt đẹp, nhiệt tình và cảm động. Xin chân thành cảm ơn CH Nguyễn Kim Sơn và gia đình.

Kính chúc Chiến Hữu Nguyễn Kim Sơn và gia đình luôn an mạnh, hạnh phúc.

**Tuyết Nga Đặng Hậu Duệ VNCH Fresno CA đã viết:**

"... Con cũng yêu Cờ Vàng 3 Sọc Đỏ, và luôn Tri Ân Cờ Vàng của Nước Việt Nam và Tri Ân cả Lá Cờ của Nước Mỹ đã cứu mang mình, cả con cũng biết may chút đỉnh, nên con tự nay 100 chiếc Khăn quàng Cờ Việt Mỹ để Tặng cho Ban Tổ Chức của Chú Nguyễn Hữu Nhân, để Lưu Truyền Cờ Vàng, Để Các Cô Chú mỗi lần đi hội đoàn, biểu tình, thì đem ra đeo thì Con sẽ rất vui khi Cờ Vàng của Nước Việt cần hiện diện khắp nơi nơi tại Hải Ngoại. Con sẽ gửi email của Chú cho Anh Chị Em Hậu Duệ **VNCH** Bắc Cali, để Anh Chị Em có gửi Thơ Ảnh cho Chú thì tụi Con liên lạc với Chú Quang Đại nữa nha, nếu có dịp, có duyên thì tụi Con rất Vui để gặp lại Các Chú Bác..."



Cám ơn Châu đã giúp BTC Đại Hội rất nhiều. Rất mong sẽ gặp lại Các Châu.

*Tượng đài Chiến Sĩ Việt Mỹ Orlando Florida thu nhỏ với chiều cao là 14”*



## CITY OF MILPITAS PRESENTS THIS COMMENDATION

TO  
*Reserve Officers of the Armed Forces of the  
Republic of Viet Nam Organization*

On behalf of the Milpitas City Council, I, Mayor Carmen Montano, recognize the **Reserve Officers of the Armed Forces of the Republic of Viet Nam Organization** for their dedication in hosting the "General Union Meeting" commemorating 72 Years of the Military School establishment. The military school's main goal was to train reserve officers for the Army of the Republic of Vietnam since 1951. It had provided the battlefield with more than 81,000 officers and many generals who fought and perished for their love of democracy and freedom. I commend the Organization for its continued support and fight for Freedom for All.



CALIFORNIA  
INCORPORATED  
JANUARY 26, 1954

Presented on this 23<sup>rd</sup> day of July 2023

*Carmen Montano*  
Mayor Carmen Montano



## VỀ ĐÂU CHÍ CẢ

- Thơ Hạ Quốc Huy -



1\*

Tà áo em bay nhàu theo năm tháng  
Mà hồn còn ngỡ ngác tuổi thơ nghiêng  
Ai biết trong em, tận cùng ly biệt  
Mắt có buồn như buổi gặp đầu tiên?

2\*

Ai biết trong tôi dậm đường phiêu giạt  
Khóc tài hèn, thương chí cả lao đao  
Tôi lạc cung di. Bước hồng chân nào  
Để tan tác. Phân ly. Chia lìa. Cách biệt  
Người Trưởng tràng. Chưởng môn. Thời  
oanh liệt  
Tiếng thét còn rung vạt võ y xưa

3\*

Ngày làm lũi trong tay đời lộ mặt  
Mím môi cười nhếch nhác khách hào hoa  
Búng máu tươi học xuống thảm đời nhòa  
Uất hận? Hoài bão? Hay tình ca tận tuyệt?

4\*

Bầu trời em vẫn lung lay xao xuyến  
Quấn lụa ngà ngộp thở nhũ hoa son  
Tôi vẫn đi trong tiếng Quốc mỗi mồn  
Em có nghe mùi thơm hương nếp nụ

5\*

Gõ nhịp phách lạnh canh cung bậc cũ  
Bật máu dây đàn: Hò, Xê, Xang, Cống, Xự  
Khóc tang bông. Hề, hạ mã. Gãy trường  
thương

Sông chảy xiết trôi giấc mộng miên trường  
Núi đứng đó. Thành chân dung bất nghĩa

6\*

Tiếng nhịp phách xuyên uy linh sơn địa  
Tiếng mạch rừng sống lại cuộc binh đao  
Tiếng ngựa hí trong cung mã cùng đồ \*  
Thành uất nghẹn. Rung rung chiều gió đặng

7\*

Tóc em chải sợi bay vào biển mặn  
Mắt còn buồn như lần gặp đầu tiên  
Buổi ẩn cư chìm trong đời hổ thẹn  
Tôi. Gươm cùn, khóc chí cả về đầu...

8\*

Buổi ẩn cư chìm trong đời hổ thẹn  
Nhìn gươm cùn. Khóc. Chí cả về đầu...



**Alpha Sư Trưởng HẠ QUỐC HUY**

- Sĩ Quan Quân Lực VNCH -

\* Mã cùng đồ : Ngựa hết đường chạy, ngựa bí  
lối.





## **THÁNG TƯ HOÀI VỌNG**

Thơ Dzuy Linh



Ta người lính một thời chinh chiến  
Ra đi vì nguy biến sơn hà  
Về trong mộng võ Kinh Kha  
Chưa tròn nợ nước đã sa ngục tù

Đành ngậm môi thiên thu cừu hận  
Ngày hong khô lệ giấu túi hồn  
Đêm trường quay quắt nguồn cơn  
Năm nghe năm tháng bào sồn chí trai

Hồn tử sĩ tuyến đài réo gọi  
Ánh trăng soi vùi vọi đầu non  
Sương sa ngập lối cỏ mòn  
Nghĩa trang mờ phủ chỉ còn quạnh hiu...

Anh ngời đó nâng niu sử tích  
Quanh quẽ nghe tiếng hịch chiêu quân  
Mẹ Việt- Nam mất thâm quầng  
"Bốn mươi bảy tuổi" đợi vầng thái dương!

Mong hậu duệ noi gương dũng liệt  
Ước xuất sinh hiệt kiệt cao đồ  
Ta chùng lệ cạn máu khô  
Cất vô chiến tích một bờ hư không...

Ta chẳng chờ trông Tháng Tư Đen  
Tháng Tư hăm nổi thẹn trong lòng  
Để cho quốc phá gia vong  
Bể Đông khô kiệt cạn giòng hồi sinh.



**Alpha Dzuy Lynh**

- Khoá 5/71 Sinh Viên SQTĐ Quân Lực VNCH -  
(Thảo Vân Am. Hoài niệm 47 năm mất nước )



## LÁ RƠI TRÊN NGHĨA TRANG

- Thơ Trang Y Hạ -

(Memorial Day 2022)

Chiếc lá trên cành ngắm nghĩa trang  
thanh thảo reo theo hơi gió nhẹ nhàng  
hồn chiến binh nằm hong nắng ấm  
mộ chiến binh Nam Bắc yên ngủ từng hàng

Arlington - ngày thăm viếng

bạn thù chừ tan biến

còn đâu nữa hồn tử

thảm cỏ xanh ủ chiến công chưa hóa thành tro bụi  
họ kể cho nhau nghe những điều kỳ vĩ

nội thù Nam Bắc Mỹ

máu rươi ướt mặt quê hương

lính miền Nam đâu hàng - không phải Ngụy

lính miền Nam đâu hàng - không phải đi tù

họ hiên ngang đứng giữa chiến trường

mùi khói súng còn vương vấn, âm u

khẩu phần ăn được phân phát, bày tỏ tình huynh  
đệ

phe miền Bắc không reo hò mừng chiến thắng hả  
hê...

lốp lốp đứng im, nghiêm chỉnh dàn chào

trái tim như giếng đập

phút giây lịch sử - quân lính phía Nam bỏ súng

thời khắc hòa bình đã lập

bình minh ló dạng trên quê hương nội chiến

danh dự giữ cho nhau được hiển hiện

trong từng cử chỉ lời nói của hai vị Tướng chỉ huy  
hận thù cúi mặt bỏ đi

họng súng mỉm cười xóa tang thương mùi máu

người lính miền Nam

được quyền cười ngửa, mang súng về quê

xây dựng xóm làng - sinh con đẻ cháu

vẫn hãnh diện mang trên người màu áo

vẫn hãnh diện mang huy chương chiến công

vẫn hãnh diện một thời đôi địch

chiếc lá giỡn nắng trên nghĩa trang - tịch mịch

ánh nắng trải lên thảm cỏ xanh màu

tiếng lá reo...

tiếng lá rơi...

điểm tô dày nhân nghĩa ngàn sau

hồn chiến binh nằm im cầu nguyện

đất nước Hoa Kỳ hùng mạnh và nổi tiếng

không phải vì súng đạn, tàu ngầm...

là: bác ái yêu thương

là: tự do bình đẳng

đôi chân bước giữa nghĩa trang - phảng lạng

Arlington - niềm tự hào

nghe đâu đây vắng vắng tiếng chào

ngó lại quê hương mình

trong lòng buồn biết bao

cũng là người lính chiến

cũng tuyên bố đâu hàng

đất nước ôm nỗi buồn mênh mang

đông bào nữ nào - bắt lỗi

đông bào nữ nào - bắt lỗi

sống ghẻ lạnh - xa lìa nguồn cội

nghĩa trang bên đâu hàng điều tàn trong đêm tối

mộ hoang ai canh giữ ngày ngày

mộ hoang có còn chi nên tội - thương thay

chiếc lá rơi bởi hồi mưa bay !

**Alpha Trang Y Hạ**

• Sinh Viên SQTB Quân Lực VNCH -

• "Họ đã hòa giải với nhau ngay trong ngày buông  
súng!

Thơ đăng trong "huongduongtxd..."





# GIA TÀI NGƯỜI LÍNH CHIẾN

Thơ Ngọc Trân



Đời lính chiến cơm cá khô làm chuẩn,  
Nếu hành quân thịt hộp gạo sậy khô,  
Trong bi đống ta đựng nước sông, hồ,  
Đêm ứng chiến dùng ba lô làm gối.

Tấm poncho qua sông làm phao nổi,  
Hoặc che mưa hat gói lính hy sinh!  
Hai thẻ bài quân số đeo bên mình,  
Nếu nằm xuống thân nhân còn nhận biết!

Súng trên tay sẵn sàng khi cần thiết,  
Bảo vệ dân và giết bọn giặc thù,  
Chiếc nón sắt áo giáp với gươm shaut,  
Tấm bản đồ của người mang trọng trách.

Đêm di hành xuyên rừng đầy muỗi vắt,  
Lội sông lầy gian khổ chẳng hề than,  
Chỉ mong sao quê mẹ bớt điêu tàn,  
Gia tài lính thật đơn sơ giản dị.

Những người lính sống chung trong đơn vị,  
Thương yêu nhau tình huynh đệ chi binh,  
Sống với nhau thật có nghĩa có tình.  
Rất đau đớn khi sinh ly tử biệt!

Ta là lính nên biết thương đời lính,  
Tuy có già đời lính mãi trong ta,  
Cho dù bao năm tháng có phôi pha,  
Lính còn đó và không bao giờ chết\*

Old soldier never die...(Mac Athur's)



Alpha Ngọc Trân

- Khoá 4/70 Sinh Viên SQTB Quân Lực VNCH -



## TỔ QUỐC GHI ƠN

# NGHĨA TRANG BUỒN

Thơ Hoàng Nhật Thơ



Anh nằm đây bao năm yên giấc ngủ  
 Bóng hoàng hôn ủ rũ cuối chân mây  
 Nghĩa trang buồn quanh vắng mấy hàng cây  
 Từng chiếc lá vờn bay về xa vắng.

Anh về đây một ngày thu nhạt nắng  
 Mưa thu buồn một sáng nhẹ tuôn rơi  
 Mưa phất phơ vẫy tiễn một mảnh đời  
 Về lòng đất ôm trọn trời Tổ Quốc.

Anh hy sinh trọn lời thề "Vị Quốc"  
 Trên chiến trường ... Anh gục ngã tuần qua  
 Tì phương xa khói lửa giữ Sơn Hà  
 Anh trở lại bằng vòng hoa "Thương Tiếc".

Giọt mưa thu hay lệ nhòa mắt biếc  
 Mảnh tang buồn ... Em góa phụ ngây thơ  
 Anh lắng im ... Em tan nát thân thờ  
 Hôn chết lịm hằng giờ ... môi mặm đắng.

Nghĩa trang buồn mỗi ngày chưa tắt nắng  
 Em một mình lặng lẽ đến thăm anh

Ngồi lắng im nghe chét quăng đời xanh  
 Ôm bia mộ ... thiếp dân ... Em nào biết.

Tháng Tư Đen ... bạn bè anh tuần tiết  
 Khi lệnh truyền buông súng, mất quê hương  
 Cuộc chiến tàn sao lại quá tang thương  
 Máu loang đỏ khắp nẻo đường đất nước.

Tháng Tư Đen ... tang sâu phủ vụn nước  
 Lá Cờ Vàng ... giặc kéo xuống hôm nao  
 Cả Miền Nam mặc niệm, lòng nghẹn ngào  
 Ngày "giải phóng" ... máu trào nơi khóe mắt.

Giặc tràn vào ... Quê Hương mình đã mất  
 Chúng đê hèn tàn phá cả nghĩa trang  
 Chúng trả thù hèn hạ quá dã man  
 Từng bia mộ, xương tàn văng tung tóe.

Ba tám năm nghĩa trang buồn quanh quẻ  
 Cây phủ giăng như một đám rừng hoang  
 Cỏ tràn lan che mất lối nghĩa trang  
 Tượng "Người Lính" bàng hoàng ... giặc phá vỡ.

Quốc Hận nay, đảng gian manh tráo trở  
 Đến thấp nhang che giấu dạ bất lương  
 Đảng chủ trương độc ác mở con đường  
 Xuyên nghĩa địa ... con đường tang thương quá.

Anh nằm đây ngỡ yên dưới mộ đá  
 Nhưng đâu ngờ lũ giặc quá dã man  
 Chúng trả thù ngay cả nấm xương tàn  
 Để xây dựng cái "thiên đàng cộng sản".



**Alpha Hoàng Nhật Thơ**

- Khoa 9/72 Sinh Viên SQTB Quân Lực VNCH -  
 (Mùa Quốc Hận lần thứ 38)





## **XIN EM ĐỪNG HỎI**

Thơ Lan Phi



NGƯỜI YÊU LÍNH THÌ XIN EM ĐỪNG HỎI  
CÓ KHI NÀO\_ ANH NHỚ ĐẾN EM KHÔNG ?  
giữa chiến trường lúc chuẩn bị "xung phong"  
nói xin lỗi \_ có "quờn" đâu mà nhớ

em hỏi chỉ một câu nghe "cắc có"  
tên còn quên thì sao nhớ được ai  
trên chiến trường lúc đạn lạc tên bay  
sinh mạng lính treo ngay trên đầu súng

cùng tử thần tranh nhau tìm chỗ đứng  
chuyện nhớ thương...quên "tuốt luốt" đâu rồi  
trước mặt mình phải chiếm mục tiêu thôi  
xin đừng hỏi trước giờ anh xung trận...

có nhớ anh thì xin em cầu nguyện  
cho anh còn toàn vẹn \_để gặp em....  
ở Sài gòn\_ Pleiku quá xa xăm  
thì cũng nhớ khi quân về hậu cứ

đôi ba ngày làm sao đi thăm chí  
chỉ viết thư gửi thương nhớ mang về  
cao nguyên buồn đêm gió núi lạnh tê  
trên cánh võng ...nhớ em nằm trần trở

mai đụng trận \_nếu anh còn hơi thở  
lính hứa rằng \_chỉ có nhớ mình em...(\*)



**Alpha Lan Phi**

- Khoa 9/72 Sinh Viên SQTĐ Quân Lực VNCH -  
(\*) biệt động quân sống rừng núi thành quen  
nên về phố đôi khi như người....Thương...

# ĐOẠN CUỐI

Thơ Nguyễn Hữu Thời



Đoạn cuối con đường anh nghe thấm mệt  
Trên xác thân ê ẩm đã lâu rồi  
Những ngày tháng phai tàn như lá chết  
Rơi rụng dần theo từng bước buồn trôi

Cuộc đời đó có điều gì đáng nói  
Ngoài chuyện can qua binh lửa năm nào  
Người lính trẻ ấy làm gì nên tội  
Mà chịu nhiều khổ nhục với lao đao?  
Rồi đoạn cuối đưa anh đi biên biệt  
Một lần thôi và sẽ chẳng trở về  
Em có đọc những bài thơ anh viết  
Hãy tưởng như là một chuyến thăm quê

Quê hương ấy cả đời như không có  
Trọn kiếp lang thang thương mấy cho vừa  
Thôi mai anh về nằm yên ở đó  
Nghe gió buồn thổi buốt một hồn xưa.



**Alpha Nguyễn Hữu Thời**

- Khoa 3/73 Sinh Viên SQTĐ Quân Lực VNCH -



# DẤU VẾT ĐẰNG SAU

Thơ Đăng Phong



Xin già từ tuổi thơ nhiều kỷ niệm,  
Đêm lạnh lòng ôm thương nhớ vào tim,  
Nghe buồn rơi khi đã mỏi chân tim,  
Nghe nhịp bước theo hồn anh gió cuốn.

Anh trở về mùa xuân sâu cúi xuống,  
Áo học trò len lén vội bay qua,  
Tay em thơm mùi giấy ướp bằng hoa,  
Đôi mắt ngọc làm quen dòng chữ nhỏ

Em thân thờ nghe suối tình mở ngõ  
Những ước mơ vùng trí tưởng mù khơi,  
Tóc em thơm tâm tay níu xa vời  
Anh để lại sau lưng nhiều dấu vết.

Thép súng hành quân, con đường mỗi mệt  
Rừng núi buồn khe khẽ gọi tên ai,  
Cho lớn lên trong trí những lâu đài,  
Cho mộng tưởng tròn xe ngày tháng cũ.

Đêm tiên đồn, đèo heo gió hú  
Xót xa nhiều cho cuộc chiến quê hương.  
Đốt tâm tư bằng nỗi nhớ miền trường,  
Xin hồn tử đừng gầy thêm sỏi đá.



**Alpha Đăng Phong**

- Khoa 6/68 Sinh Viên SQTĐ Quân Lực VNCH -





## BÀI THƠ CHO EM

Thơ Tạ Cự



*“ Xin hãy ban cho em một trí tuệ trong sáng  
để nhận định ra nó - Cộng sản - một con Ác Quỷ !*

Nếu em thành Việt cộng  
Em sẽ ngu suốt đời  
Rượu mời em rất uống  
Một mình nâng ly thôi

Em đội đầu nón cối  
Một trăm năm dập vùi  
Tây đi rồi Quỷ đến  
Tay cụt làm sao vui

Anh nhiều đêm tự hỏi  
Bao nhiêu kẻ mãi liều  
Bạn bè em cứ hiểu  
Nụ cười thì xin thôi

Cho em một lời cuối  
Đừng ngỡ chuyện chiêu hồi  
Đâu em còn biết rõ  
Việt cộng làm sao chơi

Đồng bào anh buồn bã  
Xin em cứ ngủ vùi  
Như tên hề say lá  
Danh vọng gì em tôi

Nếu mai này em chết  
Việt cộng cũng hết thời  
Lũ người ngu mất hết  
Bưng tro về an vui



**Alpha Tạ Cự**

- Khoá 3+4/73 Sinh Viên SQTĐ Quân Lực VNCH -  
-- Australia --

# THÁNG TƯ, GỖI BẰNG HỮU . . . KHÔNG CÒN

Thơ Phan Anh Dũng



Oi bằng hữu, về chung nhau ly đắng  
Cuộc tử sinh, trời đất sắp sẵn rồi  
Trận chiến cũ, đâu biết ai thua thắng?  
Chết chưa yên. Sống cũng kiếp ngậm ngùi!

Tháng tư về, xú người giăng mưa bụi  
Lạnh đất trời, lại nhớ bạn, bạn ơi!  
Lòng mộ lạnh thôi quên đi hồn tử  
Mím miệng cười. Xong một chuyến rong chơi!

Chiến sĩ hê, tử sinh như gió thổi  
Thì màng chi mộ táng với bia xanh  
Thì màng chi dát vàng lên bia nổi  
Chiến sĩ hê, muôn kiếp ... "chiếu hân thanh"

Và tháng tư, bạn bè vui họp mặt  
Tiệc tẩy trần như thuở áo treilli  
Phanh ngực áo điểm danh thằng còn, mất  
Ngậm ngùi ngậm: Sông Dịch tiễn người đi!



**Alpha Phan Anh Dũng**

- Khoá 2B/73 Sinh Viên SQTB Quân Lực VNCH -

(Để nhớ Phan Thành Danh, Lê Thanh Nhâm,  
Nguyễn Quang Niệm, Nguyễn văn Sang,  
Nguyễn văn Côn, HT Trần Thúc Vũ, và .... và .. )



# CHIỀU BÊN OCEAN SHORES WASHINGTON STATE!

Thơ Hoa Tàng Hoa



Biển chiều đẹp quá hôm nay...  
Sóng đùa theo gió... tung bay sáo diều  
Những tràng hoa pháo đáng yêu  
Bãi reo lửa trại... dập dìu người qua

Ừ! Hôm nay tháng bảy mà...  
Đón mừng "Độc Lập" cả nhà hân hoan  
Hải âu xoải cánh từng đàn  
Muôn chim riu rít lượn vang giữa trời

Trẻ già về khắp muôn nơi  
Đùa vui xen lẫn nói cười vọng vang  
Ngựa-xe từng lớp theo hàng  
Núi đôi trái rộng hoa vàng-cỏ xanh

Đón ngày lễ hội hằng năm  
Ocean Shores tỏa ánh trắng đêm này  
Mây xanh cát trắng trải dài  
Lăn tăn gợn sóng đẹp thay biển chiều!



**Hoa Tàng Hoa**  
Hậu Duệ VNCH



# HẠ HUYỀN GIỚI TUYỂN

Thơ Châu Kim Thy



Bây giờ tháng bảy  
Cơn gió Hạ Lào thổi từ A Shao về  
Suốt đêm ngày trên vùng hỏa tuyến,  
Ta làm lính bộ binh ngày đêm tác chiến  
Giày đế mòn và râu mũi xác xơ.

Bây giờ cuối hạ  
Miền Trung buồn nghe súng nổ cầm canh  
Dừng bước hành quân bên trời đá lạnh  
Sương đêm phủ xuống rét người  
Cây súng trên tay đang tìm định hướng  
Xạ trường chờ địch đêm nay,  
Một gói cơm khô với muối  
Nhai nghe tình nước ắp hồn.

Bây giờ tháng bảy  
Miền Trung trong cơn thiêu cháy  
Đồng Trung Lương Gio lính đỏ lửa mặt trời  
Ta làm chinh nhân lặn lội ngày đêm  
Đi lục từng soát điểm  
Sát vùng phi chiến hoang liêu  
Màu cỏ cây úa nắng ban chiều  
Đêm rừng rợn cổ mở tròn đôi mắt  
Đếm từng bóng địch đi qua  
Ngón trở hờm cò  
Ai thù? Thù ai? Thật lạ.

Ôi những đêm “đi ăn khuya” ngồi chờ trời  
sáng  
Không bao giờ chớp mắt

Muỗi bu quanh dày kín trên da  
Không dám đưa tay đập  
Cổ vuốt nhẹ nhàng  
Nghe nhồn tay đây máu.

Hồi đô thị nệm mừng êm ấm  
Ta khát khao ngày hết binh đao  
Cho bỏ gian lao lặn lội núi rừng  
Quên cực khổ tháng ngày dài hành quân biên  
giới

Thung lũng Ba Lòng đường xa vời vợi  
Căn cứ Khe Sanh A Luối A Shao  
Đồng hoang Gia Môn An mỹ  
Sờn vai áo chiến bạc màu  
Sao nghe lòng còn nặng lao đao !

Miền Trung bây giờ cuối hạ  
Chiến trường hỏa tuyến ngày đêm  
Đêm nghe tâm xa đạn vượt  
Hãi hùng giấc mộng ban thây.  
Này Gio Linh Đông Hà Trung Lương khói lửa  
Bao giờ nơi đây xanh lúa  
Vui nghe gánh gánh lúa về ?  
Ôi mẹ Việt Nam đêm nhìn về miền Bắc  
Từng cơn buồn dâng ngút ngàn cao.



Alpha Châu Kim Thy

- Khoá 7/68 Sinh Viên SQTĐ Quân Lực VNCH

-

- Gio Linh 30/07/1969 -

(Trích trong thi tập “Rượu Tình Sầu” của  
Châu Kim Thy)



## ĐỊNH QUÁN CHIỀU TÀN NĂM

Thơ Văn Lê



Hoa nở hương rìeng đường Định Quán  
Chuôi xanh ngan ngát mái đôi chiều  
Ta trở lại với niềm quên và nỗi nhớ  
Một khung trời thay đổi biết bao nhiêu!

Rìeng giá tỵ thuở cùng ta niên thiếu  
Ngày nắng mưa bung vỏ mấy trăm lần  
Hai bốn năm ta trở thành khách lạ  
Thấy Đá Chồng còn sót một người thân

Sông La Ngà dải lụa xanh bóng mượt  
Tim tím lục bình , tim tím lòng ai ?...  
Bè nhà nổi bênh bồng trên sóng nước  
Tháng năm trôi -đom đóm, lửa chài

Không còn ai, người mời cốc rượu  
Lấy nước cay mài lại lưỡi guom cùn  
Cắt đứt tóc, trả một thời lỡ vận  
Ném bên trời theo mây khói trôi luôn

Muốn tìm lại vị xưa bên quán Đá  
Chiều tàn năm ta hết phút chân chờ  
Một thoáng nhìn của hai bốn năm chia biệt  
Kiều đã thành mây – Kim Trọng đứng ngu  
ngơ

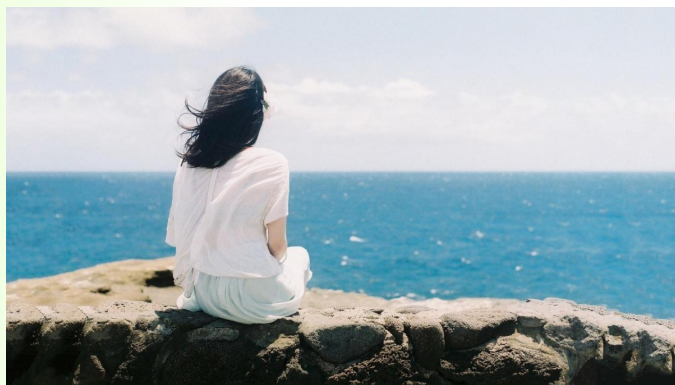
Hồn chợt thoáng áo khinh cừu thuở nọ  
Một thời trai đi nhật lửa phong ba  
Thôi nhé ! Đá chồng tìm đá vợ  
Khuất sau đôi còn nghe gió niệm ca !



Alpha Văn Lê

- Khóa 6/69 Sinh Viên SQTB Quân Lực VNCH -





## MẮT THIÊNG GÌ TRẦN

Thơ Võ Thanh Bình



Gùi mang chắt ngất non sông nặng  
 Một vốc ngô khoai lấp cõi lòng  
 Áo nhuộm vừa xanh đôi rú trọc  
 Bé còn mấy chữ học chưa xong!

Tượng người mồm hú lên lời quý  
 Gió lật biên xưa ngựa hí đồn  
 Trầm tích mong tìm cương thổ cũ  
 Nghe miền sâu thẳm tiếng Cha Ông...

Mắt con vô vọng thiên đàng vẽ  
 Nguyên thủy hầu vương phép đại đồng  
 Dân tộc bao giờ thôi lộn kiếp?  
 Bao giờ gùi nặng cất vai con!

Võ Thanh Bình  
 Người Saigon

## CHỜ MÃI NƠI NÀY

Thơ Vân Khanh

Bạn bè mỗi đứa một nơi  
 Bao giờ về lại khung trời ngày xưa  
 Gió ru chót vót ngọn dừa  
 Thương sao tắt nắng cơn mưa vội vàng

Quê hương từ lúc sang trang  
 Cực cơ ... ời hồi ! Thiên đàng còn đâu  
 Anh đi ngày ấy đã lâu  
 Sao chưa về lại mưa ngâu đắng lòng

Chiều về thấp thoáng bến sông  
 Mẹ già mòn mỏi ngắm trông con về  
 Tiếng con bìm bịp thương quê  
 Càng day dứt nhớ nào nề lắm thay

Tết về Mẹ nhật lá mai  
 Em mong sum họp mong ngày đoàn viên  
 Chiều không còn đợi bên hiên  
 Để nghe tiếng quốc triên miền gọi buồn

Tháng tư nặng giọt mưa tuôn  
 Ngân nga vọng mãi tiếng chuông vang đều  
 Giấu sâu vạn nhớ thương yêu  
 Nhớ Con lòng Mẹ chín chiều ruột đau.



Vân Khanh  
 Người Yêu Của Lính



## **HÃY CÙNG NHAU TRANH ĐẤU !**

Thơ Lâm Hoài Vũ



Chủ thuyết tam vô vốn ngoại lai  
Sinh bầy vong bản lũ tay sai  
Già mồm hoà hợp chiêu bài mị  
Lẻo mép vuốt ve nghị quyết hài  
Lắm bọn ca nô ru giọng ngọt  
Bao tên chính khách nôi tay dài  
Lập trường chống cộng mong dân Việt  
Quyết diệt bạo quyền vai sánh vai .

Quyết diệt bạo quyền vai sánh vai  
Bốn phương quy tụ những anh tài  
Trai hùng thi kế theo phương sách  
Gái đảm tung đòn quét nạn tai

Phục quốc mặc dù nhiều chướng ngại  
Cứu dân cho dẫu lắm chông gai  
Thời gian không xoá thù vong quốc  
Tranh đấu bao giờ nước thái lai .

Tranh đấu bao giờ nước thái lai  
Phá tù địa ngục cõi trần ai  
Khắp nơi múa hát mừng dân chủ  
Cả nước suy tôn dựng nghĩa đài  
Lịch sử ghi công lưu thế hệ  
Giang sơn khởi sắc đón ngày mai  
Vang danh hòn ngọc Đông Nam Á  
Nước Việt rạng ngời thoát ách tai .



**Alpha Lâm Hoài Vũ**

- Khoá 5/69 Sinh Viên SQTB Quân Lực VNCH -





Bốn tám năm. Lại Tháng Ba  
Theo ta như khúc bi ca cuối đời !

## **THÁNG BA CÒN ĐÓ NỖI BUỒN TRONG TÔI**

Thơ Dư Mỹ



Chong đèn đọc lại trang chiến sử  
Nghe nghẹn lòng uất hận - tiếc thương  
Tuổi trẻ ném vào vùng sinh tử  
Đêm địa đâu mơ chốn hậu phương.

Tháng ba lặn lóc theo trận địa  
Chẳng gặp được con, chẳng thấy em  
Lội suối, băng rừng, qua bãi vắng  
Mắt mở trừng - đâu biết ngày đêm .

Áo trận bạc màu theo sương gió  
Giày sô vệt gót, há mồm cười  
Tiếng hát miền xuôi mơ chiến trận  
Ai thương giùm anh lính đôi mươi.

Thị trấn dừng quân chờ tiếp tế  
Dăm ba xị để lãng quên đời  
Sá gì phố thị em mong đợi  
Ta lại lên đường tiếp cuộc chơi .

Cùng bọn giặc. Bày trò trốn kiếm  
Đêm chập chờn như những bóng ma  
Tiếng cú rúc bên bờ sông vắng  
Như vọng hồn tử sĩ phương xa .

Ta đã khóc bên bờ sông phố  
Tay buông xuôi theo trận cuối cùng  
Bao chiến hữu âm thầm ngã xuống  
Cuộc chơi này đến lúc cáo chung .

Cũng đã qua rồi bao nghiệp chướng  
Lòng còn ray rức nỗi đau thương  
Mai ai viết lại trang quân sử  
Ghi dấu giùm ta khúc đoạn trường .



Alpha Dư Mỹ

- Khoá 22 Sinh Viên SQTB Quân Lực VNCH -  
Tháng Ba lặn lóc theo trận địa.



## ĐỢI CHỜ

Thơ Phá Tam Giang



Chàng tuổi trẻ lên đường từ dạo ấy  
Xếp bút nghiên theo tiếng gọi non sông  
Lòng dặn lòng ôm chặt nỗi nhớ mong  
Sẽ có lúc tương phùng không xa mấy.

Chàng biên biệt từ tháng tư năm ấy  
Giặc tràn về cướp phá mất quê hương  
Thủ Đức buồn phở xá phủ tang thương  
Linh Đông hỏi sương khuya trong thanh vắng.

Những buổi trưa thao trường im bóng nắng  
Gió mang sâu sâu lắng nhớ thương ai  
Nhớ ngày nào đôi bước tiến chàng trai  
Xếp áo thư sinh chọn đường cung kiếm.

Câu Bến Nọc lâu giờ đã tắt lịm  
Vẳng tiếng ca vang theo nhịp bước đều  
Trong bóng chiều mọi thứ thấy quạnh hiu  
Chàng chiến sĩ phương nào ai có biết

Đường Chợ Nhỏ quanh co như tha thiết  
Đôi mắt buồn da diết nhớ mong anh  
Em vẫn chờ ngăn lệ mắt trong xanh  
Nghe nắng đổ xô xao lờn anh nhắn.

Chàng chiến sĩ năm xưa giờ xa vắng  
Cởi chiến y tô thắm đậm màu da  
Anh ở đâu dù cách biệt san hà  
Em vẫn đợi vẫn chờ nơi đất khách...



**Alpha Phá Tam Giang**

- Khoá 1/71 Sinh Viên SQTB Quân Lực VNCH -



# HÌNH ẢNH SINH HOẠT CU AN TỰ NGUY TẠI HOA KỲ VÀ KHẮP NƠI



## HÌNH TIỀN ĐẠI HỘI





HÌNH  
TIỀN  
ĐẠI  
HỘI





### HÌNH TIỀN ĐẠI HỘI





**HÌNH TIỀN ĐẠI HỘI**





HÌNH ĐẠI HỘI CSVSQ/QL/VNCH 2013-SAN JOSE, CA





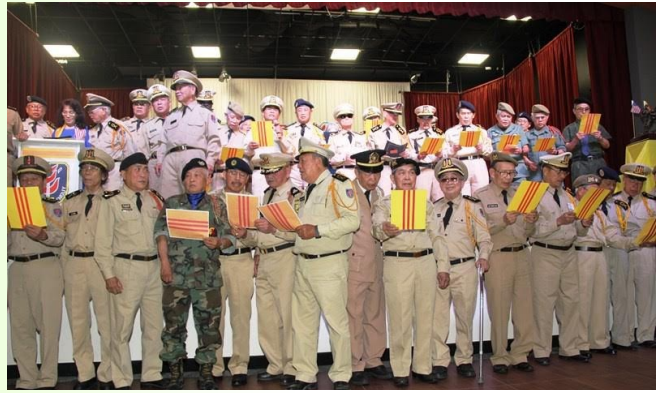
**HÌNH ĐẠI HỘI CSVSQ/QL/VNCH 2023- SAN JOSE, CA**





**HÌNH ĐẠI HỘI CSVSQ/QL/VNCH 2023- SAN JOSE, CA**





**HÌNH ĐẠI HỘI CSVSQ/QL/VNCH 2023- SAN JOSE, CA**





## NGÀY HÈ CỦA LÍNH TẠI SAN JOSE, CALI





**NGÀY HÈ CỦA LÍNH TẠI SAN JOSE, CALI**





**NGÀY HÈ CỦA LÍNH TẠI SAN JOSE, CALI**



## TRI ÂN VÀ TẠM BIỆT

Tổng Hội Cựu SVSQ/TB/QLVNCH chân thành cảm ơn Quý Niên trưởng, Huynh trưởng, Chiến hữu cùng tất cả các hội Thủ Đức khắp nơi, các hội đoàn Dân Quân Cán Chính, cũng như cá nhân, gia đình đồng môn, chiến hữu, và thân hữu đã rộng tay đóng góp hiện kim, hy sinh thời gian quý báu mùa hè, cố gắng vượt đường xa về tham dự Đại Hội Cựu SVSQ/TB Năm 2023 tại San Jose. Chúng tôi cũng xin đặc biệt cảm ơn CH Chủ Tịch cùng toàn thể thành viên của Tổ Chức LIÊN TRƯỜNG SQTBSAN JOSE, Quý Phu Nhân và các Cháu, CH BS PHẠM ĐỨC VƯƠNG CT CỰU CS HẢI NGOẠI cùng tất cả các Hội đoàn Địa phương đã tích cực hưởng ứng, phối hợp với Tổng Hội sắp xếp, tổ chức đón tiếp, và giúp đỡ mọi người về tham dự Đại Hội.

Thật là một khích lệ lớn lao cho Ban Tổ chức và Ban Chấp Hành Tổng Hội đã được toàn thể Quý Vị cùng Quý Hộ Đoàn đông đảo từ khắp Nơi kéo về tích cực tham gia và ủng hộ Đại Hội. Chúng tôi hy vọng rằng trong dịp này chúng ta đã thắt chặt thêm tình đồng đội, đồng hương, tình yêu Tổ Quốc và tình Đồng Bào thắm thiết trên bước đường tha hương. Chúng tôi cảm ơn và mong mỗi sự tiếp tục đoàn kết, hợp tác, ủng hộ của tất cả Quý vị, các Hội Cựu SVSQ/TB/QLVNCH, Các tổ chức Dân Quân Cán Chính và Hậu duệ VNCH trên toàn thế giới để chúng ta có thêm sức mạnh trong công cuộc chung.

Nguyện cầu cho Quốc Gia Việt Nam chúng ta sớm có ngày thoát ách Cộng sản độc tài, cường bạo để dân tộc Việt Nam sớm có lại tự do, ấm no và hạnh phúc.

Xin hẹn gặp tất cả quý vị trong Đại Hội Cựu SVSQ/TB/QLVNCH 2024 tại Thành Phố SAN DIEGO, California Hoa Kỳ.



Văn Phòng Tổng Hội và Ban Tổ Chức  
Xin tri ân và kính chào tạm biệt.

## Mến Thương Kỷ Niệm

Thời gian thấm thoát trôi mau  
Những ngày kỷ niệm, họp nhau xứ người  
Nhớ khi đọc lá Thư Mời  
Phù hiệu Thủ Đức với lời thân thương

Ngẩn ngơ nhớ bạn chiến trường  
Thăng trầm phiêu bạt biết phương trời nào!  
Bây giờ lòng thấy nao nao  
Gặp nhau, ríu rít, mừng sao phút này!

Không còn đơn độc nơi đây  
Vào ra thui thủi chuỗi ngày tha hương  
Bên nhau khúc cuối đoạn đường  
Mai về quê thật càng thương nhau nhiều!

**THANH HUYỀN\_Khóa 19/SQTB**

*Thank You*



# THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



## TỔNG HỘI CSVSQ/TB/TĐ/HOA KỲ THÀNH KÍNH TƯỞNG NIỆM

Các Đồng môn Cựu An Tư Ngụy,  
Các Chiến hữu, Dân, Quân, Cán, Chính Việt Nam Cộng Hòa  
đã anh dũng chiến đấu và hy sinh trong công cuộc đấu tranh bảo vệ  
Chính nghĩa Quốc gia và Tự do Dân Chủ của Dân Tộc Việt Nam  
chống lại tà quyền độc tài Cộng sản Hà Nội  
tay sai của Trung cộng và Cộng sản Quốc tế.

## THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Cùng Quý Tang quyến và Thân hữu về sự ra đi  
của các Huỳnh Đệ và Chiến Hữu ở khắp nơi.  
Thành tâm cầu nguyện cho Anh linh các Tử sĩ  
được an nghỉ nơi cõi Vĩnh Phúc.  
Nguyện cầu các Tử sĩ phù hộ cho công cuộc đấu tranh dành lại  
Tự do, Công lý, và Nhân quyền của Dân Tộc Việt Nam chóng thành công.

*"... Chắp nén hương trước bàn thờ Tổ quốc  
Cùng nghiêng mình cung kính trước anh linh  
Chúc hồn anh mau về cõi trường sinh  
Sau một đời tận hiến cho quê mình."*

Đại diện Hội Đồng Quản Trị  
Tổng Hội Cựu SVSQ/TB/TĐ/Hoa Kỳ  
Tổng Hội Trưởng  
Alpha Trần Xuân Thời



# TRANG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



TỔNG HỘI CỰU SSVSQ/TB/QUÂN LỰC  
VIỆT NAM CÔNG HÒA



**Ông GIUSE NGUYỄN PHI HÙNG CSVSQ/TB THỦ ĐỨC**

Tạ thế ngày 12/05/2023 tại San Diego, CA USA

Hương thọ 75 tuổi



**Ông NGUYỄN HUY LONG KHÓA I THỦ ĐỨC**

Tạ thế ngày 19/05/2023 tại Virginia Hospital Center USA

Thượng thọ 92 tuổi



**Trg úy LÊ NGỌC XAN KHÓA 16 THỦ ĐỨC**

Tạ thế ngày 29/05/2023 tại Alexandria Virginia USA

Thượng thọ 84 tuổi



**Ông NGUYỄN KIM ANH KHÓA 5 THỦ ĐỨC**

Tạ thế ngày 21/06/2023 Tại San Jose CA USA

Thượng thọ 90 tuổi



**Đ.Tá CỎ TẤN TINH CHÂU KHÓA 5 THỦ ĐỨC**

Tạ thế ngày 11/07/2023 Tại Fountain Valley, CA USA

Thượng thọ 88 tuổi



## TRANG CÁC LINKS LIÊN KẾT



1-Links Tổng Hội Cựu SVSQ TB QLVNCH:  
[TỔNG HỘI CỰU SVSQ TB QLVNCH](#)

2-Đại Hội Tổng Hội Cựu SVSQTB 2023 TP/ San Jose, CA:  
<https://www.youtube.com/watch?v=9WToxNJMBw0>

3- Đại Hội Tổng Hội Cựu SVSQ/TB/QLVNCH:  
<https://www.youtube.com/watch?v=HxFk4cIt4oQ&authuser=0>

4-Link xem tiền đại hội 2019, Oklahoma, USA:  
<https://youtu.be/QmKy8atKteM>

5-Link xem đại hội 2019, Oklahoma, USA:  
<https://www.youtube.com/watch?v=0BpbPWhIPNk&feature=youtu.be>

6-Trang hình Tổng Hội Thủ Đức: (một ít hình kỷ niệm):  
 Dac San Tong Hoi Thu Duc - Hinh by Dac San Thu Duc HK – Flipsnack

7-Điển Hành Ngày Quân Lực VNCH, 19-6-1971, 19-6-1973  
<https://www.youtube.com/watch?v=GCANWgxlnTc>

8--Link xem Sinh Hoạt 30.4.2023 Tại San Jose CA:  
<https://youtu.be/MnpeWa86Ql8>

9--Le Tưởng Niệm 30/4 tại Toronto năm 2023  
<https://www.youtube.com/watch?v=DqmtHTFmEZ8>



# THÔNG BÁO

## BẢN TIN SINH HOẠT CƯ AN TƯ NGUY SỐ 11

Trước hết chúng tôi xin trân trọng cảm ơn những ưu ái và nhiệt tình ủng hộ Bản Tin của tất cả quý vị trong thời gian qua. Sau đây là thông báo về nội dung Bản Tin số 11.

Để chuẩn bị bài vở và hình ảnh cho Bản Tin Sinh Hoạt Cư An Tư Nguy Số 10 sẽ lưu hành vào cuối tháng 12/2023 được chu đáo và phong phú, xin quý Niên Trưởng, Huynh trưởng, quý Chiến hữu và thân hữu, quý Hội đoàn các Quân Binh Chung cùng Hậu duệ VNCH ở khắp nơi chuẩn bị bài vở cùng tin tức hình ảnh sinh hoạt của đơn vị mình gửi về BBT Bản Tin càng sớm càng tốt. Những bài tới sau ngày 30/12/2023 sẽ đăng vào kỳ kế tiếp.

### Nội dung Bản Tin Số 11 sẽ gồm:

-Cảm tưởng sau Đại Hội 2013 của TỔNG HỘI CỰU SVSQ/TB/QLVNCH tại TP San Jose CA vừa qua.

- Bài viết, phóng sự và tin tức hình ảnh sinh hoạt của các Hội Đoàn Ái Hữu Cựu SVSQTB/QLVNCH, Các hội đoàn cựu Quân nhân QLVNCH, Các Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Tỵ Nạn Cộng Sản, Các tổ chức hậu Duệ VNCH khắp nơi trong dịp Tết Trung Thu, Noel, tất niên cùng những sinh hoạt khác của địa phương

-Những kỷ niệm của đơn vị, cá nhân cùng gia đình người lính VNCH cũng như Cảnh Sát Quốc Gia, Cán Bộ XDNT nhân dân tự vệ và xóm làng trong và sau cuộc chiến

-Đặc biệt quan tâm khuyến khích hậu duệ VNCH của chúng ta trên toàn thế giới cũng như trong nước tham gia viết bài bằng đủ mọi ngôn ngữ địa phương về những gì các Em các Cháu hiểu được về Tổ Quốc Việt Nam và cuộc chiến bảo vệ Quốc Gia VNCH Tự Do. Vì thực tế trong tương lai các Em là những người sẽ thay cho chúng ta.

-Xin được nhắc lại về khuôn khổ bài viết cho Bản Tin: cỡ chữ 12 x dài 4 trang. Ngoài ra những bài dài hơn nữa sẽ được dành cho Đặc San hay sẽ đăng trong Bản Tin nhiều kỳ.

Một lần nữa BBT. BẢN TIN SINH HOẠT CƯ AN TƯ NGUY rất cảm ơn sự quan tâm và tích cực hợp tác của toàn thể Quý vị.

Kính chúc Quý vị và gia đình [luôn](#) dồi dào sức khỏe, an vui hạnh phúc,

Ngày 05/08/2023

TM. BAN BIÊN TẬP

Chu Q. Đại\_Khóa 19/SQTB.